

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1	20119332	Châu Thành	Đạt	20119	15	8,62	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201192A	14.950.000	Điện Điện tử
2	20161328	Trần Anh	Khoa	20119	18	8,33	Giỏi	92	Xuất sắc	B	201191B	14.950.000	Điện Điện tử
3	20119367	Đặng Nguyễn Vinh	Quang	20119	15	8,32	Giỏi	94	Xuất sắc	B	201192B	14.950.000	Điện Điện tử
4	20119260	Nguyễn Yên	Nhi	20119CLC	7	9,26	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20119CL3B	4.851.000	Điện Điện tử
5	20119040	Nguyễn Ngọc	Hưng	20119CLC	7	8,83	Giỏi	89	Tốt	B	20119CL3B	4.851.000	Điện Điện tử
6	20119016	Nguyễn Ngọc Thanh	Ngân	20119CLC	7	8,74	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20119CL2A	4.851.000	Điện Điện tử
7	20119307	Phạm Quốc	Việt	20119CLC	7	8,51	Giỏi	90	Xuất sắc	B	20119CL4A	4.851.000	Điện Điện tử
8	20119215	Nguyễn Gia	Đạt	20119CLC	7	8,49	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20119CL2A	4.851.000	Điện Điện tử
9	20119280	Ngô Quốc	Thái	20119CLC	7	8,49	Giỏi	92	Xuất sắc	B	20119CL2B	4.851.000	Điện Điện tử
10	20119311	Ngô Đức	Hiếu	20119CLC	12	8,38	Giỏi	92	Xuất sắc	B	20119CL4B	4.851.000	Điện Điện tử
11	20119222	Nguyễn Anh	Hào	20119CLC	7	8,36	Giỏi	87	Tốt	B	20119CL2A	4.851.000	Điện Điện tử
12	20119043	Nguyễn Phú	Thiện	20119CLC	9	8,33	Giỏi	90	Xuất sắc	B	20119CL2B	4.851.000	Điện Điện tử
13	20119214	Hoàng Thành	Đạt	20119CLC	13	8,24	Giỏi	93	Xuất sắc	B	20119CL4B	4.851.000	Điện Điện tử
14	20119283	Nhữ Đình	Thành	20119CLC	9	8,17	Giỏi	84	Tốt	B	20119CL4A	4.851.000	Điện Điện tử
15	20119256	Phạm Hữu	Nghĩa	20119CLC	9	8,16	Giỏi	89	Tốt	B	20119CL2A	4.851.000	Điện Điện tử
16	20119179	Nguyễn Thế	Vũ	20119CLC	12	8,15	Giỏi	91	Xuất sắc	B	20119CL4B	4.851.000	Điện Điện tử
17	20129020	Lê Thị Anh	Thư	20129	11	9,19	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20129C	8.316.000	Điện Điện tử
18	20129060	Lê Văn	Lương	20129	11	9,17	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20129C	8.316.000	Điện Điện tử
19	20129023	Nguyễn Kim Thiên	Hòa	20129	11	9,08	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20129C	8.316.000	Điện Điện tử
20	20139038	Nguyễn Gia	Vương	20139	17	9,07	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20139A	16.900.000	Điện Điện tử
21	20139083	Lượng Vũ Hải	Ninh	20139	16	9,01	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20139A	16.900.000	Điện Điện tử
22	20142483	Hoàng Minh	Đạt	20142	15	8,84	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201422A	14.950.000	Điện Điện tử
23	20142169	Trần Phạm Minh	Khoa	20142	18	8,64	Giỏi	92	Xuất sắc	B	201421D	14.950.000	Điện Điện tử
24	20142157	Châu Hoài	Duy	20142	15	8,3	Giỏi	83	Tốt	B	201421C	14.950.000	Điện Điện tử
25	20142468	Võ Hoài	Bảo	20142	18	8,27	Giỏi	86	Tốt	B	201421D	14.950.000	Điện Điện tử

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
26	20142173	Dương Thành	Lân	20142	18	8,26	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201421A	14.950.000	Điện Điện tử
27	20142547	Nguyễn Tuyết Quỳnh	Như	20142	24	8,18	Giỏi	87	Tốt	B	201421D	14.950.000	Điện Điện tử
28	20142078	Hoàng Mạnh	Công	20142CLC	14	8,94	Giỏi	98	Xuất sắc	B	20142CL6B	8.316.000	Điện Điện tử
29	20142431	Mai Viết	Toán	20142CLC	14	8,66	Giỏi	90	Xuất sắc	B	20142CL1A	8.316.000	Điện Điện tử
30	20142419	Thiều Phúc	Thịnh	20142CLC	20	8,63	Giỏi	98	Xuất sắc	B	20142CL6A	8.316.000	Điện Điện tử
31	20142066	Nguyễn Anh	Tuấn	20142CLC	14	8,57	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20142CL3A	8.316.000	Điện Điện tử
32	20142374	Hồ Xuân	Nam	20142CLC	14	8,46	Giỏi	90	Xuất sắc	B	20142CL1B	8.316.000	Điện Điện tử
33	20142067	Trần Thị Yến	Nhi	20142CLC	17	8,44	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20142CL3A	8.316.000	Điện Điện tử
34	20142448	Đặng Văn	Tường	20142CLC	19	8,44	Giỏi	99	Xuất sắc	B	20142CL7A	8.316.000	Điện Điện tử
35	20142399	Đặng Đức	Quý	20142CLC	27	8,43	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20142CL2B	8.316.000	Điện Điện tử
36	20142422	Bùi Thị Đan	Thy	20142CLC	14	8,43	Giỏi	88	Tốt	B	20142CL6A	8.316.000	Điện Điện tử
37	20142076	Nguyễn Văn	Hiền	20142CLC	23	8,28	Giỏi	83	Tốt	B	20142CL1B	8.316.000	Điện Điện tử
38	20142052	Trương Thị Bích	Tuyền	20142CLC	14	8,26	Giỏi	84	Tốt	B	20142CL1B	8.316.000	Điện Điện tử
39	20142344	Lê Văn	Khải	20142CLC	18	8,25	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20142CL7A	8.316.000	Điện Điện tử
40	20142313	Vũ Tấn	Đạt	20142CLC	14	8,24	Giỏi	87	Tốt	B	20142CL6A	8.316.000	Điện Điện tử
41	20151540	Nguyễn Tiến Việt	Phú	20151	17	8,98	Giỏi	93	Xuất sắc	B	201511C	14.950.000	Điện Điện tử
42	20151578	Lê Đình	Tĩnh	20151	17	8,95	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201511C	14.950.000	Điện Điện tử
43	20151529	Phan Văn	Nhật	20151	17	8,71	Giỏi	89	Tốt	B	201511A	14.950.000	Điện Điện tử
44	20151570	Thái Văn Quốc	Thịnh	20151	17	8,58	Giỏi	94	Xuất sắc	B	201511C	14.950.000	Điện Điện tử
45	20151577	Nguyễn Hoàng Minh	Tiến	20151	15	8,51	Giỏi	81	Tốt	B	201513C	14.950.000	Điện Điện tử
46	20151211	Phạm Minh	Tân	20151	16	8,43	Giỏi	93	Xuất sắc	B	201513A	14.950.000	Điện Điện tử
47	20151423	Nguyễn Minh	Trường	20151CLC	14	9,34	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20151CL2B	4.851.000	Điện Điện tử
48	20145301	Hoàng Đại	Phúc	20151CLC	11	9,05	Xuất sắc	81	Tốt	B	20151CL3A	4.851.000	Điện Điện tử
49	20151413	Đào Việt	Thịnh	20151CLC	13	8,96	Giỏi	86	Tốt	B	20151CL4A	4.851.000	Điện Điện tử
50	20151365	Đoàn Văn	Hiếu	20151CLC	8	8,83	Giỏi	88	Tốt	B	20151CL4B	4.851.000	Điện Điện tử

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
51	20151113	Nguyễn Lê Bình	An	20151CLC	23	8,73	Giỏi	98	Xuất sắc	B	20151CL4A	4.851.000	Điện Điện tử
52	20161100	Phạm Quốc Anh	Huy	20151CLC	13	8,68	Giỏi	89	Tốt	B	20151CL4B	4.851.000	Điện Điện tử
53	20151046	Võ Quốc	Thành	20151CLC	14	8,65	Giỏi	99	Xuất sắc	B	20151CL5A	4.851.000	Điện Điện tử
54	20151077	Nguyễn Thế	Trung	20151CLC	10	8,56	Giỏi	94	Xuất sắc	B	20151CL1B	4.851.000	Điện Điện tử
55	20151089	Dương Tấn	Thành	20151CLC	21	8,56	Giỏi	80	Tốt	B	20151CL4B	4.851.000	Điện Điện tử
56	20151360	Hà	Hạt	20151CLC	11	8,54	Giỏi	87	Tốt	B	20151CL5A	4.851.000	Điện Điện tử
57	20151398	Bùi Đức	Nghĩa	20151CLC	11	8,53	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20151CL5A	4.851.000	Điện Điện tử
58	20151052	Trương Mai	Hà	20151CLC	14	8,52	Giỏi	93	Xuất sắc	B	20151CL4B	4.851.000	Điện Điện tử
59	20151118	Trần Đào Duy	Khang	20151CLC	20	8,51	Giỏi	80	Tốt	B	20151CL5B	4.851.000	Điện Điện tử
60	20151069	Đoàn Kiến	Trúc	20151CLC	17	8,5	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20151CL4B	4.851.000	Điện Điện tử
61	20151097	Nguyễn Hoàng	Ân	20151CLC	11	8,46	Giỏi	85	Tốt	B	20151CL4A	4.851.000	Điện Điện tử
62	20151377	Nguyễn Duy	Hùng	20151CLC	11	8,42	Giỏi	92	Xuất sắc	B	20151CL5A	4.851.000	Điện Điện tử
63	20151421	Nguyễn Huy	Toàn	20151CLC	20	8,38	Giỏi	88	Tốt	B	20151CL4B	4.851.000	Điện Điện tử
64	20161021	Vũ Cao	Minh	20161CLDT	7	8,86	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20161CLDT2A	4.851.000	Điện Điện tử
65	20161270	Trần Trung	Tín	20161CLDT	10	8,44	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20161CLDT2A	4.851.000	Điện Điện tử
66	20161208	Phạm Hoàng Vĩ	Khang	20161CLDT	10	8,38	Giỏi	88	Tốt	B	20161CLDT2A	4.851.000	Điện Điện tử
67	20161188	Ngô Văn	Hạnh	20161CLDT	12	8,14	Giỏi	78	Khá	C	20161CLDT2A	4.851.000	Điện Điện tử
68	20161238	Võ Phan Trí	Nguyên	20161CLDT	9	7,47	Khá	89	Tốt	C	20161CLDT2B	4.851.000	Điện Điện tử
69	20161150	Trương Huệ	Trí	20161CLN	7	8,54	Giỏi	83	Tốt	B	20161CLN1	4.851.000	Điện Điện tử
70	20161149	Đỗ Ngọc	Thoại	20161CLN	18	8,52	Giỏi	93	Xuất sắc	B	20161CLN1	4.851.000	Điện Điện tử
71	20161252	Hoàng Thanh	Sang	20161CLVT	7	9,23	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	20161CLVT1A	4.851.000	Điện Điện tử
72	20161167	Huỳnh Mạnh	Cường	20161CLVT	9	9,02	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20161CLVT2B	4.851.000	Điện Điện tử
73	20161251	Trương Thị Thúy	Quỳnh	20161CLVT	7	8,81	Giỏi	97	Xuất sắc	B	20161CLVT1A	4.851.000	Điện Điện tử
74	20161205	Lý Gia	Huy	20161CLVT	9	8,58	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20161CLVT2B	4.851.000	Điện Điện tử
75	20161269	Nguyễn Thuận	Tín	20161CLVT	7	8,43	Giỏi	95	Xuất sắc	B	20161CLVT2A	4.851.000	Điện Điện tử

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
76	20161221	Lê Thành	Liêm	20161CLVT	7	8,37	Giỏi	92	Xuất sắc	B	20161CLVT1B	4.851.000	Điện Điện tử
77	20161177	Lê Tiên	Đạt	20161CLVT	11	8,3	Giỏi	97	Xuất sắc	B	20161CLVT1A	4.851.000	Điện Điện tử
78	20161299	Lâm Tấn	Dũng	20161DTCN	16	8,38	Giỏi	97	Xuất sắc	B	20161DTCN1	8.316.000	Điện Điện tử
79	20161092	Nguyễn Trọng	Hiền	20161DTCN	24	8,26	Giỏi	85	Tốt	B	20161DTCN2	8.316.000	Điện Điện tử
80	20161293	Nguyễn Thị	Bích	20161VMVT	17	8,73	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20161VMVT3	8.316.000	Điện Điện tử
81	20161375	Huỳnh Văn	Thiện	20161VMVT	11	8,63	Giỏi	83	Tốt	B	20161VMVT1	8.316.000	Điện Điện tử
82	20161325	Đặng Văn	Khải	20161VMVT	11	8,49	Giỏi	88	Tốt	B	20161VMVT2	8.316.000	Điện Điện tử
83	21119378	Nguyễn Ngô Quang	Trung	21119	19	8,83	Giỏi	84	Tốt	B	21119B	14.950.000	Điện Điện tử
84	21119201	Nguyễn Văn	Huân	21119	18	8,67	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21119B	14.950.000	Điện Điện tử
85	21119347	Phạm Quang	Minh	21119CLC	33	9,02	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21119CL2B	16.900.000	Điện Điện tử
86	21119153	Lê Văn	Tú	21119CLC	19	9,04	Xuất sắc	84	Tốt	B	21119CL3A	14.950.000	Điện Điện tử
87	21161155	Ngô Trọng	Nghĩa	21119CLC	22	8,66	Giỏi	88	Tốt	B	21119CL1A	14.950.000	Điện Điện tử
88	21129020	Nguyễn Huỳnh Bình	Minh	21129	17	8,08	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21129B	14.950.000	Điện Điện tử
89	21139084	Bùi Long	Thiện	21139	30	9,3	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21139B	16.900.000	Điện Điện tử
90	21142340	Trần Quốc	Oai	21142	26	8,88	Giỏi	99	Xuất sắc	B	211423B	14.950.000	Điện Điện tử
91	21142275	Ngô Nguyễn	Hồ	21142	23	8,71	Giỏi	96	Xuất sắc	B	211421B	14.950.000	Điện Điện tử
92	21142370	Huỳnh Văn	Tây	21142	17	8,46	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211423A	14.950.000	Điện Điện tử
93	21142638	Lê Khoa	Học	21142	23	8,33	Giỏi	85	Tốt	B	211423B	14.950.000	Điện Điện tử
94	21142371	Bùi Nhựt	Tấn	21142	19	8,28	Giỏi	89	Tốt	B	211421B	14.950.000	Điện Điện tử
95	21142599	Trần Ngọc Bảo	Thi	21142CLC	30	9,54	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21142CL3A	16.900.000	Điện Điện tử
96	21142592	Nghi Hoàng	Tân	21142CLC	30	9,49	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21142CL3A	16.900.000	Điện Điện tử
97	21142111	Võ Hoàng	Huy	21142CLC	18	9,08	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21142CL1A	16.900.000	Điện Điện tử
98	21142543	Huỳnh Tấn	Khoa	21142CLC	18	8,9	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21142CL1B	14.950.000	Điện Điện tử
99	21142503	Lê Chí	Danh	21142CLC	28	8,89	Giỏi	88	Tốt	B	21142CL6B	14.950.000	Điện Điện tử
100	21142559	Nguyễn Hoài	Nam	21142CLC	31	8,74	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21142CL1A	14.950.000	Điện Điện tử

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
101	21151355	Nguyễn Minh	Thông	21151	30	9,33	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	211512B	16.900.000	Điện Điện tử
102	21151363	Mai Hoài	Tiến	21151	28	9,12	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211512C	16.900.000	Điện Điện tử
103	21151381	Nguyễn Sơn	Tùng	21151	28	8,91	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211511B	14.950.000	Điện Điện tử
104	21151335	Nguyễn Hoài	Thanh	21151	20	8,8	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211512B	14.950.000	Điện Điện tử
105	21151439	Huỳnh Thanh	Bảo	21151CLC	27	9,4	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21151CL4B	16.900.000	Điện Điện tử
106	21151070	Phan Văn Hoàng	Anh	21151CLC	29	9,29	Xuất sắc	97	Xuất sắc	A	21151CL3A	16.900.000	Điện Điện tử
107	21151486	Huỳnh Thị Kim	Trâm	21151CLC	29	9,13	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21151CL3B	16.900.000	Điện Điện tử
108	21151142	Lâm Xuân Minh	Nhật	21151CLC	27	9,04	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	21151CL4B	16.900.000	Điện Điện tử
109	21161323	Trần Thị Xuân	Hy	21161CLĐT	16	8,52	Giỏi	82	Tốt	B	21161CLĐT1B	14.950.000	Điện Điện tử
110	21161480	Nguyễn Quý	Trình	21161CLNVT	18	8,37	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21161CLNVT1	14.950.000	Điện Điện tử
111	21161351	Lâm Đức	Quan	21161CLVT	26	9,02	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21161CLVT2A	16.900.000	Điện Điện tử
112	21142582	Hoàng Ngọc	Quân	21161CLVT	31	8,95	Giỏi	91	Xuất sắc	B	21161CLVT2B	14.950.000	Điện Điện tử
113	21161403	Nguyễn Tự	Kiệt	21161DTCN	31	8,57	Giỏi	92	Xuất sắc	B	21161DTCN2	14.950.000	Điện Điện tử
114	21161121	Đỗ Trung	Hậu	21161VMVT	29	9,26	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	21161VMVT1	16.900.000	Điện Điện tử
115	22119239	Đặng Vĩnh	Tiến	22119	18	8,93	Giỏi	92	Xuất sắc	B	221192B	14.950.000	Điện Điện tử
116	22119210	Lê Hồng	Phong	22119	23	8,85	Giỏi	97	Xuất sắc	B	221191B	14.950.000	Điện Điện tử
117	22119190	Nguyễn Hữu	Khánh	22119	22	8,2	Giỏi	81	Tốt	B	221191A	14.950.000	Điện Điện tử
118	22119098	La Công	Lộc	22119CLC	21	8,98	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22119CL1A	14.950.000	Điện Điện tử
119	22119057	Trần Thành	Đạt	22119CLC	18	8,68	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22119CL3A	14.950.000	Điện Điện tử
120	22119134	Đặng	Thắng	22119CLC	15	8,55	Giỏi	97	Xuất sắc	B	22119CL3B	14.950.000	Điện Điện tử
121	22119056	Nguyễn Thế	Đạt	22119CLC	18	8,54	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22119CL3A	14.950.000	Điện Điện tử
122	22129013	Dương Trầm Ngọc	Hiền	22129	21	9,12	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	22129A	16.900.000	Điện Điện tử
123	22139078	Trần Duy	Vương	22139	17	9,17	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	22139B	16.900.000	Điện Điện tử
124	22139040	Võ Xuân	Lộc	22139	23	8,85	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22139B	14.950.000	Điện Điện tử
125	22142406	Đào Văn	Thi	22142	24	8,73	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221421A	14.950.000	Điện Điện tử

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
126	22142340	Nguyễn Thanh	Lâm	22142	26	8,65	Giỏi	97	Xuất sắc	B	221423A	14.950.000	Điện Điện tử
127	22142439	Nguyễn Thọ	Yang	22142	23	8,56	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221422A	14.950.000	Điện Điện tử
128	22142272	Lê Minh	Chí	22142	24	8,54	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221422A	14.950.000	Điện Điện tử
129	22142274	Nguyễn Hữu	Có	22142	21	8,52	Giỏi	93	Xuất sắc	B	221421B	14.950.000	Điện Điện tử
130	22142360	Trần Hữu	Nghĩa	22142	24	8,48	Giỏi	88	Tốt	B	221421A	14.950.000	Điện Điện tử
131	22142175	Nguyễn Văn	Nguyên	22142CLC	17	8,98	Giỏi	90	Xuất sắc	B	22142CL4A	14.950.000	Điện Điện tử
132	22142212	Nguyễn Thanh	Sang	22142CLC	19	8,94	Giỏi	96	Xuất sắc	B	22142CL4B	14.950.000	Điện Điện tử
133	22142180	Lưu Hữu	Nhân	22142CLC	17	8,87	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22142CL4B	14.950.000	Điện Điện tử
134	22142220	Nguyễn Hữu	Thành	22142CLC	31	8,71	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22142CL5A	14.950.000	Điện Điện tử
135	22142247	Nguyễn Minh	Tuấn	22142CLC	17	8,36	Giỏi	94	Xuất sắc	B	22142CL4A	14.950.000	Điện Điện tử
136	22142076	Nguyễn Thái	Bảo	22142CLC	16	8,3	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22142CL1B	14.950.000	Điện Điện tử
137	22151307	Lê Tuấn	Thương	22151	21	9,03	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221513B	16.900.000	Điện Điện tử
138	22151174	Nguyễn Trần Phúc	Bảo	22151	24	8,86	Giỏi	97	Xuất sắc	B	221511A	14.950.000	Điện Điện tử
139	22151199	Hà Tấn	Đạt	22151	22	8,79	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221512C	14.950.000	Điện Điện tử
140	22151267	Đoàn Nguyễn Minh	Nhật	22151	24	8,71	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221511A	14.950.000	Điện Điện tử
141	22151186	Trần Hữu	Danh	22151	23	8,65	Giỏi	99	Xuất sắc	B	221512A	14.950.000	Điện Điện tử
142	22151284	Nguyễn Văn	Quân	22151	24	8,64	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221511C	14.950.000	Điện Điện tử
143	22151127	Nguyễn Viết	Nhật	22151CLC	17	9,01	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	22151CL1B	16.900.000	Điện Điện tử
144	22151101	Bùi Hoàng Quang	Khải	22151CLC	18	8,98	Giỏi	96	Xuất sắc	B	22151CL1B	14.950.000	Điện Điện tử
145	22151152	Lại Đức	Thuật	22151CLC	20	8,77	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22151CL3B	14.950.000	Điện Điện tử
146	22151134	Lê Hoàng	Phúc	22151CLC	19	8,71	Giỏi	99	Xuất sắc	B	22151CL1A	14.950.000	Điện Điện tử
147	22161301	Mai Nguyễn Hà	Phương	22161	24	8,71	Giỏi	86	Tốt	B	22161VTVM1	14.950.000	Điện Điện tử
148	22161320	Trang Đặng Vĩ	Thắng	22161	22	8,37	Giỏi	98	Xuất sắc	B	22161VTVM1	14.950.000	Điện Điện tử
149	22161219	Nguyễn Vân	Anh	22161	23	8,36	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22161VTVM2	14.950.000	Điện Điện tử
150	22161225	Phạm Đỗ Quốc	Bình	22161	24	8,33	Giỏi	87	Tốt	B	22161VTVM1	14.950.000	Điện Điện tử

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
151	22161198	Đỗ Lê Hữu	Trí	22161CLC	18	8,76	Giỏi	94	Xuất sắc	B	22161CLVT2A	14.950.000	Điện Điện tử
152	22161123	Lê Việt	Hoàng	22161CLC	23	8,6	Giỏi	88	Tốt	B	22161CLVT2B	14.950.000	Điện Điện tử
153	22161094	Trần Ngọc	Bình	22161CLC	20	8,39	Giỏi	85	Tốt	B	22161CLVT2B	14.950.000	Điện Điện tử
154	22161011	Nguyễn Duy	Hải	22161CLC	19	8,13	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22161CLVT2B	14.950.000	Điện Điện tử
155	22161030	Lê Văn	Song	22161CLN	29	8,46	Giỏi	81	Tốt	B	22161CLNVTA	14.950.000	Điện Điện tử
156	23119182	Nguyễn Trọng	Nhân	23119	17	8,81	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231192B	16.675.000	Điện Điện tử
157	23119181	Lê Hữu	Nhân	23119	17	8,72	Giỏi	90	Xuất sắc	B	231191A	16.675.000	Điện Điện tử
158	23119133	Nguyễn Tiến	Dũng	23119	17	8,59	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231192A	16.675.000	Điện Điện tử
159	23119093	Trần Trọng	Phú	23119CLC	23	8,57	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23119CL1A	16.675.000	Điện Điện tử
160	23119104	Phạm Trí	Tân	23119CLC	23	8,32	Giỏi	96	Xuất sắc	B	23119CL1A	16.675.000	Điện Điện tử
161	23129014	Nguyễn Anh	Kiệt	23129	17	8,44	Giỏi	95	Xuất sắc	B	23129C	16.675.000	Điện Điện tử
162	23129042	Nguyễn Ngọc Tiên	Quỳnh	23129	17	7,37	Khá	76	Khá	C	23129A	14.500.000	Điện Điện tử
163	23139034	Phạm Quang	Phúc	23139	17	8,78	Giỏi	85	Tốt	B	23139A	16.675.000	Điện Điện tử
164	23142236	Nguyễn Quốc	An	23142	17	8,65	Giỏi	90	Xuất sắc	B	231423A	16.675.000	Điện Điện tử
165	23142433	Nguyễn Xuân	Trường	23142	17	8,52	Giỏi	89	Tốt	B	231422A	16.675.000	Điện Điện tử
166	23142438	Nguyễn Thanh	Tuấn	23142	17	8,48	Giỏi	87	Tốt	B	231422C	16.675.000	Điện Điện tử
167	23142435	Hồ Minh	Tuấn	23142	17	8,36	Giỏi	97	Xuất sắc	B	231422A	16.675.000	Điện Điện tử
168	23142428	Trần Đức	Trọng	23142	17	8,35	Giỏi	98	Xuất sắc	B	231422A	16.675.000	Điện Điện tử
169	23142302	Nguyễn Ngọc	Huy	23142	17	8,29	Giỏi	97	Xuất sắc	B	231422B	16.675.000	Điện Điện tử
170	23142142	Phạm Quốc Đăng	Khoa	23142CLC	18	9,15	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	23142CL1B	18.850.000	Điện Điện tử
171	23142083	Nguyễn Mai	Anh	23142CLC	18	8,42	Giỏi	93	Xuất sắc	B	23142CL4A	16.675.000	Điện Điện tử
172	23142111	Nguyễn Trọng	Đông	23142CLC	18	8,38	Giỏi	94	Xuất sắc	B	23142CL3B	16.675.000	Điện Điện tử
173	23142170	Phan Tiến	Nhật	23142CLC	18	8,22	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23142CL5B	16.675.000	Điện Điện tử
174	23142217	Phạm Minh	Tri	23142CLC	18	8,12	Giỏi	97	Xuất sắc	B	23142CL2B	16.675.000	Điện Điện tử
175	23151338	Phạm Nguyễn Tường	Vy	23151	17	9,26	Xuất sắc	81	Tốt	B	231511C	16.675.000	Điện Điện tử

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
176	23151321	Nguyễn Quốc	Toàn	23151	17	8,82	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231512A	16.675.000	Điện Điện tử
177	23151220	Lê Công	Danh	23151	17	8,78	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231511C	16.675.000	Điện Điện tử
178	23151327	Lê Vũ	Trung	23151	17	8,65	Giỏi	85	Tốt	B	231511C	16.675.000	Điện Điện tử
179	23151191	Nguyễn Quang	Trí	23151CLC	22	8,67	Giỏi	95	Xuất sắc	B	23151CL4B	16.675.000	Điện Điện tử
180	23151180	Nguyễn Bảo	Thắng	23151CLC	22	8,39	Giỏi	84	Tốt	B	23151CL5A	16.675.000	Điện Điện tử
181	23151196	Huỳnh Lê Phước	Trung	23151CLC	22	8,39	Giỏi	80	Tốt	B	23151CL5A	16.675.000	Điện Điện tử
182	23151132	Ngô Huỳnh Anh	Khôi	23151CLC	22	8,34	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23151CL4A	16.675.000	Điện Điện tử
183	23151154	Hứa Minh	Nhật	23151CLC	22	8,3	Giỏi	90	Xuất sắc	B	23151CL4B	16.675.000	Điện Điện tử
184	23161280	Nguyễn Gia	Khánh	23161	17	8,32	Giỏi	97	Xuất sắc	B	231611A	16.675.000	Điện Điện tử
185	23161360	Đặng Hữu	Vinh	23161	17	8,32	Giỏi	95	Xuất sắc	B	231611B	16.675.000	Điện Điện tử
186	23161314	Võ Trường Quốc	Quang	23161	17	8,3	Giỏi	98	Xuất sắc	B	231611C	16.675.000	Điện Điện tử
187	23161320	Phạm Ngọc	Quý	23161	17	8,29	Giỏi	86	Tốt	B	231611C	16.675.000	Điện Điện tử
188	23161175	Nguyễn Hữu	Quý	23161CLC	23	8,39	Giỏi	88	Tốt	B	23161CL1B	16.675.000	Điện Điện tử
189	23161188	Nguyễn Thanh	Tân	23161CLC	23	8,35	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23161CL3A	16.675.000	Điện Điện tử
190	23161186	Nguyễn Ngọc Minh	Tâm	23161CLC	23	8,33	Giỏi	81	Tốt	B	23161CL1A	16.675.000	Điện Điện tử
191	23161201	Phùng Thị Bảo	Trâm	23161CLC	23	7,9	Khá	78	Khá	C	23161CL3A	14.500.000	Điện Điện tử
192	23161040	Vương Khánh	Toàn	23161CLN	24	8,11	Giỏi	90	Xuất sắc	B	23161CLN2A	16.675.000	Điện Điện tử
193	20144481	Nguyễn Minh	Trường	20104	6	10	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20104C	4.851.000	Cơ khí CTM
194	20104004	Nguyễn Gia	Đạt	20104	6	9,67	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20104A	4.851.000	Cơ khí CTM
195	20104017	Trần Thị Ngọc	Cánh	20104	6	9,67	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20104A	4.851.000	Cơ khí CTM
196	20104053	Võ Ngọc Thanh	Quỳnh	20104	6	9,53	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20104B	4.851.000	Cơ khí CTM
197	20104027	Trần Văn	Hậu	20104	6	9,47	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20104C	4.851.000	Cơ khí CTM
198	20104061	Trần Thị Thủy	Tiên	20104	12	9	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	20104A	4.851.000	Cơ khí CTM
199	20134012	Lê Long	Cường	20134	8	9,3	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20134A	2.079.000	Cơ khí CTM
200	20134018	Nguyễn Ngọc	Nhân	20134	8	9,19	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20134A	2.079.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
201	20134007	Nguyễn Đăng Duy	Tân	20134	10	9,13	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	20134A	2.079.000	Cơ khí CTM
202	20134024	Tổng Huỳnh	Tánh	20134	4	9,08	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20134A	2.079.000	Cơ khí CTM
203	20134005	Huỳnh Vĩnh	Phúc	20134	8	9,03	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20134A	2.079.000	Cơ khí CTM
204	20138020	Lê Minh	Anh	20138	4	9,5	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
205	20138008	Lương Duy	Trung	20138	4	9,5	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
206	20138065	Phan Thị Hoàng	Trang	20138	6	9,43	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	20138A	2.079.000	Cơ khí CTM
207	20138044	Quách Trọng	Kiệt	20138	6	9,1	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
208	20138025	Nguyễn Đình	Dũng	20138	4	9,5	Xuất sắc	87	Tốt	B	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
209	20138039	Nguyễn Lê Thái	Huyền	20138	6	9,4	Xuất sắc	86	Tốt	B	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
210	20138048	Trần Tuấn	Minh	20138	6	9,27	Xuất sắc	84	Tốt	B	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
211	20138017	Nguyễn Phan Hữu	Trí	20138	4	9,5	Xuất sắc	79	Khá	C	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
212	20138043	Nguyễn Trung	Kiên	20138	4	9,5	Xuất sắc	79	Khá	C	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
213	20138037	Lê Minh	Hoàng	20138	4	9,5	Xuất sắc	77	Khá	C	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
214	20138074	Đồng Quốc	Vương	20138	4	9,5	Xuất sắc	77	Khá	C	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
215	20138006	Phan Thanh	Sỹ	20138	4	9,5	Xuất sắc	74	Khá	C	20138A	2.079.000	Cơ khí CTM
216	20138072	Đỗ Văn	Việt	20138	4	9,5	Xuất sắc	74	Khá	C	20138B	2.079.000	Cơ khí CTM
217	20143091	Lê Đức	Mạnh	20143	4	10	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201431C	2.079.000	Cơ khí CTM
218	20143499	Nguyễn Văn	Thoa	20143	4	10	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201432A	2.079.000	Cơ khí CTM
219	20143428	Huỳnh Đức	Duy	20143	7	9,71	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	201431B	2.079.000	Cơ khí CTM
220	20143083	Trần Văn Vũ Hoàng	Thái	20143	4	9,5	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201432C	2.079.000	Cơ khí CTM
221	20143137	Phạm Ngọc	Chương	20143	7	9,49	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	201432C	2.079.000	Cơ khí CTM
222	20143453	Đoàn Văn	Hưng	20143	7	9,27	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	201431C	2.079.000	Cơ khí CTM
223	20143449	Lê Thanh	Hùng	20143	7	9,14	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201432C	2.079.000	Cơ khí CTM
224	20143112	Cao Minh	Thuận	20143	11	9,05	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201432C	2.079.000	Cơ khí CTM
225	20143101	Mai Minh	Tuấn	20143	7	9,03	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201431C	2.079.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
226	20143078	Võ Thanh	Hoài	20143	4	9	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	201432A	2.079.000	Cơ khí CTM
227	20143487	Võ Văn	Sang	20143	4	10	Xuất sắc	87	Tốt	B	201431C	2.079.000	Cơ khí CTM
228	20143113	Lương Anh	Kiệt	20143	7	10	Xuất sắc	82	Tốt	B	201431B	2.079.000	Cơ khí CTM
229	20143089	Trần Đức	An	20143	4	10	Xuất sắc	80	Tốt	B	201432C	2.079.000	Cơ khí CTM
230	20143100	Trần Đình	Phú	20143	4	10	Xuất sắc	80	Tốt	B	201431C	2.079.000	Cơ khí CTM
231	20143099	Trần Phi	Long	20143	7	9,66	Xuất sắc	85	Tốt	B	201431B	2.079.000	Cơ khí CTM
232	20143431	Nguyễn Hữu	Đại	20143	4	9,5	Xuất sắc	82	Tốt	B	201431B	2.079.000	Cơ khí CTM
233	20143073	Nguyễn Công	Hải	20143	7	9,26	Xuất sắc	85	Tốt	B	201432B	2.079.000	Cơ khí CTM
234	20143421	Nguyễn Trọng	Bảo	20143	7	9,16	Xuất sắc	83	Tốt	B	201432C	2.079.000	Cơ khí CTM
235	20143433	Trần Phú	Đào	20143	4	9	Xuất sắc	84	Tốt	B	201431B	2.079.000	Cơ khí CTM
236	20143435	Huỳnh	Đạt	20143	4	9	Xuất sắc	82	Tốt	B	201431B	2.079.000	Cơ khí CTM
237	20143483	Nguyễn Minh	Quân	20143	4	9	Xuất sắc	81	Tốt	B	201431C	2.079.000	Cơ khí CTM
238	20143494	Nguyễn Hoàng Thanh	Tâm	20143	7	8,97	Giỏi	87	Tốt	B	201432B	2.079.000	Cơ khí CTM
239	20143488	Phan Văn	Sinh	20143	7	8,86	Giỏi	88	Tốt	B	201431C	2.079.000	Cơ khí CTM
240	20143454	Trần Ngọc	Hữu	20143	7	8,86	Giỏi	80	Tốt	B	201431B	2.079.000	Cơ khí CTM
241	20143427	Huỳnh Tấn	Dũng	20143	13	8,82	Giỏi	84	Tốt	B	201432C	2.079.000	Cơ khí CTM
242	20143516	Trần Anh	Tuấn	20143	10	8,8	Giỏi	93	Xuất sắc	B	201432A	2.079.000	Cơ khí CTM
243	20143124	Nguyễn Đình	Đạt	20143	8	8,8	Giỏi	86	Tốt	B	201431C	2.079.000	Cơ khí CTM
244	20143520	Nguyễn Thanh	Vũ	20143	18	8,79	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201431B	2.079.000	Cơ khí CTM
245	20143493	Lê Đức	Tài	20143	11	8,79	Giỏi	97	Xuất sắc	B	201432A	2.079.000	Cơ khí CTM
246	20143502	Lưu Nguyễn Hoàng	Tiến	20143	11	8,79	Giỏi	95	Xuất sắc	B	201432B	2.079.000	Cơ khí CTM
247	20143136	Nguyễn Công	Thân	20143	10	8,71	Giỏi	85	Tốt	B	201432A	2.079.000	Cơ khí CTM
248	20143443	Hoàng	Hiếu	20143	19	8,61	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201432A	2.079.000	Cơ khí CTM
249	20143075	Nguyễn Minh	Đức	20143	6	8,6	Giỏi	87	Tốt	B	201432B	2.079.000	Cơ khí CTM
250	20143147	Đinh Thị Mỹ	Duyên	20143	7	8,6	Giỏi	86	Tốt	B	201432A	2.079.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
251	20143495	Hoàng Bảo	Tần	20143	14	8,54	Giỏi	94	Xuất sắc	B	201432A	2.079.000	Cơ khí CTM
252	20143513	Trần Nhật	Trường	20143	10	8,54	Giỏi	82	Tốt	B	201431A	2.079.000	Cơ khí CTM
253	20143518	Trịnh Hoàng Quốc	Việt	20143	16	8,5	Giỏi	96	Xuất sắc	B	201432A	2.079.000	Cơ khí CTM
254	20143311	Võ Đoan	Duy	20143CLC	5	9,26	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20143CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
255	20143058	Trần Hoài	Nam	20143CLC	5	9,12	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	20143CL5A	2.079.000	Cơ khí CTM
256	20143382	Đoàn Vũ Thanh	Sơn	20143CLC	13	9,03	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	20143CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
257	20147054	Nguyễn Mạnh	Tiến	20143CLC	4	10	Xuất sắc	89	Tốt	B	20143CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
258	20143320	Nguyễn Thanh	Đồng	20143CLC	4	10	Xuất sắc	88	Tốt	B	20143CL5B	2.079.000	Cơ khí CTM
259	20143068	Nguyễn Minh	Nhật	20143CLC	4	10	Xuất sắc	84	Tốt	B	20143CL5B	2.079.000	Cơ khí CTM
260	20143413	Đào Xuân	Thắng	20143CLC	4	10	Xuất sắc	80	Tốt	B	20143CL3B	2.079.000	Cơ khí CTM
261	20143352	Võ Quốc	Kiên	20143CLC	4	9,5	Xuất sắc	88	Tốt	B	20143CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
262	20116232	Nguyễn Lê Trung	Thế	20143CLC	4	9,5	Xuất sắc	86	Tốt	B	20143CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
263	20143299	Trần Quốc	Cường	20143CLC	4	9,5	Xuất sắc	84	Tốt	B	20143CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
264	20143353	Lê Anh	Kiệt	20143CLC	4	9,5	Xuất sắc	83	Tốt	B	20143CL5A	2.079.000	Cơ khí CTM
265	20143335	Vũ Tiến	Hoạt	20143CLC	5	9,46	Xuất sắc	89	Tốt	B	20143CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
266	20143054	Huỳnh Hồ Thanh	Bạch	20143CLC	9	9,32	Xuất sắc	88	Tốt	B	20143CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
267	20143400	Đinh Nguyễn Thanh	Tú	20143CLC	4	9	Xuất sắc	83	Tốt	B	20143CL5A	2.079.000	Cơ khí CTM
268	20143386	Nguyễn Tài	Tâm	20143CLC	4	9	Xuất sắc	82	Tốt	B	20143CL2B	2.079.000	Cơ khí CTM
269	20143051	Đỗ Quang	Tịnh	20143CLC	14	8,93	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20143CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
270	20143302	Nguyễn Anh	Dũng	20143CLC	6	8,83	Giỏi	80	Tốt	B	20143CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
271	20143307	Nguyễn Thành	Duy	20143CLC	5	8,8	Giỏi	89	Tốt	B	20143CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
272	20143059	Đồng Viết	Tình	20143CLC	5	8,7	Giỏi	82	Tốt	B	20143CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
273	20143166	Phạm Quang	Huy	20143CLC	5	8,62	Giỏi	86	Tốt	B	20143CL5A	2.079.000	Cơ khí CTM
274	20143388	Nguyễn Khắc Thanh	Thiệt	20143CLC	11	8,41	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20143CL2B	2.079.000	Cơ khí CTM
275	20143374	Nguyễn Tiến	Phát	20143CLC	10	8,39	Giỏi	88	Tốt	B	20143CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
276	20138014	Trương Trọng	Nhân	20143CLC	7	8,36	Giỏi	88	Tốt	B	20143CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
277	20143069	Lương Hoàng	Hiền	20143CLC	15	8,16	Giỏi	84	Tốt	B	20143CL5B	2.079.000	Cơ khí CTM
278	20143303	Nguyễn Hoàng	Dũng	20143CLC	12	8,09	Giỏi	81	Tốt	B	20143CL5B	2.079.000	Cơ khí CTM
279	20143390	Lê Đức	Thọ	20143CLC	10	8,08	Giỏi	90	Xuất sắc	B	20143CL2B	2.079.000	Cơ khí CTM
280	20143064	Trần Trung	Hiếu	20143CLC	23	8,06	Giỏi	90	Xuất sắc	B	20143CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
281	20143334	Tô Minh	Hoàng	20143CLC	4	10	Xuất sắc	78	Khá	C	20143CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
282	20143361	Trịnh Hoàng Bảo	Lộc	20143CLC	4	9,7	Xuất sắc	72	Khá	C	20143CL3B	2.079.000	Cơ khí CTM
283	20143282	Hoàng Đức	Anh	20143CLC	5	9,58	Xuất sắc	73	Khá	C	20143CL4A	2.079.000	Cơ khí CTM
284	20143415	Nguyễn Phước	Thiện	20143CLC	4	9,5	Xuất sắc	78	Khá	C	20143CL2B	2.079.000	Cơ khí CTM
285	20143339	Nguyễn Ngọc Quốc	Huy	20143CLC	4	9,5	Xuất sắc	74	Khá	C	20143CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
286	20143370	Võ Hồng	Nhân	20143CLC	4	9,5	Xuất sắc	74	Khá	C	20143CL5A	2.079.000	Cơ khí CTM
287	20143331	Hà Phi	Hoàng	20143CLC	7	9,4	Xuất sắc	79	Khá	C	20143CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
288	20143290	Trần Thế	Bảo	20143CLC	5	9,26	Xuất sắc	77	Khá	C	20143CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
289	20143266	Đặng Xuân	Quang	20143CLN	4	10	Xuất sắc	84	Tốt	B	20143CLN2B	2.079.000	Cơ khí CTM
290	20143250	Trịnh Thành	Đạt	20143CLN	8	9,13	Xuất sắc	73	Khá	C	20143CLN1B	2.079.000	Cơ khí CTM
291	20143247	Hoàng Tiến	Đạt	20143CLN	8	8,88	Giỏi	71	Khá	C	20143CLN1A	2.079.000	Cơ khí CTM
292	20143245	Nguyễn Tiến	Đạo	20143CLN	5	8,56	Giỏi	70	Khá	C	20143CLN1A	2.079.000	Cơ khí CTM
293	20143241	Nguyễn Phước	Bảo	20143CLN	4	8,55	Giỏi	72	Khá	C	20143CLN1A	2.079.000	Cơ khí CTM
294	20143040	Vũ Minh	Huy	20143CLN	4	8,48	Giỏi	72	Khá	C	20143CLN2A	2.079.000	Cơ khí CTM
295	20143226	Nguyễn Hữu	Lộc	20143CLN	5	8,4	Giỏi	72	Khá	C	20143CLN1B	2.079.000	Cơ khí CTM
296	20143015	Trần Hoài	Thương	20143CLN	8	8,39	Giỏi	76	Khá	C	20143CLN1A	2.079.000	Cơ khí CTM
297	20143238	Lê Quốc	Bảo	20143CLN	5	8,2	Giỏi	73	Khá	C	20143CLN1A	2.079.000	Cơ khí CTM
298	20143270	Nguyễn Văn	Tài	20143CLN	9	8,06	Giỏi	73	Khá	C	20143CLN2B	2.079.000	Cơ khí CTM
299	20143409	Đào Quang	Vũ	20143CLN	11	7,98	Khá	85	Tốt	C	20143CLN1A	2.079.000	Cơ khí CTM
300	20143236	Hà Đức	Anh	20143CLN	4	7,98	Khá	70	Khá	C	20143CLN2A	2.079.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
301	20144101	Trương Phương	Nam	20144CLC	4	10	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
302	20144332	Vũ Ngọc	Tuyên	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
303	20144080	Nguyễn Hoàng	Phú	20144CLC	4	10	Xuất sắc	82	Tốt	B	20144CL3B	2.079.000	Cơ khí CTM
304	20144143	Đặng Văn	Hoàng	20144CLC	4	10	Xuất sắc	80	Tốt	B	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
305	20144307	Nguyễn Minh	Sang	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	88	Tốt	B	20144CL5B	2.079.000	Cơ khí CTM
306	20144076	Nguyễn Nhật	Lâm	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	86	Tốt	B	20144CL3B	2.079.000	Cơ khí CTM
307	20144025	Dương Phú	Nên	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	82	Tốt	B	20144CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
308	20144028	Trịnh Vũ Bảo	Nguyên	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	82	Tốt	B	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
309	20144328	Phạm Minh	Tuân	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	81	Tốt	B	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
310	20144325	Lê Khánh Bá	Trình	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	80	Tốt	B	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
311	20144053	Trần Hải	Dương	20144CLC	4	9	Xuất sắc	89	Tốt	B	20144CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
312	20144230	Võ Gia	Bảo	20144CLC	10	9	Xuất sắc	83	Tốt	B	20144CL4B	2.079.000	Cơ khí CTM
313	20144274	Bùi Trung	Kiên	20144CLC	4	9	Xuất sắc	81	Tốt	B	20144CL4A	2.079.000	Cơ khí CTM
314	20144147	Nguyễn Thanh	Phát	20144CLC	4	9	Xuất sắc	80	Tốt	B	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
315	20144083	Nguyễn Duy	Khiêm	20144CLC	6	8,67	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20144CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
316	20144036	Châu Quốc	Ninh	20144CLC	7	8,57	Giỏi	80	Tốt	B	20144CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
317	20144067	Trần Văn	Dưỡng	20144CLC	9	8,52	Giỏi	81	Tốt	B	20144CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
318	20144314	Võ Minh	Thành	20144CLC	4	8,5	Giỏi	84	Tốt	B	20144CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
319	20144304	Nguyễn Phú	Quý	20144CLC	16	8,5	Giỏi	83	Tốt	B	20144CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
320	20144026	Trần Triệu	Vĩ	20144CLC	13	8,4	Giỏi	81	Tốt	B	20144CL2B	2.079.000	Cơ khí CTM
321	20144278	Phan Thành	Long	20144CLC	8	8,25	Giỏi	98	Xuất sắc	B	20144CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
322	20144273	Phùng Thế	Khương	20144CLC	19	8,24	Giỏi	80	Tốt	B	20144CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
323	20144279	Vũ Duy	Long	20144CLC	7	8,14	Giỏi	80	Tốt	B	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
324	20144085	Nguyễn Trà	Giang	20144CLC	15	8,09	Giỏi	89	Tốt	B	20144CL5B	2.079.000	Cơ khí CTM
325	20144023	Huỳnh Bảo	Bảo	20144CLC	4	10	Xuất sắc	79	Khá	C	20144CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
326	20144287	Hà Lê Nhật	Nam	20144CLC	4	10	Xuất sắc	79	Khá	C	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
327	20144225	Hoàng Gia	Anh	20144CLC	6	9,63	Xuất sắc	79	Khá	C	20144CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
328	20144061	Hồ Thanh	Phong	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	78	Khá	C	20144CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
329	20144134	Hồ Ngọc	Phúc	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	77	Khá	C	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
330	20144261	Nguyễn Quang	Hùng	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	77	Khá	C	20144CL4B	2.079.000	Cơ khí CTM
331	20144223	Nguyễn Trần Văn	An	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	76	Khá	C	20144CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
332	20144146	Đậu Xuân	Văn	20144CLC	4	9,5	Xuất sắc	74	Khá	C	20144CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
333	20144298	Phạm Thanh	Phong	20144CLC	6	9	Xuất sắc	79	Khá	C	20144CL2B	2.079.000	Cơ khí CTM
334	20144102	Huỳnh Võ Tuấn	Tài	20144CLC	4	9	Xuất sắc	75	Khá	C	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
335	20144093	Nguyễn Khôi	Nguyên	20144CLC	4	9	Xuất sắc	73	Khá	C	20144CL1A	2.079.000	Cơ khí CTM
336	20144257	Hà Trí	Hiếu	20144CLC	8	8,9	Giỏi	73	Khá	C	20144CL3A	2.079.000	Cơ khí CTM
337	20144344	Nguyễn Thành	Nam	20144CLC	6	8,83	Giỏi	77	Khá	C	20144CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
338	20144097	Nguyễn Trung	Hiếu	20144CLC	6	8,67	Giỏi	73	Khá	C	20144CL3B	2.079.000	Cơ khí CTM
339	20144338	Đỗ Hiền	Vinh	20144CLC	6	8,67	Giỏi	72	Khá	C	20144CL2A	2.079.000	Cơ khí CTM
340	20144334	Bùi Nguyễn Trường	Vĩ	20144CLC	11	8,6	Giỏi	74	Khá	C	20144CL4B	2.079.000	Cơ khí CTM
341	20144010	Bảo	Điền	20144CLC	10	8,58	Giỏi	72	Khá	C	20144CL2B	2.079.000	Cơ khí CTM
342	20144315	Nguyễn Đức	Thắng	20144CLC	7	8,57	Giỏi	74	Khá	C	20144CL3B	2.079.000	Cơ khí CTM
343	20144291	Viên Hữu	Ngọc	20144CLC	9	8,5	Giỏi	74	Khá	C	20144CL1B	2.079.000	Cơ khí CTM
344	20144496	Phạm Thành	Ý	20144IND	4	10	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201441A	2.079.000	Cơ khí CTM
345	20144120	Nguyễn Nhật	Khánh	20144IND	7	9,23	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	201441A	2.079.000	Cơ khí CTM
346	20144378	Nguyễn Việt	Đoàn	20144IND	7	9,16	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	201442A	2.079.000	Cơ khí CTM
347	20144421	Nguyễn Văn	Lưu	20144IND	7	9,06	Xuất sắc	96	Xuất sắc	A	201441A	2.079.000	Cơ khí CTM
348	20144114	Nguyễn Trần Trung	Kiên	20144IND	4	9,5	Xuất sắc	85	Tốt	B	201441C	2.079.000	Cơ khí CTM
349	20144452	Nguyễn Thành	Tâm	20144IND	4	9,5	Xuất sắc	82	Tốt	B	201441A	2.079.000	Cơ khí CTM
350	20144382	Đặng Thanh	Hải	20144IND	7	9,31	Xuất sắc	81	Tốt	B	201441C	2.079.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
351	20144463	Bùi Duy	Thiên	20144IND	6	9,27	Xuất sắc	82	Tốt	B	201442B	2.079.000	Cơ khí CTM
352	20144399	Huỳnh Đông	Hồ	20144IND	7	9,19	Xuất sắc	88	Tốt	B	201441A	2.079.000	Cơ khí CTM
353	20144486	Ngô Anh	Tuấn	20144IND	7	9,1	Xuất sắc	83	Tốt	B	201442C	2.079.000	Cơ khí CTM
354	20144461	Trương Văn	Thành	20144IND	7	9,01	Xuất sắc	87	Tốt	B	201442C	2.079.000	Cơ khí CTM
355	20144394	Bùi Việt	Hoàng	20144IND	7	8,93	Giỏi	82	Tốt	B	201442B	2.079.000	Cơ khí CTM
356	20144397	Nguyễn Viết	Hoàng	20144IND	7	8,89	Giỏi	93	Xuất sắc	B	201442B	2.079.000	Cơ khí CTM
357	20144416	Phạm Chí	Long	20144IND	7	8,84	Giỏi	84	Tốt	B	201441A	2.079.000	Cơ khí CTM
358	20144489	Phạm Anh	Tuấn	20144IND	9	8,83	Giỏi	80	Tốt	B	201442C	2.079.000	Cơ khí CTM
359	20144472	Nguyễn Thanh	Tiền	20144IND	9	8,79	Giỏi	95	Xuất sắc	B	201442A	2.079.000	Cơ khí CTM
360	20144436	Nguyễn Văn	Phân	20144IND	15	8,79	Giỏi	89	Tốt	B	201442A	2.079.000	Cơ khí CTM
361	20144138	Nguyễn Tấn	Trường	20144IND	7	8,66	Giỏi	90	Xuất sắc	B	201442C	2.079.000	Cơ khí CTM
362	20144391	Phan Trung	Hiếu	20144IND	7	8,6	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201442B	2.079.000	Cơ khí CTM
363	20144411	Hà Anh	Kiệt	20144IND	7	8,57	Giỏi	82	Tốt	B	201441A	2.079.000	Cơ khí CTM
364	20144365	Nguyễn Đình	Cường	20144IND	7	8,53	Giỏi	84	Tốt	B	201441B	2.079.000	Cơ khí CTM
365	20144448	Nguyễn Quang	Sáng	20144IND	19	8,48	Giỏi	88	Tốt	B	201441B	2.079.000	Cơ khí CTM
366	20144359	Trần Chí	Bảo	20144IND	7	8,46	Giỏi	92	Xuất sắc	B	201442B	2.079.000	Cơ khí CTM
367	20144414	Nguyễn Thanh	Lịch	20144IND	13	8,46	Giỏi	83	Tốt	B	201441C	2.079.000	Cơ khí CTM
368	20144393	Vũ Đức	Hoàn	20144IND	19	8,39	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201442B	2.079.000	Cơ khí CTM
369	20144380	Vòng Chí	Đức	20144IND	18	8,36	Giỏi	90	Xuất sắc	B	201442A	2.079.000	Cơ khí CTM
370	20144482	Vũ Nhật	Trường	20144IND	9	8,32	Giỏi	89	Tốt	B	201442C	2.079.000	Cơ khí CTM
371	20144387	Nguyễn Văn	Hiền	20144IND	10	8,29	Giỏi	98	Xuất sắc	B	201441C	2.079.000	Cơ khí CTM
372	20144431	Trần Chí	Nguyên	20144IND	7	8,26	Giỏi	83	Tốt	B	201441B	2.079.000	Cơ khí CTM
373	20144438	Lê Viết	Phi	20144IND	7	8,23	Giỏi	94	Xuất sắc	B	201442A	2.079.000	Cơ khí CTM
374	20144460	Trần Công Nghĩa	Thành	20144IND	10	8,21	Giỏi	82	Tốt	B	201441B	2.079.000	Cơ khí CTM
375	20144449	Lê Văn	Sáu	20144IND	7	8,16	Giỏi	91	Xuất sắc	B	201441B	2.079.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
376	20144129	Nguyễn Hồng	Nhiên	20144IND	9	8,14	Giỏi	87	Tốt	B	201442B	2.079.000	Cơ khí CTM
377	20144140	Đinh Nguyễn Minh	Giang	20144IND	11	8,05	Giỏi	98	Xuất sắc	B	201442A	2.079.000	Cơ khí CTM
378	20144455	Nguyễn Đình	Tân	20144IND	13	8,05	Giỏi	87	Tốt	B	201441A	2.079.000	Cơ khí CTM
379	20146479	Nguyễn Hữu	Chí	20146	8	9,29	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	201461A	4.851.000	Cơ khí CTM
380	20145196	Trương Đức	Thắng	20146	6	9,23	Xuất sắc	87	Tốt	B	201461A	4.851.000	Cơ khí CTM
381	20146147	Lê Văn Mạnh	Quỳnh	20146	8	9,15	Xuất sắc	82	Tốt	B	201462C	4.851.000	Cơ khí CTM
382	20146093	Trần Khánh	Duy	20146	8	8,91	Giỏi	96	Xuất sắc	B	201461A	4.851.000	Cơ khí CTM
383	20146127	Trần Ngọc	Hiếu	20146	8	8,9	Giỏi	93	Xuất sắc	B	201462C	4.851.000	Cơ khí CTM
384	20146163	Lê Trung	Kiên	20146	8	8,84	Giỏi	86	Tốt	B	201462C	4.851.000	Cơ khí CTM
385	20146125	Dương Nhật	Huy	20146	8	8,78	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201462C	4.851.000	Cơ khí CTM
386	20146482	Thái Việt	Cường	20146	8	8,78	Giỏi	88	Tốt	B	201461A	4.851.000	Cơ khí CTM
387	20146111	Nguyễn Phi	Thắng	20146	8	8,75	Giỏi	83	Tốt	B	201461A	4.851.000	Cơ khí CTM
388	20146530	Nguyễn Bá Vũ	Thạch	20146	8	8,73	Giỏi	80	Tốt	B	201462A	4.851.000	Cơ khí CTM
389	20146132	Đặng Thanh	Phong	20146	8	8,68	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201462B	4.851.000	Cơ khí CTM
390	20146164	Vì Quốc	Trung	20146	8	8,66	Giỏi	84	Tốt	B	201462C	4.851.000	Cơ khí CTM
391	20146179	Dương Thành	Đạt	20146	8	8,63	Giỏi	87	Tốt	B	201461C	4.851.000	Cơ khí CTM
392	20146486	Nguyễn Phúc	Dũng	20146	8	8,61	Giỏi	93	Xuất sắc	B	201462C	4.851.000	Cơ khí CTM
393	20146445	Nguyễn Đình	Trọng	20146CLC	7	9,6	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20146CL3B	4.851.000	Cơ khí CTM
394	20146047	Nguyễn Thị Thùy	Dương	20146CLC	7	9,49	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20146CL3A	4.851.000	Cơ khí CTM
395	20146344	Trần Thảo	Hưng	20146CLC	7	9,24	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20146CL1A	4.851.000	Cơ khí CTM
396	20146464	Đặng Hữu	Hiếu	20146CLC	8	9,16	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20146CL6B	4.851.000	Cơ khí CTM
397	20146412	Trần Thanh	Sang	20146CLC	8	9,36	Xuất sắc	82	Tốt	B	20146CL4A	4.851.000	Cơ khí CTM
398	20146352	Nguyễn Anh	Khoa	20146CLC	8	8,93	Giỏi	97	Xuất sắc	B	20146CL7B	4.851.000	Cơ khí CTM
399	20146330	Trần Trung	Đức	20146CLC	10	8,88	Giỏi	96	Xuất sắc	B	20146CL7A	4.851.000	Cơ khí CTM
400	20146309	Phạm Trí	Công	20146CLC	7	8,87	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20146CL5B	4.851.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
401	20146374	Lại Anh	Nguyễn	20146CLC	11	8,83	Giỏi	92	Xuất sắc	B	20146CL7B	4.851.000	Cơ khí CTM
402	20146457	Tạ Cao	Văn	20146CLC	14	8,81	Giỏi	94	Xuất sắc	B	20146CL6A	4.851.000	Cơ khí CTM
403	20146376	Nguyễn Tuấn	Nguyễn	20146CLC	10	8,78	Giỏi	85	Tốt	B	20146CL2B	4.851.000	Cơ khí CTM
404	20146298	Hoàng Gia	Bảo	20146CLC	6	8,77	Giỏi	89	Tốt	B	20146CL4B	4.851.000	Cơ khí CTM
405	20146417	Nguyễn Minh	Tân	20146CLC	10	8,74	Giỏi	91	Xuất sắc	B	20146CL2B	4.851.000	Cơ khí CTM
406	20146043	Đặng Vinh	Hòa	20146CLC	8	8,71	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20146CL5A	4.851.000	Cơ khí CTM
407	20132227	Đỗ Trần Long	Quân	20146CLC	11	8,71	Giỏi	87	Tốt	B	20146CL4B	4.851.000	Cơ khí CTM
408	20146054	Trần Thái	Bảo	20146CLC	7	8,71	Giỏi	83	Tốt	B	20146CL7B	4.851.000	Cơ khí CTM
409	20146077	Nguyễn Việt	Trung	20146CLC	6	8,67	Giỏi	99	Xuất sắc	B	20146CL6B	4.851.000	Cơ khí CTM
410	20146467	Hoàng Nguyễn Khánh	Hoà	20146CLC	7	8,61	Giỏi	95	Xuất sắc	B	20146CL5A	4.851.000	Cơ khí CTM
411	20146418	Bùi Hữu	Thạch	20146CLC	14	8,6	Giỏi	87	Tốt	B	20146CL6B	4.851.000	Cơ khí CTM
412	20146292	Bùi Minh	An	20146CLC	11	8,56	Giỏi	80	Tốt	B	20146CL3A	4.851.000	Cơ khí CTM
413	20143123	Đặng Hồng	Trạch	20146CLC	13	8,4	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20146CL6B	4.851.000	Cơ khí CTM
414	21104065	Hồ Lý	Hải	21104	36	8,81	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21104B	14.950.000	Cơ khí CTM
415	21104064	Hồ Lý	Hà	21104	36	8,62	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21104B	14.950.000	Cơ khí CTM
416	21138049	Nguyễn Hữu	Khoa	21138	28	8,67	Giỏi	98	Xuất sắc	B	21138A	14.950.000	Cơ khí CTM
417	21143189	Đỗ Trí	Nhân	21143	25	9,07	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211432B	16.900.000	Cơ khí CTM
418	21143219	Trần Quốc	Thái	21143	28	8,78	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211431A	14.950.000	Cơ khí CTM
419	21143446	Nguyễn Nhật	Tường	21143	23	8,6	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211432B	14.950.000	Cơ khí CTM
420	21143357	Nguyễn Xuân	Khánh	21143CLC	21	8,61	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21143CL1B	14.950.000	Cơ khí CTM
421	21143399	Nguyễn Duy	Thuận	21143CLC	32	8,25	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21143CL4A	14.950.000	Cơ khí CTM
422	21143093	Nguyễn Hữu	Trường	21143CLC	21	8,17	Giỏi	89	Tốt	B	21143CL3B	14.950.000	Cơ khí CTM
423	21143400	Nguyễn Đức	Thuận	21143CLC	34	8,06	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21143CL4A	14.950.000	Cơ khí CTM
424	21143011	Trần Anh	Khoa	21143CLN	23	8,54	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21143CLN2	14.950.000	Cơ khí CTM
425	21144225	Đoàn Phương	Nam	21144	27	9,23	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211441A	16.900.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
426	21144435	Nguyễn Nhật	Huy	21144	22	8,41	Giỏi	86	Tốt	B	211442C	14.950.000	Cơ khí CTM
427	21144183	Nguyễn Xuân	Hiệp	21144	22	8,28	Giỏi	83	Tốt	B	211442A	14.950.000	Cơ khí CTM
428	21144323	Nguyễn Bình Phương	Vy	21144	19	8,23	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211441A	14.950.000	Cơ khí CTM
429	21144375	Lê Thanh	Đạt	21144CLC	21	9,16	Xuất sắc	97	Xuất sắc	A	21144CL1A	16.900.000	Cơ khí CTM
430	21144361	Nguyễn Quốc	Anh	21144CLC	35	8,85	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21144CL2A	14.950.000	Cơ khí CTM
431	21144394	Nguyễn Minh	Khoa	21144CLC	33	8,8	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21144CL2B	14.950.000	Cơ khí CTM
432	21144380	Nguyễn Tuấn	Đức	21144CLC	35	8,57	Giỏi	88	Tốt	B	21144CL4A	14.950.000	Cơ khí CTM
433	21146290	Nguyễn Tấn	Phát	21146	28	9,23	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211461A	16.900.000	Cơ khí CTM
434	21146305	Đỗ Trường	Sang	21146	31	8,4	Giỏi	90	Xuất sắc	B	211462C	14.950.000	Cơ khí CTM
435	21146559	Lê Hữu	Nhiệm	21146	17	8,33	Giỏi	92	Xuất sắc	B	211461B	14.950.000	Cơ khí CTM
436	21146287	Nguyễn Thanh	Nhật	21146	29	8,23	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211461B	14.950.000	Cơ khí CTM
437	21146279	Phạm Quốc	Nghĩa	21146	29	8,2	Giỏi	98	Xuất sắc	B	211462A	14.950.000	Cơ khí CTM
438	21146074	Nguyễn Ngọc Thanh	Duyên	21146CLC	27	8,91	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21146CL3B	14.950.000	Cơ khí CTM
439	21146080	Trần Quốc	Đại	21146CLC	30	8,66	Giỏi	98	Xuất sắc	B	21146CL6B	14.950.000	Cơ khí CTM
440	21146465	Hồ Xuân	Huy	21146CLC	24	8,53	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21146CL3A	14.950.000	Cơ khí CTM
441	21146525	Nguyễn Minh	Trung	21146CLC	24	8,26	Giỏi	95	Xuất sắc	B	21146CL3A	14.950.000	Cơ khí CTM
442	21146484	Lê Văn	Nam	21146CLC	24	8,14	Giỏi	82	Tốt	B	21146CL1B	14.950.000	Cơ khí CTM
443	21146070	Lê Quốc	Cường	21146CLC	15	8,05	Giỏi	83	Tốt	B	21146CL3B	14.950.000	Cơ khí CTM
444	21146474	Võ Duy	Khải	21146CLC	24	8	Giỏi	87	Tốt	B	21146CL3A	14.950.000	Cơ khí CTM
445	22104004	Lê Ngọc Thảo	Chi	22104	22	7,91	Khá	98	Xuất sắc	C	22104B	13.000.000	Cơ khí CTM
446	22138012	Phạm Hoàng	Khánh	22138	21	8,76	Giỏi	70	Khá	C	22138	13.000.000	Cơ khí CTM
447	22143234	Võ Minh	Luân	22143	26	8,64	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221431A	14.950.000	Cơ khí CTM
448	22143264	Nguyễn Anh	Quân	22143	26	8,4	Giỏi	89	Tốt	B	221432A	14.950.000	Cơ khí CTM
449	22143280	Phạm Văn	Trí	22143	23	8,26	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221432B	14.950.000	Cơ khí CTM
450	22143266	Lăng Đức	Sơn	22143	19	8,08	Giỏi	84	Tốt	B	221431C	14.950.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
451	22143159	Hoàng Thị	Thu	22143CLC	18	8,37	Giỏi	93	Xuất sắc	B	22143CL1A	14.950.000	Cơ khí CTM
452	22143173	Lê Anh	Vũ	22143CLC	18	8,32	Giỏi	96	Xuất sắc	B	22143CL1B	14.950.000	Cơ khí CTM
453	22143158	Nguyễn Nhật	Thịnh	22143CLC	17	7,98	Khá	76	Khá	C	22143CL3A	13.000.000	Cơ khí CTM
454	22143036	Dương Ngọc Quang	Vũ	22143CLN	22	8,89	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22143CLN1	14.950.000	Cơ khí CTM
455	22144347	Nguyễn Hữu	Lượng	22144	20	9,13	Xuất sắc	88	Tốt	B	221443B	14.950.000	Cơ khí CTM
456	22144426	Nguyễn Hồng	Tò	22144	22	8,97	Giỏi	96	Xuất sắc	B	221441C	14.950.000	Cơ khí CTM
457	22144410	Vương Công	Thịnh	22144	24	8,62	Giỏi	94	Xuất sắc	B	221441C	14.950.000	Cơ khí CTM
458	22144261	Dương Thanh	Duy	22144	24	8,48	Giỏi	92	Xuất sắc	B	221442C	14.950.000	Cơ khí CTM
459	22144401	Lê Bá	Thạch	22144	22	8,38	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221441C	14.950.000	Cơ khí CTM
460	22144237	Đặng Quốc	Anh	22144	26	8,24	Giỏi	86	Tốt	B	221443C	14.950.000	Cơ khí CTM
461	22144235	Nguyễn Thanh	An	22144	24	8,23	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221441A	14.950.000	Cơ khí CTM
462	22144222	Nguyễn Thanh	Tùng	22144CLC	18	8,32	Giỏi	85	Tốt	B	22144CL5A	14.950.000	Cơ khí CTM
463	22144220	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	22144CLC	17	8,74	Giỏi	79	Khá	C	22144CL3B	13.000.000	Cơ khí CTM
464	22144136	Lê Nguyễn	Liêm	22144CLC	16	8,44	Giỏi	71	Khá	C	22144CL1B	13.000.000	Cơ khí CTM
465	22144048	Trương Gia	An	22144CLC	17	7,85	Khá	100	Xuất sắc	C	22144CL4B	13.000.000	Cơ khí CTM
466	22144079	Trương Tấn	Đạt	22144CLC	15	7,8	Khá	86	Tốt	C	22144CL3A	13.000.000	Cơ khí CTM
467	22144187	Nguyễn Tiến	Thành	22144CLC	18	7,79	Khá	100	Xuất sắc	C	22144CL5A	13.000.000	Cơ khí CTM
468	22144213	Phạm Đức	Toàn	22144CLC	18	7,78	Khá	73	Khá	C	22144CL1A	13.000.000	Cơ khí CTM
469	22146316	Trần Hoàng	Huy	22146	23	9,07	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221461C	16.900.000	Cơ khí CTM
470	22146451	Nguyễn An	Vương	22146	16	8,86	Giỏi	92	Xuất sắc	B	221463B	14.950.000	Cơ khí CTM
471	22146397	Trần Nhật	Tân	22146	24	8,86	Giỏi	86	Tốt	B	221461A	14.950.000	Cơ khí CTM
472	22146390	Đinh Đồng	Sơn	22146	23	8,78	Giỏi	88	Tốt	B	221461B	14.950.000	Cơ khí CTM
473	22146317	Đặng Minh	Huỳnh	22146	21	8,73	Giỏi	90	Xuất sắc	B	221462B	14.950.000	Cơ khí CTM
474	22146431	Nguyễn Thanh	Trọng	22146	21	8,72	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221461A	14.950.000	Cơ khí CTM
475	22146086	Nguyễn Minh	Chiến	22146CLC	24	9	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	22146CL2A	16.900.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
476	22146162	Đỗ Khắc Sơn	Lâm	22146CLC	22	8,78	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22146CL5A	14.950.000	Cơ khí CTM
477	22146069	Trần Đình	An	22146CLC	21	8,47	Giỏi	90	Xuất sắc	B	22146CL5B	14.950.000	Cơ khí CTM
478	22146228	Nguyễn Huỳnh	Thắng	22146CLC	24	8,44	Giỏi	84	Tốt	B	22146CL3B	14.950.000	Cơ khí CTM
479	22146153	Nguyễn Huỳnh Đăng	Khoa	22146CLC	22	8,38	Giỏi	82	Tốt	B	22146CL3A	14.950.000	Cơ khí CTM
480	22146235	Lê Thanh	Thông	22146CLC	22	8,36	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22146CL4A	14.950.000	Cơ khí CTM
481	23104014	Nguyễn Thế	Hiển	23104	19	8,07	Giỏi	89	Tốt	B	23104A	16.675.000	Cơ khí CTM
482	23104064	Cao Huỳnh Diệu	Vy	23104	19	7,95	Khá	100	Xuất sắc	C	23104A	14.500.000	Cơ khí CTM
483	23134010	Đoàn Hải	Đăng	23134	18	9,11	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	23134B	18.850.000	Cơ khí CTM
484	23134012	Phạm Văn	Đệ	23134	18	9,02	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	23134B	18.850.000	Cơ khí CTM
485	23138042	Phan Thị Tâm	Như	23138	18	8,11	Giỏi	81	Tốt	B	23138C	16.675.000	Cơ khí CTM
486	23138061	Bùi Thanh	Truyền	23138	18	7,38	Khá	94	Xuất sắc	C	23138A	14.500.000	Cơ khí CTM
487	23143384	Võ Thanh	Văn	23143	20	8,24	Giỏi	87	Tốt	B	231431B	16.675.000	Cơ khí CTM
488	23143282	Trần Anh	Khoa	23143	20	8,19	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231432B	16.675.000	Cơ khí CTM
489	23143344	Lê Văn	Rây	23143	20	8,08	Giỏi	87	Tốt	B	231433A	16.675.000	Cơ khí CTM
490	23143329	Phạm Hoàng Tiên	Phong	23143	20	8,02	Giỏi	84	Tốt	B	231433A	16.675.000	Cơ khí CTM
491	23143377	Nguyễn Anh	Tuấn	23143	20	7,99	Khá	73	Khá	C	231432A	14.500.000	Cơ khí CTM
492	23143152	Nguyễn Duy	Khôi	23143CLC	25	8,14	Giỏi	82	Tốt	B	23143CL2B	16.675.000	Cơ khí CTM
493	23143198	Nguyễn Phú	Thành	23143CLC	25	8,06	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23143CL4A	16.675.000	Cơ khí CTM
494	23143148	Lê Văn	Khoa	23143CLC	25	8,02	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23143CL4B	16.675.000	Cơ khí CTM
495	23143178	Trương Quang	Phú	23143CLC	25	7,85	Khá	79	Khá	C	23143CL4A	14.500.000	Cơ khí CTM
496	23143023	Hà Lâm Thiên	Long	23143CLN	25	7,59	Khá	78	Khá	C	23143CLN2B	14.500.000	Cơ khí CTM
497	23144311	Dương Chí	Thiện	23144	20	8,86	Giỏi	94	Xuất sắc	B	231441A	16.675.000	Cơ khí CTM
498	23144180	Trịnh Hoàng	Anh	23144	20	8,35	Giỏi	82	Tốt	B	231442A	16.675.000	Cơ khí CTM
499	23144173	Lữ Trường	An	23144	20	8,34	Giỏi	96	Xuất sắc	B	231442A	16.675.000	Cơ khí CTM
500	23144193	Hoàng Minh	Dương	23144	20	8,28	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231442A	16.675.000	Cơ khí CTM

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
501	23144310	Nguyễn Đức	Thắng	23144	20	8,05	Giỏi	99	Xuất sắc	B	231441A	16.675.000	Cơ khí CTM
502	23144059	Dương Quang	Đăng	23144CLC	22	8,18	Giỏi	94	Xuất sắc	B	23144CL1A	16.675.000	Cơ khí CTM
503	23144110	Phạm Quốc	Kiệt	23144CLC	22	8,09	Giỏi	79	Khá	C	23144CL3B	14.500.000	Cơ khí CTM
504	23144067	Nguyễn Nhựt	Hào	23144CLC	22	7,86	Khá	83	Tốt	C	23144CL4A	14.500.000	Cơ khí CTM
505	23144172	Hoàng Phi	Vũ	23144CLC	22	7,78	Khá	84	Tốt	C	23144CL1A	14.500.000	Cơ khí CTM
506	23146406	Lý Và	Văn	23146	20	8,73	Giỏi	80	Tốt	B	231461A	16.675.000	Cơ khí CTM
507	23146186	Phạm Hải	Băng	23146	20	8,7	Giỏi	82	Tốt	B	231461B	16.675.000	Cơ khí CTM
508	23146396	Phạm Quốc	Tuấn	23146	20	8,37	Giỏi	81	Tốt	B	231463B	16.675.000	Cơ khí CTM
509	23146234	Lý Chí	Hào	23146	20	8,34	Giỏi	97	Xuất sắc	B	231461C	16.675.000	Cơ khí CTM
510	23146373	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	23146	20	8,25	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231463B	16.675.000	Cơ khí CTM
511	23146257	Trần Gia	Huy	23146	20	8,25	Giỏi	80	Tốt	B	231461B	16.675.000	Cơ khí CTM
512	23146200	Nguyễn Đức	Duy	23146	20	8,23	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231461B	16.675.000	Cơ khí CTM
513	23146132	Võ Lê Thiên	Phúc	23146CLC	25	8,97	Giỏi	98	Xuất sắc	B	23146CL1A	16.675.000	Cơ khí CTM
514	23146153	Hoàng Đình	Tiến	23146CLC	25	8,4	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23146CL5A	16.675.000	Cơ khí CTM
515	23146119	Bùi Nguyễn Trung	Nguyên	23146CLC	37	8,38	Giỏi	86	Tốt	B	23146CL2B	16.675.000	Cơ khí CTM
516	23146112	Nguyễn Văn	Mạnh	23146CLC	25	8,28	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23146CL2A	16.675.000	Cơ khí CTM
517	20145315	Nguyễn Tiến	Chương	20145	9	9,1	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201451C	4.851.000	Cơ khí Động lực
518	20145666	Nguyễn Quốc	An	20145	9	9,08	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201451B	4.851.000	Cơ khí Động lực
519	20145188	Phạm Hồng	Thiên	20145	9	9,46	Xuất sắc	88	Tốt	B	201451D	4.851.000	Cơ khí Động lực
520	20145199	Trương Mạnh	Nghĩa	20145	9	9,09	Xuất sắc	84	Tốt	B	201451D	4.851.000	Cơ khí Động lực
521	20145187	Thái Trường	Sơn	20145	9	8,93	Giỏi	92	Xuất sắc	B	201452B	4.851.000	Cơ khí Động lực
522	20145673	Đào Xuân	Đạt	20145	11	8,9	Giỏi	97	Xuất sắc	B	201452C	4.851.000	Cơ khí Động lực
523	20145672	Lê Đình	Duy	20145	15	8,89	Giỏi	98	Xuất sắc	B	201452C	4.851.000	Cơ khí Động lực
524	20145721	Huỳnh Minh	Thành	20145	9	8,87	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201451C	4.851.000	Cơ khí Động lực
525	20145684	Võ Trần Trung	Hiếu	20145	12	8,86	Giỏi	98	Xuất sắc	B	201452C	4.851.000	Cơ khí Động lực

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
526	20145294	Lê Minh	Khôi	20145	9	8,83	Giỏi	89	Tốt	B	201451D	4.851.000	Cơ khí Động lực
527	20145173	Trương Khắc	Tú	20145	9	8,8	Giỏi	98	Xuất sắc	B	201453A	4.851.000	Cơ khí Động lực
528	20145352	Ngô Kim	Khang	20145	9	8,78	Giỏi	85	Tốt	B	201451D	4.851.000	Cơ khí Động lực
529	20145694	Nguyễn Phúc	Hưng	20145	11	8,75	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201451A	4.851.000	Cơ khí Động lực
530	20145311	Nguyễn Tiến	Phát	20145	11	8,69	Giỏi	89	Tốt	B	201451D	4.851.000	Cơ khí Động lực
531	20145308	Nguyễn Chí	Công	20145	15	8,67	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201452C	4.851.000	Cơ khí Động lực
532	20145354	Huỳnh Quốc	Khang	20145	20	8,64	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201451A	4.851.000	Cơ khí Động lực
533	20145704	Nguyễn Ngọc	Lê	20145	12	8,64	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201451A	4.851.000	Cơ khí Động lực
534	20145682	Nguyễn Văn	Hiền	20145	13	8,62	Giỏi	95	Xuất sắc	B	201452C	4.851.000	Cơ khí Động lực
535	20145231	Lương Hữu	Phước	20145	12	8,6	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201451C	4.851.000	Cơ khí Động lực
536	20145278	Phạm Huỳnh Hiếu	Tài	20145	9	8,6	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201451B	4.851.000	Cơ khí Động lực
537	20145677	Hoàng Hải	Đăng	20145	9	8,6	Giỏi	96	Xuất sắc	B	201451D	4.851.000	Cơ khí Động lực
538	20145092	Huỳnh Phúc	Đạt	20145CLC	19	8,76	Giỏi	95	Xuất sắc	B	20145CL5A	14.950.000	Cơ khí Động lực
539	20145143	Nguyễn Minh	Tiến	20145CLC	28	8,65	Giỏi	99	Xuất sắc	B	20145CL3A	14.950.000	Cơ khí Động lực
540	20145111	Nguyễn Minh	Tấn	20145CLC	16	8,54	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20145CL1A	14.950.000	Cơ khí Động lực
541	20145042	Vũ Đức	Tâm	20145CLC	16	8,49	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20145CL5A	14.950.000	Cơ khí Động lực
542	20145474	Nguyễn Tấn	Dũng	20145CLC	21	8,35	Giỏi	95	Xuất sắc	B	20145CL6A	14.950.000	Cơ khí Động lực
543	20145081	Lê Tuấn	Kiệt	20145CLC	19	8,33	Giỏi	99	Xuất sắc	B	20145CL5B	14.950.000	Cơ khí Động lực
544	20145137	Nguyễn Thiện	Bình	20145CLC	22	8,31	Giỏi	95	Xuất sắc	B	20145CL6B	14.950.000	Cơ khí Động lực
545	20145632	Phạm Minh	Tiến	20145CLC	20	8,3	Giỏi	91	Xuất sắc	B	20145CL1A	14.950.000	Cơ khí Động lực
546	20145509	Trần Minh	Hoàng	20145CLC	15	8,29	Giỏi	89	Tốt	B	20145CL7B	14.950.000	Cơ khí Động lực
547	20147088	Thái Ngọc Đô	Tỷ	20147	12	9,08	Xuất sắc	97	Xuất sắc	A	201471B	8.316.000	Cơ khí Động lực
548	20147312	Lê Huỳnh Hoàng	Phúc	20147	12	8,93	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201471C	8.316.000	Cơ khí Động lực
549	20147255	Nguyễn Thành	Duy	20147	12	8,76	Giỏi	88	Tốt	B	201471C	8.316.000	Cơ khí Động lực
550	20147244	Trần Nhật Gia	Bảo	20147	12	8,73	Giỏi	89	Tốt	B	201471C	8.316.000	Cơ khí Động lực

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
551	20147239	Nguyễn Quốc	Anh	20147	15	8,71	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201471A	8.316.000	Cơ khí Động lực
552	20147305	Nguyễn Minh	Nhật	20147	12	8,7	Giỏi	80	Tốt	B	201471A	8.316.000	Cơ khí Động lực
553	20147283	Võ Văn Lê	Khoa	20147	12	8,69	Giỏi	94	Xuất sắc	B	201472A	8.316.000	Cơ khí Động lực
554	20147329	Võ Thái	Tân	20147	12	8,67	Giỏi	94	Xuất sắc	B	201472A	8.316.000	Cơ khí Động lực
555	20147193	Nguyễn Khải	Minh	20147CLC	13	9,68	Xuất sắc	84	Tốt	B	20147CL3A	8.316.000	Cơ khí Động lực
556	20147025	Nguyễn Thị Thu	Dương	20147CLC	13	9,27	Xuất sắc	81	Tốt	B	20147CL2A	8.316.000	Cơ khí Động lực
557	20159020	Mai Văn	Bảo	20147CLC	16	8,76	Giỏi	81	Tốt	B	20147CL1B	8.316.000	Cơ khí Động lực
558	20147187	Huỳnh	Lâm	20147CLC	13	8,62	Giỏi	80	Tốt	B	20147CL3B	8.316.000	Cơ khí Động lực
559	20147156	Đặng Tuấn	Đạt	20147CLC	16	8,54	Giỏi	88	Tốt	B	20147CL1A	8.316.000	Cơ khí Động lực
560	20147204	Nguyễn Gia	Phú	20147CLC	14	8,5	Giỏi	83	Tốt	B	20147CL4A	8.316.000	Cơ khí Động lực
561	20147190	Trương Hoài	Lợi	20147CLC	22	8,05	Giỏi	84	Tốt	B	20147CL3A	8.316.000	Cơ khí Động lực
562	20147013	Bùi Anh	Khoa	20147CLC	13	9,27	Xuất sắc	74	Khá	C	20147CL2B	8.316.000	Cơ khí Động lực
563	20154055	Từ Văn	Phương	20154	13	8,96	Giỏi	88	Tốt	B	20154C	4.851.000	Cơ khí Động lực
564	20154021	Dương Gia	Bảo	20154	13	8,76	Giỏi	98	Xuất sắc	B	20154B	4.851.000	Cơ khí Động lực
565	20154013	Phan Tiến	Tân	20154	16	8,62	Giỏi	82	Tốt	B	20154A	4.851.000	Cơ khí Động lực
566	20154002	Đào Thái Cát	Tường	20154	9	8,61	Giỏi	88	Tốt	B	20154C	4.851.000	Cơ khí Động lực
567	20154044	Bùi Lê Tân	Khoa	20154	13	8,58	Giỏi	84	Tốt	B	20154B	4.851.000	Cơ khí Động lực
568	20154057	Đào Lê Trung	Quốc	20154	22	8,55	Giỏi	82	Tốt	B	20154C	4.851.000	Cơ khí Động lực
569	21145396	Nguyễn Phúc	Huy	21145	32	8,93	Giỏi	86	Tốt	B	211454A	14.950.000	Cơ khí Động lực
570	21145489	Nguyễn Trần Trường	Sơn	21145	30	8,83	Giỏi	89	Tốt	B	211451A	14.950.000	Cơ khí Động lực
571	21145499	Nguyễn Lương	Thanh	21145	27	8,81	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211452A	14.950.000	Cơ khí Động lực
572	21145497	Trần Ngọc	Thạch	21145	26	8,78	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211452A	14.950.000	Cơ khí Động lực
573	21145336	Lê Minh Châu	Á	21145	33	8,77	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211451B	14.950.000	Cơ khí Động lực
574	21145359	Nguyễn Thành	Dương	21145	27	8,77	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211452A	14.950.000	Cơ khí Động lực
575	21145077	Mai Gia	Bảo	21145CLC	31	9,35	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	21145CL5B	16.900.000	Cơ khí Động lực

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
576	21145309	Mai Anh	Tuấn	21145CLC	26	9,07	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21145CL5B	16.900.000	Cơ khí Động lực
577	21145652	Trần Hưng	Thịnh	21145CLC	18	9,06	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	21145CL5B	16.900.000	Cơ khí Động lực
578	21145064	Phạm Trầm Phúc	An	21145CLC	29	9,21	Xuất sắc	83	Tốt	B	21145CL3B	14.950.000	Cơ khí Động lực
579	21145173	Lê Anh	Khoa	21145CLC	30	8,92	Giỏi	84	Tốt	B	21145CL5A	14.950.000	Cơ khí Động lực
580	21145063	Nguyễn Tấn	An	21145CLC	30	8,87	Giỏi	97	Xuất sắc	B	21145CL3A	14.950.000	Cơ khí Động lực
581	21145281	Lê Phúc	Thịnh	21145CLC	29	8,8	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21145CL1A	14.950.000	Cơ khí Động lực
582	21147089	Đỗ Văn	Trường	21147	33	9,09	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211471A	16.900.000	Cơ khí Động lực
583	21147292	Trương Mạnh	Tường	21147	33	8,92	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211472B	14.950.000	Cơ khí Động lực
584	21147192	Nguyễn Quốc	Huy	21147CLC	23	8,63	Giỏi	97	Xuất sắc	B	21147CL1A	14.950.000	Cơ khí Động lực
585	21147243	Vũ Quốc	Toàn	21147CLC	35	8,62	Giỏi	90	Xuất sắc	B	21147CL2B	14.950.000	Cơ khí Động lực
586	21147250	Nguyễn Quốc	Việt	21147CLC	23	8,59	Giỏi	84	Tốt	B	21147CL2B	14.950.000	Cơ khí Động lực
587	21154031	Phạm Văn	Thành	21154	30	9,26	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21154A	16.900.000	Cơ khí Động lực
588	22145407	Nguyễn Hoài	Linh	22145	21	9,48	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	221453B	16.900.000	Cơ khí Động lực
589	22145296	Huỳnh Ngọc	Anh	22145	18	9,33	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221453B	16.900.000	Cơ khí Động lực
590	22145371	Nguyễn Minh	Hoàng	22145	23	9,31	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	221451B	16.900.000	Cơ khí Động lực
591	22145383	Đoàn Minh	Khang	22145	17	9,28	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221451B	16.900.000	Cơ khí Động lực
592	22145307	Nguyễn Hoàng Phi	Bảo	22145	19	9,26	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221453B	16.900.000	Cơ khí Động lực
593	22145492	Nguyễn Quốc	Triệu	22145	23	9,26	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	221451B	16.900.000	Cơ khí Động lực
594	22145483	Nguyễn Hữu	Tiến	22145	18	9,22	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221453B	16.900.000	Cơ khí Động lực
595	22145244	Phùng Thiện	Thành	22145CLC	21	9,4	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	22145CL1A	16.900.000	Cơ khí Động lực
596	22145122	Trần Quang	Đạt	22145CLC	21	9,18	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	22145CL1A	16.900.000	Cơ khí Động lực
597	22145141	Lê Văn	Hiệp	22145CLC	22	8,96	Giỏi	95	Xuất sắc	B	22145CL3B	14.950.000	Cơ khí Động lực
598	22145186	Phạm Minh	Kiệt	22145CLC	19	8,88	Giỏi	85	Tốt	B	22145CL5B	14.950.000	Cơ khí Động lực
599	22145132	Trần Võ Thanh	Hào	22145CLC	21	8,86	Giỏi	91	Xuất sắc	B	22145CL1A	14.950.000	Cơ khí Động lực
600	22145177	Phạm Trần Đăng	Khoa	22145CLC	21	8,83	Giỏi	93	Xuất sắc	B	22145CL3B	14.950.000	Cơ khí Động lực

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
601	22145155	Ngô Quang	Huy	22145CLC	19	8,8	Giỏi	92	Xuất sắc	B	22145CL1B	14.950.000	Cơ khí Động lực
602	22147127	Trần Đào Minh	Khang	22147	19	9,09	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221472A	16.900.000	Cơ khí Động lực
603	22147115	Phan Công	Hiếu	22147	19	9,05	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221471A	16.900.000	Cơ khí Động lực
604	22147104	Trần Minh	Duy	22147	19	8,94	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221472B	14.950.000	Cơ khí Động lực
605	22147081	Huỳnh Thị Thu	Thảo	22147CLC	18	8,28	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22147CL1B	14.950.000	Cơ khí Động lực
606	22147036	Lê Tấn Quốc	Bảo	22147CLC	17	7,47	Khá	87	Tốt	C	22147CL2B	13.000.000	Cơ khí Động lực
607	22154031	Cao Tấn	Lộc	22154	22	8,54	Giỏi	89	Tốt	B	22154C	14.950.000	Cơ khí Động lực
608	22154049	Hàn Minh	Thùy	22154	22	8,39	Giỏi	87	Tốt	B	22154B	14.950.000	Cơ khí Động lực
609	23145442	Nguyễn Hữu	Trọng	23145	18	9,15	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	231452C	18.850.000	Cơ khí Động lực
610	23145467	Nguyễn Đình Trường	Vũ	23145	18	8,52	Giỏi	84	Tốt	B	231452B	16.675.000	Cơ khí Động lực
611	23145387	Lê Hữu Thiên	Phú	23145	18	8,38	Giỏi	85	Tốt	B	231451B	16.675.000	Cơ khí Động lực
612	23145441	Nguyễn Hồ Phú	Trọng	23145	18	8,25	Giỏi	88	Tốt	B	231451C	16.675.000	Cơ khí Động lực
613	23145354	Phạm Hữu	Lộc	23145	18	8,2	Giỏi	91	Xuất sắc	B	231451C	16.675.000	Cơ khí Động lực
614	23145440	Lê Hoàng	Trọng	23145	18	8,2	Giỏi	81	Tốt	B	231451B	16.675.000	Cơ khí Động lực
615	23145460	Trương Đình	Văn	23145	18	8,15	Giỏi	91	Xuất sắc	B	231451B	16.675.000	Cơ khí Động lực
616	23145060	Phan Thành	Danh	23145CLC	18	8,93	Giỏi	99	Xuất sắc	B	23145CL3A	16.675.000	Cơ khí Động lực
617	23145069	Nguyễn Trọng	Dũng	23145CLC	30	8,86	Giỏi	81	Tốt	B	23145CL2C	16.675.000	Cơ khí Động lực
618	23145056	Cao Đình Chí	Cường	23145CLC	30	8,64	Giỏi	86	Tốt	B	23145CL5B	16.675.000	Cơ khí Động lực
619	23145240	Nguyễn Phan Duy	Vĩnh	23145CLC	18	8,35	Giỏi	87	Tốt	B	23145CL5A	16.675.000	Cơ khí Động lực
620	23145182	Ngô Minh	Quân	23145CLC	18	8,25	Giỏi	92	Xuất sắc	B	23145CL1A	16.675.000	Cơ khí Động lực
621	23145099	Trịnh Minh	Hoan	23145CLC	18	8,17	Giỏi	95	Xuất sắc	B	23145CL1B	16.675.000	Cơ khí Động lực
622	23147165	Phạm Hữu	Phúc	23147	17	8,38	Giỏi	87	Tốt	B	231471A	16.675.000	Cơ khí Động lực
623	23147188	Nguyễn Văn	Tiểu	23147	17	8,26	Giỏi	85	Tốt	B	231471B	16.675.000	Cơ khí Động lực
624	23147115	Trần Ngọc	Hà	23147	17	7,9	Khá	83	Tốt	C	231471B	14.500.000	Cơ khí Động lực
625	23147160	Hoàng Văn	Phú	23147	17	7,84	Khá	99	Xuất sắc	C	231471A	14.500.000	Cơ khí Động lực

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
626	23147068	Trần Thị	Quỳnh	23147CLC	22	8,7	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23147CL1A	16.675.000	Cơ khí Động lực
627	23147063	Nguyễn Văn	Phúc	23147CLC	22	7,26	Khá	81	Tốt	C	23147CL2A	14.500.000	Cơ khí Động lực
628	23147083	Nguyễn Quốc	Trung	23147CLC	22	7,12	Khá	81	Tốt	C	23147CL1A	14.500.000	Cơ khí Động lực
629	23154064	Trà Lê Hoàng	Nhân	23154	18	8,23	Giỏi	84	Tốt	B	231542A	16.675.000	Cơ khí Động lực
630	23154060	Nguyễn Trung	Nghĩa	23154	18	8,07	Giỏi	82	Tốt	B	231542B	16.675.000	Cơ khí Động lực
631	23154069	Trần Ngọc Yến	Oanh	23154	18	8,02	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231542A	16.675.000	Cơ khí Động lực
632	19157025	Văn Thị Mỹ	Khánh	19157	11	8,77	Giỏi	82	Tốt	B	191570A	5.789.000	Xây dựng
633	19157008	Phạm Quốc	Duy	19157	11	8,74	Giỏi	83	Tốt	B	191570A	5.789.000	Xây dựng
634	19157059	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	19157	11	8,18	Giỏi	83	Tốt	B	191570A	5.789.000	Xây dựng
635	19157038	Phan Bảo	Nhân	19157	11	8,51	Giỏi	70	Khá	C	191570B	5.789.000	Xây dựng
636	20135060	Bùi Thanh	Sang	20135	14	8,46	Giỏi	80	Tốt	B	20135A	4.851.000	Xây dựng
637	20135049	Võ Anh	Khoa	20135	7	8,21	Giỏi	81	Tốt	B	20135A	4.851.000	Xây dựng
638	20135030	Trịnh Thị Thu	Sương	20135	12	8,17	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20135B	4.851.000	Xây dựng
639	20135044	Nguyễn Lê Mạnh	Hậu	20135	7	8,04	Giỏi	80	Tốt	B	20135B	4.851.000	Xây dựng
640	20135077	Ngô Lê Trường	Vũ	20135	9	8,34	Giỏi	70	Khá	C	20135B	4.851.000	Xây dựng
641	20140079	Huỳnh Anh	Thư	20140	18	8,46	Giỏi	93	Xuất sắc	B	20140A	16.387.500	Xây dựng
642	20140036	Nguyễn Ngọc Thanh	Vân	20140	17	8,24	Giỏi	97	Xuất sắc	B	20140B	16.387.500	Xây dựng
643	20149048	Đặng Nguyễn Diễm	Quỳnh	20149	7	9,01	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	201493B	4.851.000	Xây dựng
644	20149269	Lê Đình Minh	Chí	20149	7	8,54	Giỏi	83	Tốt	B	201491A	4.851.000	Xây dựng
645	20149375	Nguyễn Viết Thiện	Tấn	20149	8	8,51	Giỏi	81	Tốt	B	201491A	4.851.000	Xây dựng
646	20149040	Nguyễn Phú	Lộc	20149	12	8,38	Giỏi	83	Tốt	B	201492A	4.851.000	Xây dựng
647	20149323	Tô Anh	Kỳ	20149	7	8,69	Giỏi	76	Khá	C	201491B	4.851.000	Xây dựng
648	20149431	Nguyễn Trung	Phú	20149	8	8,15	Giỏi	76	Khá	C	201493B	4.851.000	Xây dựng
649	20149291	Lê Văn	Đạo	20149	14	7,87	Khá	79	Khá	C	201492A	4.851.000	Xây dựng
650	20149072	Đặng Trung	Hậu	20149	9	7,77	Khá	76	Khá	C	201491C	4.851.000	Xây dựng

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
651	20149339	Nguyễn Hữu	Nghĩa	20149	8	7,75	Khá	81	Tốt	C	201493B	4.851.000	Xây dựng
652	20149044	Lê Hoàng Quốc	Huy	20149	14	7,75	Khá	71	Khá	C	201492A	4.851.000	Xây dựng
653	20149415	Lê Anh	Tuấn	20149	10	7,75	Khá	70	Khá	C	201491C	4.851.000	Xây dựng
654	20149406	Trần Minh	Trí	20149	14	7,72	Khá	100	Xuất sắc	C	201492B	4.851.000	Xây dựng
655	20149317	Nguyễn Duy	Khánh	20149	7	7,64	Khá	87	Tốt	C	201491A	4.851.000	Xây dựng
656	20149386	Đặng Quốc	Thiện	20149	8	7,54	Khá	79	Khá	C	201492C	4.851.000	Xây dựng
657	20149397	Lê Nguyễn Bảo	Toàn	20149	8	7,49	Khá	81	Tốt	C	201492C	4.851.000	Xây dựng
658	20149299	Trần Văn	Hậu	20149	11	7,48	Khá	78	Khá	C	201492A	4.851.000	Xây dựng
659	20149284	Nguyễn Tiến	Dũng	20149	16	7,48	Khá	70	Khá	C	201491A	4.851.000	Xây dựng
660	20149139	Nguyễn Đình	Đức	20149CLC	7	9,11	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20149CL3A	4.851.000	Xây dựng
661	20149297	Phạm Thành	Hải	20149CLC	7	9	Xuất sắc	96	Xuất sắc	A	20149CL2A	4.851.000	Xây dựng
662	20149235	Nguyễn Thanh	Tiến	20149CLC	7	8,64	Giỏi	92	Xuất sắc	B	20149CL1A	4.851.000	Xây dựng
663	20149019	Lê Hữu	Phước	20149CLC	7	8,43	Giỏi	84	Tốt	B	20149CL5A	4.851.000	Xây dựng
664	20149257	Hoàng	Vũ	20149CLC	9	8,4	Giỏi	81	Tốt	B	20149CL4A	4.851.000	Xây dựng
665	20149229	Trần Văn	Thắng	20149CLC	7	8,29	Giỏi	88	Tốt	B	20149CL4A	4.851.000	Xây dựng
666	20149037	Nguyễn Quang	Tiên	20149CLC	16	8,25	Giỏi	82	Tốt	B	20149CL2A	4.851.000	Xây dựng
667	20149135	Hồ Duy	Đạt	20149CLC	10	8,24	Giỏi	93	Xuất sắc	B	20149CL4A	4.851.000	Xây dựng
668	20127039	Bùi Minh	Hải	20149CLC	13	8,18	Giỏi	82	Tốt	B	20149CL4A	4.851.000	Xây dựng
669	20149143	Nguyễn Đức	Hiếu	20149CLC	7	8,01	Giỏi	83	Tốt	B	20149CL3A	4.851.000	Xây dựng
670	20149201	Võ Trường	Phi	20149CLC	7	8	Giỏi	80	Tốt	B	20149CL4A	4.851.000	Xây dựng
671	20149200	Trần Tiến	Phát	20149CLC	7	8,66	Giỏi	74	Khá	C	20149CL2A	4.851.000	Xây dựng
672	20149310	Trần Ngọc	Huy	20149CLC	7	8,64	Giỏi	74	Khá	C	20149CL2A	4.851.000	Xây dựng
673	20149140	Kim Trường	Giang	20149CLC	7	8,43	Giỏi	72	Khá	C	20149CL2A	4.851.000	Xây dựng
674	20149158	Nguyễn Tiến	Hưng	20149CLC	15	7,97	Khá	100	Xuất sắc	C	20149CL2A	4.851.000	Xây dựng
675	20155075	Võ Tấn	Đức	20155	10	8,66	Giỏi	81	Tốt	B	20155B	8.316.000	Xây dựng

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
676	20155117	Bùi Tiến	Thành	20155	15	8,46	Giỏi	86	Tốt	B	20155D	8.316.000	Xây dựng
677	20155088	Huỳnh Huy	Hoàng	20155	16	8,39	Giỏi	93	Xuất sắc	B	20155B	8.316.000	Xây dựng
678	20155073	Ngô Văn	Đôn	20155	11	8,35	Giỏi	82	Tốt	B	20155D	8.316.000	Xây dựng
679	20157063	Bùi Thị Thủy	An	20157	20	8,14	Giỏi	91	Xuất sắc	B	20157C	16.387.500	Xây dựng
680	20157009	Lê Thanh	Kiệt	20157	20	8,19	Giỏi	73	Khá	C	20157A	14.250.000	Xây dựng
681	20157109	Lê Phan Thúy	Vi	20157	22	7,71	Khá	92	Xuất sắc	C	20157B	14.250.000	Xây dựng
682	21127043	Trương Đình	Tính	21127	21	9,38	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	21127B	16.900.000	Xây dựng
683	21135052	Huỳnh Thị Kiều	Như	21135	27	8,35	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21135B	14.950.000	Xây dựng
684	21140086	Nguyễn Liên Trọng	Tín	21140	16	7,96	Khá	73	Khá	C	21140A	14.250.000	Xây dựng
685	21149175	Phạm Minh	Quang	21149	21	9,06	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211492C	16.900.000	Xây dựng
686	21149526	Hoàng Thế	Vỹ	21149	21	8,82	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211492C	14.950.000	Xây dựng
687	21149161	Nguyễn Quốc	Nhật	21149	31	8,49	Giỏi	87	Tốt	B	211491C	14.950.000	Xây dựng
688	21149207	Lê Thị	Thúy	21149	21	8,47	Giỏi	93	Xuất sắc	B	211492C	14.950.000	Xây dựng
689	21149230	Võ Tấn	Cường	21149	30	8,38	Giỏi	92	Xuất sắc	B	211491A	14.950.000	Xây dựng
690	21149380	Nguyễn Đình	Nhật	21149CLC	19	8,47	Giỏi	88	Tốt	B	21149CL5A	14.950.000	Xây dựng
691	21149440	Lê Trí	Tường	21149CLC	18	8,28	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21149CL4A	14.950.000	Xây dựng
692	21149320	Nguyễn Minh	Hậu	21149CLC	19	8,22	Giỏi	95	Xuất sắc	B	21149CL1A	14.950.000	Xây dựng
693	21149032	Trần Anh	Khoa	21149CLC	21	8,16	Giỏi	97	Xuất sắc	B	21149CL1A	14.950.000	Xây dựng
694	21149373	Vũ Trung Bình	Nguyên	21149CLC	19	8,05	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21149CL1A	14.950.000	Xây dựng
695	21155063	Trần Thị Út	Thừa	21155	29	8,94	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21155B	14.950.000	Xây dựng
696	21155001	Lê Thái	An	21155	19	8,39	Giỏi	93	Xuất sắc	B	21155C	14.950.000	Xây dựng
697	21157117	Nguyễn Thị Thu	Phương	21157	20	8,09	Giỏi	92	Xuất sắc	B	211571B	16.387.500	Xây dựng
698	21157124	Võ Thị Hồng	Thắm	21157	18	7,74	Khá	96	Xuất sắc	C	211571A	14.250.000	Xây dựng
699	21160026	Nguyễn Xuân	Đông	21160	18	8,02	Giỏi	99	Xuất sắc	B	21160B	14.950.000	Xây dựng
700	22127018	Trần Gia	Kiệt	22127	27	7,23	Khá	84	Tốt	C	22127A	13.000.000	Xây dựng

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
701	22135032	Nguyễn Thành	Phát	22135	22	8,73	Giỏi	91	Xuất sắc	B	22135A	14.950.000	Xây dựng
702	22140006	Nguyễn Ngọc Vân	Châu	22140	20	8,32	Giỏi	94	Xuất sắc	B	22140B	16.387.500	Xây dựng
703	22140035	Lê Quang	Phú	22140	20	8,25	Giỏi	97	Xuất sắc	B	22140A	16.387.500	Xây dựng
704	22149350	Nguyễn Đoàn	Tiến	22149	20	9,12	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221491B	16.900.000	Xây dựng
705	22149315	Dương Bá	Quỳnh	22149	20	8,69	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221491A	14.950.000	Xây dựng
706	22149368	Võ Hữu	Trực	22149	22	8,3	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221491B	14.950.000	Xây dựng
707	22149321	Trần Tuấn	Sinh	22149	25	8,02	Giỏi	82	Tốt	B	221491A	14.950.000	Xây dựng
708	22149374	Đoàn Duy	Tú	22149	18	8,01	Giỏi	86	Tốt	B	221492A	14.950.000	Xây dựng
709	22149270	Nguyễn Phước Quý	Hùng	22149	18	8,49	Giỏi	76	Khá	C	221492B	13.000.000	Xây dựng
710	22149112	Nguyễn Cao Đăng	Khoa	22149CLC	29	9,39	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	22149CL3B	16.900.000	Xây dựng
711	22149109	Trần Tuấn	Khánh	22149CLC	29	8,9	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22149CL5A	14.950.000	Xây dựng
712	22149176	Nguyễn Phú	Thịnh	22149CLC	22	8,31	Giỏi	85	Tốt	B	22149CL4A	14.950.000	Xây dựng
713	22149106	Thái Võ Quỳnh	Kha	22149CLC	15	8,25	Giỏi	73	Khá	C	22149CL3B	13.000.000	Xây dựng
714	22149132	Huỳnh Minh	Nam	22149CLC	19	8,01	Giỏi	72	Khá	C	22149CL3B	13.000.000	Xây dựng
715	22155077	Nguyễn Minh	Tú	22155	17	8,65	Giỏi	91	Xuất sắc	B	22155B	14.950.000	Xây dựng
716	22155058	Trần Thế	Quyền	22155	17	8,5	Giỏi	85	Tốt	B	22155A	14.950.000	Xây dựng
717	22157041	Bùi Thị Kim	Ngân	22157	16	8	Giỏi	82	Tốt	B	221571A	16.387.500	Xây dựng
718	22157066	Tô Thị Mỹ	Thuận	22157	16	8,13	Giỏi	77	Khá	C	221571B	14.250.000	Xây dựng
719	22157058	Trịnh Huỳnh Anh	Tâm	22157	16	7,98	Khá	92	Xuất sắc	C	221571B	14.250.000	Xây dựng
720	22160018	Phan Trọng	Kha	22160	20	7,7	Khá	77	Khá	C	22160A	13.000.000	Xây dựng
721	23127019	Dương Gia	Huy	23127	16	7,89	Khá	70	Khá	C	23127A	14.500.000	Xây dựng
722	23127011	Nguyễn Trí	Đạt	23127	16	7,79	Khá	71	Khá	C	23127A	14.500.000	Xây dựng
723	23135029	Vũ Văn	Nam	23135	16	7,53	Khá	72	Khá	C	23135A	14.500.000	Xây dựng
724	23135027	Nguyễn Đăng	Nam	23135	16	7,13	Khá	73	Khá	C	23135A	14.500.000	Xây dựng
725	23140049	Huỳnh Ngọc	Trâm	23140	20	8,08	Giỏi	84	Tốt	B	23140A	18.687.500	Xây dựng

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
726	23149257	Đặng Thị Kim	Ngân	23149	16	8,61	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231493B	16.675.000	Xây dựng
727	23149314	Huỳnh Phạm Hữu	Tiền	23149	16	8,54	Giỏi	84	Tốt	B	231492A	16.675.000	Xây dựng
728	23149285	Hoàng Như	Quý	23149	16	8,35	Giỏi	80	Tốt	B	231492B	16.675.000	Xây dựng
729	23149315	Đỗ Văn	Tình	23149	16	8,34	Giỏi	97	Xuất sắc	B	231493A	16.675.000	Xây dựng
730	23149209	Phạm Thê	Hiền	23149	16	8,28	Giỏi	86	Tốt	B	231491C	16.675.000	Xây dựng
731	23149167	Võ Hùng	Vũ	23149CLC	22	7,93	Khá	89	Tốt	C	23149CL3A	14.500.000	Xây dựng
732	23149069	Huỳnh Bá	Học	23149CLC	22	7,86	Khá	83	Tốt	C	23149CL1B	14.500.000	Xây dựng
733	23149114	Đặng Hoàng	Phúc	23149CLC	22	7,72	Khá	70	Khá	C	23149CL3A	14.500.000	Xây dựng
734	23149113	Huỳnh Nhật	Phú	23149CLC	22	7,62	Khá	70	Khá	C	23149CL2B	14.500.000	Xây dựng
735	23155054	Đặng Đoàn	Quân	23155	16	7,61	Khá	100	Xuất sắc	C	23155C	14.500.000	Xây dựng
736	23155028	Trần Đặng Ngọc	Khuê	23155	16	7,45	Khá	85	Tốt	C	23155A	14.500.000	Xây dựng
737	23157021	Nguyễn	Hào	23157	16	8,26	Giỏi	80	Tốt	B	23157A	18.687.500	Xây dựng
738	23157075	Hùng Thụy Tường	Vân	23157	16	8,49	Giỏi	72	Khá	C	23157B	16.250.000	Xây dựng
739	20156073	Đỗ Thanh	Tùng	20156	3	9,4	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	20156A	2.256.000	In truyền thông
740	20156012	Phan Quỳnh	Như	20156	10	9,26	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20156B	2.256.000	In truyền thông
741	20156038	Lê Thị Công	Oanh	20156	5	9,22	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20156B	2.256.000	In truyền thông
742	20156077	Nguyễn Anh	Vũ	20156	13	9,18	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	20156A	2.256.000	In truyền thông
743	20156055	Võ Tuyết	Ngân	20156	5	9,16	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20156B	2.256.000	In truyền thông
744	20156084	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	20156	7	9,01	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20156A	2.256.000	In truyền thông
745	20156039	Trần Thị Minh	Ái	20156	5	9,7	Xuất sắc	84	Tốt	B	20156B	2.256.000	In truyền thông
746	20156004	Trần Kim	Chi	20156	5	9,7	Xuất sắc	80	Tốt	B	20156B	2.256.000	In truyền thông
747	20156066	Nguyễn Huỳnh Nhã	Thi	20156	3	9,3	Xuất sắc	84	Tốt	B	20156A	2.256.000	In truyền thông
748	20156021	Trần Thị Ngọc	Mai	20156	3	9,3	Xuất sắc	83	Tốt	B	20156A	2.256.000	In truyền thông
749	20156048	Nguyễn Thị Thu	Hiền	20156	10	9,22	Xuất sắc	81	Tốt	B	20156B	2.256.000	In truyền thông
750	20156032	Trần Phan Kiều	Phương	20156	5	9,14	Xuất sắc	89	Tốt	B	20156B	2.256.000	In truyền thông

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
751	20156070	Nguyễn Thị Lan	Tiên	20156	15	9,03	Xuất sắc	83	Tốt	B	20156A	2.256.000	In truyền thông
752	20156026	Lê Nguyễn Triệu	Vy	20156	5	8,94	Giỏi	84	Tốt	B	20156A	2.256.000	In truyền thông
753	20156076	Lê Thị Ánh	Tuyết	20156	7	8,93	Giỏi	87	Tốt	B	20156A	2.256.000	In truyền thông
754	20158023	Lê Thị Thùy	Trang	20158	6	9,12	Xuất sắc	96	Xuất sắc	A	20158CB	2.079.000	In truyền thông
755	20158191	Nguyễn Thị Thúy	Vi	20158	6	8,87	Giỏi	86	Tốt	B	20158CB	2.079.000	In truyền thông
756	20158025	Nguyễn Thị Mỹ	Huệ	20158	6	8,82	Giỏi	86	Tốt	B	20158CB	2.079.000	In truyền thông
757	20158152	Nguyễn Thị Bích	Hậu	20158	8	8,56	Giỏi	86	Tốt	B	20158CB	2.079.000	In truyền thông
758	20158169	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	20158	6	8,55	Giỏi	83	Tốt	B	20158CB	2.079.000	In truyền thông
759	20158190	Nguyễn Thị	Vân	20158	6	8,42	Giỏi	83	Tốt	B	20158CB	2.079.000	In truyền thông
760	20158144	Ngô Minh	Cường	20158	8	8,39	Giỏi	88	Tốt	B	20158IN	2.079.000	In truyền thông
761	20158170	Nguyễn Thị Ngọc	Nhung	20158	6	8,38	Giỏi	94	Xuất sắc	B	20158CB	2.079.000	In truyền thông
762	20158026	Trần Thị Ngọc	Yến	20158	12	8,35	Giỏi	82	Tốt	B	20158CB	2.079.000	In truyền thông
763	20158192	Nguyễn Huỳnh Triệu	Vy	20158	11	8,26	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20158CB	2.079.000	In truyền thông
764	20158186	Phạm Thanh	Trường	20158	17	8,12	Giỏi	82	Tốt	B	20158IN	2.079.000	In truyền thông
765	20158185	Nguyễn Lê Phương	Trinh	20158	6	8,62	Giỏi	71	Khá	C	20158CB	2.079.000	In truyền thông
766	20158157	Đinh Thế	Hùng	20158	5	8,2	Giỏi	76	Khá	C	20158IN	2.079.000	In truyền thông
767	20158036	Nguyễn Huỳnh Thiên	Phúc	20158	9	8,2	Giỏi	73	Khá	C	20158IN	2.079.000	In truyền thông
768	20158174	Nguyễn Tấn	Phước	20158	8	8,18	Giỏi	77	Khá	C	20158IN	2.079.000	In truyền thông
769	20158156	Dương Quốc	Hùng	20158	10	8,14	Giỏi	74	Khá	C	20158IN	2.079.000	In truyền thông
770	20158013	Nguyễn Hoàng	Phúc	20158CLC	6	8,58	Giỏi	83	Tốt	B	20158CL_IN	4.851.000	In truyền thông
771	20158066	Phan Ngọc Phương	Hà	20158CLC	9	8,52	Giỏi	89	Tốt	B	20158CL_CB	4.851.000	In truyền thông
772	20158095	Bùi Bảo	Luân	20158CLC	6	8	Giỏi	85	Tốt	B	20158CL_IN	4.851.000	In truyền thông
773	20158131	Lê Thị Yến	Vi	20158CLC	6	8,92	Giỏi	72	Khá	C	20158CL_CB	4.851.000	In truyền thông
774	20158049	Phan Thanh Vân	Anh	20158CLC	6	8,5	Giỏi	78	Khá	C	20158CL_IN	4.851.000	In truyền thông
775	20158070	Đinh Thị Ngọc	Hiền	20158CLC	6	8,17	Giỏi	72	Khá	C	20158CL_CB	4.851.000	In truyền thông

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
776	20158089	Nguyễn Tuấn	Kiệt	20158CLC	9	8,12	Giỏi	73	Khá	C	20158CL_TP	4.851.000	In truyền thông
777	20145484	Lê Thanh	Điền	20158CLC	15	7,82	Khá	86	Tốt	C	20158CL_IN	4.851.000	In truyền thông
778	21156008	Đỗ Nguyễn Hiểu	Đan	21156	19	8,79	Giỏi	95	Xuất sắc	B	21156B	13.512.500	In truyền thông
779	21158216	Hồ Duy	Thiệt	21158	24	8,13	Giỏi	87	Tốt	B	21158BB	14.950.000	In truyền thông
780	21158052	Lê Thanh	Phương	21158	24	8,11	Giỏi	92	Xuất sắc	B	21158BB	14.950.000	In truyền thông
781	21158131	Bùi Thị Mỹ	Nữ	21158CLC	18	7,92	Khá	97	Xuất sắc	C	21158CL_CB01	13.000.000	In truyền thông
782	21158183	Đặng Tường	Vy	21158CLC	27	7,86	Khá	76	Khá	C	21158CL_CB01	13.000.000	In truyền thông
783	21158145	Hồ Bảo	Quỳnh	21158CLC	18	7,84	Khá	85	Tốt	C	21158CL_CB01	13.000.000	In truyền thông
784	22156043	Phạm Thanh	Thảo	22156	21	8,99	Giỏi	88	Tốt	B	22156B	13.512.500	In truyền thông
785	22156013	Nguyễn Hương	Giang	22156	26	8,92	Giỏi	83	Tốt	B	22156B	13.512.500	In truyền thông
786	22158059	Phan Ngọc Mỹ	Hòa	22158	24	8,65	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22158A	14.950.000	In truyền thông
787	22158058	Dương Văn	Hòa	22158	22	8,43	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22158C	14.950.000	In truyền thông
788	22158025	Võ Ngọc Nguyên	Sa	22158CLC	20	8,14	Giỏi	75	Khá	C	22158CL1B	13.000.000	In truyền thông
789	23156007	Vy Mỹ	Duyên	23156	18	8,53	Giỏi	83	Tốt	B	23156C	14.950.000	In truyền thông
790	23156034	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	23156	18	8,51	Giỏi	91	Xuất sắc	B	23156C	14.950.000	In truyền thông
791	23158105	Trần Ngọc Tuyết	Ngân	23158	20	8,03	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231581B	16.675.000	In truyền thông
792	23158122	Lê Gia	Phúc	23158	20	7,84	Khá	88	Tốt	C	231581B	14.500.000	In truyền thông
793	23158078	Nguyễn Văn Lâm	Khang	23158	20	7,57	Khá	81	Tốt	C	231581B	14.500.000	In truyền thông
794	23158151	Nguyễn Phương	Trang	23158	20	7,52	Khá	100	Xuất sắc	C	231582B	14.500.000	In truyền thông
795	20109139	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	20109	9	9,07	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	20109C	4.851.000	Thời trang và Du lịch
796	20109035	Tô Tuyết	Liên	20109	9	9,01	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20109A	4.851.000	Thời trang và Du lịch
797	20109060	Nguyễn Thị Hồng	Vân	20109	11	9,01	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	20109C	4.851.000	Thời trang và Du lịch
798	20109143	Lê Thị Quý	Linh	20109	9	9,08	Xuất sắc	84	Tốt	B	20109B	4.851.000	Thời trang và Du lịch
799	20109153	Trần Hạnh	Nghi	20109	11	8,98	Giỏi	81	Tốt	B	20109A	4.851.000	Thời trang và Du lịch
800	20109074	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	20109	9	8,93	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20109A	4.851.000	Thời trang và Du lịch

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
801	20109149	Phan Thị Hoàn	Mỹ	20109	11	8,92	Giỏi	89	Tốt	B	20109C	4.851.000	Thời trang và Du lịch
802	20109138	Nguyễn Thị Mỹ	Hậu	20109	9	8,84	Giỏi	87	Tốt	B	20109C	4.851.000	Thời trang và Du lịch
803	20109072	Trần Khánh	Huỳnh	20109CLC	11	8,54	Giỏi	91	Xuất sắc	B	20109CL2B	8.316.000	Thời trang và Du lịch
804	20104012	Nguyễn Phan Yến	Ngân	20109CLC	13	8,13	Giỏi	91	Xuất sắc	B	20109CL1B	8.316.000	Thời trang và Du lịch
805	20109083	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	20109CLC	11	8,08	Giỏi	85	Tốt	B	20109CL2A	8.316.000	Thời trang và Du lịch
806	20109085	Nguyễn Thị Cẩm	Duyên	20109CLC	11	8,07	Giỏi	83	Tốt	B	20109CL1A	8.316.000	Thời trang và Du lịch
807	20123001	Lê Thị	Nga	20123	4	8,7	Giỏi	83	Tốt	B	20123A	2.256.000	Thời trang và Du lịch
808	20123022	Võ Thị Lệ	Hồng	20123	4	8,28	Giỏi	86	Tốt	B	20123B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
809	20123016	Võ Mai	Lam	20123	4	9,15	Xuất sắc	79	Khá	C	20123A	2.256.000	Thời trang và Du lịch
810	20123009	Phạm Thị Thảo	Hiền	20123	4	8,75	Giỏi	73	Khá	C	20123B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
811	20123019	Lâm Thị Kiều	Duyên	20123	4	8,75	Giỏi	70	Khá	C	20123B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
812	20123029	Trần Thị Trúc	Ly	20123	4	8,73	Giỏi	79	Khá	C	20123B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
813	20123037	Nguyễn Thị Ngọc	Thạch	20123	4	8,7	Giỏi	76	Khá	C	20123A	2.256.000	Thời trang và Du lịch
814	20159093	Phạm Thị Yến	Nhi	20159	2	9,6	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20159B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
815	20159055	Huỳnh Thị Ngọc	Cẩm	20159	2	9,3	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20159A	2.256.000	Thời trang và Du lịch
816	20159010	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	20159	2	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20159B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
817	20159095	Bùi Ngọc Quỳnh	Như	20159	2	9	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20159C	2.256.000	Thời trang và Du lịch
818	20159006	Trần Thị Ngọc	Hân	20159	2	9,3	Xuất sắc	89	Tốt	B	20159C	2.256.000	Thời trang và Du lịch
819	20159059	Nguyễn Thành	Đạt	20159	2	9,3	Xuất sắc	87	Tốt	B	20159B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
820	20159091	Nguyễn Phan Hoài	Nhi	20159	2	9,2	Xuất sắc	82	Tốt	B	20159B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
821	20159117	Nguyễn Triệu Bích	Tuyên	20159	2	9,1	Xuất sắc	85	Tốt	B	20159B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
822	20159090	Ngô Đức	Nhân	20159	2	9	Xuất sắc	87	Tốt	B	20159B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
823	20159016	Trương Khánh	Quý	20159	2	8,9	Giỏi	82	Tốt	B	20159B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
824	20159072	Trần Minh	Hưng	20159	2	8,8	Giỏi	83	Tốt	B	20159C	2.256.000	Thời trang và Du lịch
825	20159057	Nguyễn Thị Phương	Dung	20159	2	8,7	Giỏi	89	Tốt	B	20159A	2.256.000	Thời trang và Du lịch

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)**Sinh viên lưu ý:**

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
826	20159064	Phạm Thị Mỹ	Hân	20159	2	8,7	Giỏi	84	Tốt	B	20159A	2.256.000	Thời trang và Du lịch
827	20159013	Nguyễn Ngọc Thúy	An	20159	2	8,7	Giỏi	82	Tốt	B	20159B	2.256.000	Thời trang và Du lịch
828	21109056	Phạm Thị Cẩm	Ly	21109	27	9,23	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	211092A	16.900.000	Thời trang và Du lịch
829	21109190	Trần Thị Mỹ	Duyên	21109	17	8,81	Giỏi	95	Xuất sắc	B	211091B	14.950.000	Thời trang và Du lịch
830	21109170	Phan Phạm Hoài	Thương	21109CLC	26	8,5	Giỏi	95	Xuất sắc	B	21109CL2B	14.950.000	Thời trang và Du lịch
831	21109152	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	21109CLC	26	8,44	Giỏi	89	Tốt	B	21109CL2A	14.950.000	Thời trang và Du lịch
832	21123018	Lê Minh	Long	21123	20	9,2	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	21123C	15.275.000	Thời trang và Du lịch
833	21123071	Võ Tuyết	Hạnh	21123	20	9,05	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21123C	15.275.000	Thời trang và Du lịch
834	21159002	Nguyễn Phương	Anh	21159	21	8,77	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21159C	13.512.500	Thời trang và Du lịch
835	21159111	Hà Thị Thanh	Thùy	21159	21	8,73	Giỏi	92	Xuất sắc	B	21159C	13.512.500	Thời trang và Du lịch
836	22109159	Trần Phạm Gia	Uyên	22109	22	8,6	Giỏi	96	Xuất sắc	B	221091B	14.950.000	Thời trang và Du lịch
837	22109138	Phạm Thị Mỹ	Tâm	22109	24	8,49	Giỏi	99	Xuất sắc	B	221092A	14.950.000	Thời trang và Du lịch
838	22109094	Nguyễn Hoàng	Hân	22109	20	8,45	Giỏi	90	Xuất sắc	B	221091A	14.950.000	Thời trang và Du lịch
839	22109043	Võ Thị Hồng	Nhung	22109CLC	21	8,63	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22109CL1A	14.950.000	Thời trang và Du lịch
840	22109023	Nguyễn Thị Khánh	Linh	22109CLC	23	8,54	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22109CL1A	14.950.000	Thời trang và Du lịch
841	22123046	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	22123	20	8,82	Giỏi	89	Tốt	B	22123B	13.512.500	Thời trang và Du lịch
842	22123081	Nguyễn Võ Như	Ý	22123	22	8,74	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22123B	13.512.500	Thời trang và Du lịch
843	22159056	Bùi Thị Cẩm	Thu	22159	19	8,98	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22159A	13.512.500	Thời trang và Du lịch
844	22159009	Lê Thị Bích	Châu	22159	21	8,93	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22159A	13.512.500	Thời trang và Du lịch
845	23109176	Nguyễn Thị Quỳnh	Xuân	23109	19	8,58	Giỏi	98	Xuất sắc	B	231092A	16.675.000	Thời trang và Du lịch
846	23109143	Trần Thị Anh	Thúy	23109	19	8,51	Giỏi	87	Tốt	B	231092A	16.675.000	Thời trang và Du lịch
847	23109053	Huỳnh Minh	Châu	23109	19	8,37	Giỏi	92	Xuất sắc	B	231091B	16.675.000	Thời trang và Du lịch
848	23109017	Nguyễn Thị Kim	Ngân	23109CLC	25	7,58	Khá	91	Xuất sắc	C	23109CLB	14.500.000	Thời trang và Du lịch
849	23156052	Trần Kim	Thảo	23123	18	8,44	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23123C	14.950.000	Thời trang và Du lịch
850	23123035	Châu Thị Kim	Nhi	23123	18	8,34	Giỏi	96	Xuất sắc	B	23123B	14.950.000	Thời trang và Du lịch

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)**Sinh viên lưu ý:**

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
851	23159070	Bùi Như	Ý	23159	17	8,91	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23159A	14.950.000	Thời trang và Du lịch
852	23159036	Nguyễn Hồng	Ngọc	23159	17	8,62	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23159B	14.950.000	Thời trang và Du lịch
853	20116315	Trần Minh	Nhật	20116	14	8,64	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201160A	8.316.000	CN Hóa học và TP
854	20116074	Hồng	Hạnh	20116	14	8,36	Giỏi	93	Xuất sắc	B	201160A	8.316.000	CN Hóa học và TP
855	20116071	Nguyễn Ngọc Tuyết	Anh	20116	14	8,35	Giỏi	82	Tốt	B	201160D	8.316.000	CN Hóa học và TP
856	20116312	Hoàng Ngọc Sơn	Nguyên	20116	14	8,29	Giỏi	92	Xuất sắc	B	201160A	8.316.000	CN Hóa học và TP
857	20116092	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	20116	16	8,26	Giỏi	90	Xuất sắc	B	201160B	8.316.000	CN Hóa học và TP
858	20116321	Trịnh Hoàng	Phú	20116	14	8,24	Giỏi	88	Tốt	B	201160A	8.316.000	CN Hóa học và TP
859	20116042	Huỳnh Thanh	Ngân	20116CLC	14	8,3	Giỏi	95	Xuất sắc	B	20116CL2B	8.316.000	CN Hóa học và TP
860	20116238	Nguyễn Trần Minh	Thư	20116CLC	14	8,3	Giỏi	90	Xuất sắc	B	20116CL2B	8.316.000	CN Hóa học và TP
861	20116236	Hoàng Thị Thanh	Thúy	20116CLC	14	8,23	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20116CL2B	8.316.000	CN Hóa học và TP
862	20116233	Nguyễn Hoàng	Thi	20116CLC	14	8,21	Giỏi	85	Tốt	B	20116CL3B	8.316.000	CN Hóa học và TP
863	20116019	Võ Thị Ái	Thy	20116CLC	20	8,21	Giỏi	81	Tốt	B	20116CL3B	8.316.000	CN Hóa học và TP
864	20116239	Phan Thị Anh	Thư	20116CLC	20	8,19	Giỏi	98	Xuất sắc	B	20116CL2B	8.316.000	CN Hóa học và TP
865	20128016	Tăng Ngọc Uyên	Thư	20128H	9	8,76	Giỏi	80	Tốt	B	20128H	4.851.000	CN Hóa học và TP
866	20128037	Đỗ Khánh	Đạt	20128H	12	8,63	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20128H	4.851.000	CN Hóa học và TP
867	20128145	Huỳnh Diễm	Quy	20128H	9	8,6	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20128H	4.851.000	CN Hóa học và TP
868	20128118	Dương Gia	Huy	20128P	9	9,04	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20128P1	4.851.000	CN Hóa học và TP
869	20128097	Đinh Quang	Cương	20128P	9	8,9	Giỏi	88	Tốt	B	20128P1	4.851.000	CN Hóa học và TP
870	20128027	Đào Thị	Xuân	20128P	9	8,8	Giỏi	89	Tốt	B	20128P2	4.851.000	CN Hóa học và TP
871	20128046	Lưu Trà Kiều	Trâm	20128P	9	8,74	Giỏi	92	Xuất sắc	B	20128P2	4.851.000	CN Hóa học và TP
872	20128103	Từ Trung	Đan	20128V	9	8,62	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20128V1	4.851.000	CN Hóa học và TP
873	20128105	Trần Vũ	Hà	20128V	11	8,43	Giỏi	96	Xuất sắc	B	20128V1	4.851.000	CN Hóa học và TP
874	20128151	Ao Văn Đức	Thành	20128V	9	8,4	Giỏi	85	Tốt	B	20128V2	4.851.000	CN Hóa học và TP
875	20150093	Phan Minh	Quân	20150	6	8,8	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201500C	4.851.000	CN Hóa học và TP

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
876	20150101	Huỳnh Nguyễn Cao	Thông	20150	6	8,7	Giỏi	84	Tốt	B	20150A	4.851.000	CN Hóa học và TP
877	20150087	Võ Hồng	Nho	20150	8	8,53	Giỏi	87	Tốt	B	20150A	4.851.000	CN Hóa học và TP
878	20150100	Trương Thị Kim	Thoa	20150	8	8,5	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20150A	4.851.000	CN Hóa học và TP
879	20150067	Nguyễn Phi	Hùng	20150	6	8,5	Giỏi	82	Tốt	B	201500C	4.851.000	CN Hóa học và TP
880	20150003	Lê Phan Anh	Tú	20150CLC	7	8,56	Giỏi	80	Tốt	B	20150CLC	4.851.000	CN Hóa học và TP
881	21116397	Nguyễn Thúy	Vy	21116	28	8,55	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211161B	14.950.000	CN Hóa học và TP
882	21116261	Đặng Thị Phương	Trinh	21116	31	8,43	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211162A	14.950.000	CN Hóa học và TP
883	21116380	Lê Thanh	Uyên	21116CLC	26	8,7	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21116CL2A	14.950.000	CN Hóa học và TP
884	21116139	Trần Phương	Vy	21116CLC	28	8,6	Giỏi	87	Tốt	B	21116CL3B	14.950.000	CN Hóa học và TP
885	21116084	Nguyễn Cao Hồng	Minh	21116CLC	29	8,54	Giỏi	87	Tốt	B	21116CL2A	14.950.000	CN Hóa học và TP
886	21128315	Lê Nguyễn Minh	Phúc	21128CLCP	16	8,75	Giỏi	93	Xuất sắc	B	21128CLCP	14.950.000	CN Hóa học và TP
887	21128347	Văn Thị Kim	Ngân	21128H	27	8,84	Giỏi	93	Xuất sắc	B	21128H2	14.950.000	CN Hóa học và TP
888	21128199	Lê Thành	Nhân	21128P	28	8,64	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21128P	14.950.000	CN Hóa học và TP
889	21128173	Phạm Huỳnh Trúc	Linh	21128V	18	7,74	Khá	90	Xuất sắc	C	21128V	13.000.000	CN Hóa học và TP
890	21150125	Nguyễn Tuyết	Như	21150	32	8,49	Giỏi	91	Xuất sắc	B	21150A	14.950.000	CN Hóa học và TP
891	21150101	Bùi Thanh	Tín	21150CLC	25	7,83	Khá	99	Xuất sắc	C	21150CL1	13.000.000	CN Hóa học và TP
892	22116085	Nguyễn Phạm Khánh	Duy	22116	24	8,4	Giỏi	95	Xuất sắc	B	221161A	14.950.000	CN Hóa học và TP
893	22116084	Nguyễn Hữu Trường	Duy	22116	16	8,39	Giỏi	91	Xuất sắc	B	221162A	14.950.000	CN Hóa học và TP
894	22116120	Trang Nguyễn Bảo	Nghi	22116	20	7,95	Khá	77	Khá	C	221162B	13.000.000	CN Hóa học và TP
895	22116065	Hồ Đặng Xuân	Trang	22116CLC	16	7,73	Khá	74	Khá	C	22116CL2B	13.000.000	CN Hóa học và TP
896	22116049	Vũ Nguyễn Thảo	Nhi	22116CLC	20	7,39	Khá	72	Khá	C	22116CL1B	13.000.000	CN Hóa học và TP
897	22128166	Lê Trọng	Phúc	22128	18	8,91	Giỏi	95	Xuất sắc	B	221281C	14.950.000	CN Hóa học và TP
898	22128152	Nguyễn Công	Nguyên	22128	23	8,74	Giỏi	99	Xuất sắc	B	221282A	14.950.000	CN Hóa học và TP
899	22128129	Vũ Quang	Huy	22128	20	8,68	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221281B	14.950.000	CN Hóa học và TP
900	22128105	Nguyễn Văn	Cường	22128	25	8,54	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221282B	14.950.000	CN Hóa học và TP

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
901	22128005	Nguyễn Thanh	Bền	22128CLC	19	8,67	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22128CL1A	14.950.000	CN Hóa học và TP
902	22128048	Huỳnh Thị Bảo	Ngọc	22128CLC	18	8,63	Giỏi	96	Xuất sắc	B	22128CL1A	14.950.000	CN Hóa học và TP
903	22128027	Trần Vũ Gia	Huy	22128CLC	23	8,56	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22128CL2B	14.950.000	CN Hóa học và TP
904	22150030	Nguyễn Thị Mỹ	Nương	22150	27	8,39	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22150A	14.950.000	CN Hóa học và TP
905	23116165	Phạm Duy	Khang	23116	20	8,64	Giỏi	86	Tốt	B	231161A	16.675.000	CN Hóa học và TP
906	23116235	Trần Thị Thanh	Trâm	23116	20	8,36	Giỏi	85	Tốt	B	231161C	16.675.000	CN Hóa học và TP
907	23116216	Dương Hữu	Thắng	23116	20	8,23	Giỏi	85	Tốt	B	231162A	16.675.000	CN Hóa học và TP
908	23116193	Phạm Hoàng Tuyết	Nhi	23116	20	8,11	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231162B	16.675.000	CN Hóa học và TP
909	23116062	Trần Thái	Hưng	23116CLC	23	7,59	Khá	76	Khá	C	23116CL2A	14.500.000	CN Hóa học và TP
910	23116103	Phạm Hoàng Bảo	Thái	23116CLC	23	7,49	Khá	96	Xuất sắc	C	23116CL1A	14.500.000	CN Hóa học và TP
911	23128124	Nguyễn Đình Phước	Kỳ	23128	20	9	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	231282B	18.850.000	CN Hóa học và TP
912	23128145	Hồ Nguyễn Quốc	Nhi	23128	20	8,82	Giỏi	99	Xuất sắc	B	231282A	16.675.000	CN Hóa học và TP
913	23128163	Trần Ngọc Như	Quỳnh	23128	20	8,7	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231281A	16.675.000	CN Hóa học và TP
914	23128073	Võ Quang	Trường	23128CLC	25	8,72	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23128CL2A	16.675.000	CN Hóa học và TP
915	23128057	Trần Đình	Thái	23128CLC	25	8,69	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23128CL2B	16.675.000	CN Hóa học và TP
916	23150024	Huỳnh Thị Cẩm	Dung	23150	18	8,02	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23150C	16.675.000	CN Hóa học và TP
917	23150022	Lê Thị Ngọc	Diệu	23150	18	7,4	Khá	73	Khá	C	23150B	14.500.000	CN Hóa học và TP
918	23951026	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	23951	13	7,05	Khá	71	Khá	C	23951A	13.000.000	Viện Sư phạm KT
919	20110387	Nguyễn Thanh	Nguyên	20110CLA	19	8,45	Giỏi	84	Tốt	B	20110CLA1	14.950.000	ĐT Quốc tế
920	20110030	Lê Hoàng	Lâm	20110CLA	19	8,34	Giỏi	84	Tốt	B	20110CLA1	14.950.000	ĐT Quốc tế
921	20116012	Lê Thị Bích	Chi	20116CLA	23	8,52	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20116CLA2	14.950.000	ĐT Quốc tế
922	20119172	Nguyễn Thị Lâm	Trúc	20119CLA	8	9,33	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20119CLA5	4.851.000	ĐT Quốc tế
923	20119175	Ngô Tiến	Tú	20119CLA	8	9,18	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20119CLA4	4.851.000	ĐT Quốc tế
924	20119009	Trần Tuấn	Kiệt	20119CLA	12	8,97	Giỏi	84	Tốt	B	20119CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
925	20119147	Phan Minh	Nhật	20119CLA	8	8,31	Giỏi	88	Tốt	B	20119CLA2	4.851.000	ĐT Quốc tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)**Sinh viên lưu ý:**

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
926	20119138	Vũ Duy	Lâm	20119CLA	13	8,24	Giỏi	81	Tốt	B	20119CLA5	4.851.000	ĐT Quốc tế
927	20119128	Vũ Văn	Đức	20119CLA	13	8,08	Giỏi	82	Tốt	B	20119CLA3	4.851.000	ĐT Quốc tế
928	20119132	Lê Trọng	Hoàng	20119CLA	10	8,05	Giỏi	98	Xuất sắc	B	20119CLA4	4.851.000	ĐT Quốc tế
929	20119140	Ngô Duy	Lộc	20119CLA	10	8,73	Giỏi	75	Khá	C	20119CLA5	4.851.000	ĐT Quốc tế
930	20124223	Đoàn Ngọc Yến	Nhi	20124CLA	4	8,9	Giỏi	98	Xuất sắc	B	20124CLA1	2.256.000	ĐT Quốc tế
931	20124221	Cao Thị	Nga	20124CLA	4	8,85	Giỏi	89	Tốt	B	20124CLA2	2.256.000	ĐT Quốc tế
932	20124224	Nguyễn Đắc Ngân Bội	Nhi	20124CLA	4	8,85	Giỏi	87	Tốt	B	20124CLA3	2.256.000	ĐT Quốc tế
933	20124220	Nguyễn Thị	Mỹ	20124CLA	9	8,66	Giỏi	81	Tốt	B	20124CLA2	2.256.000	ĐT Quốc tế
934	20124161	Nguyễn Đặng Hoài	Linh	20124CLA	7	8,61	Giỏi	93	Xuất sắc	B	20124CLA2	2.256.000	ĐT Quốc tế
935	20124229	Nguyễn Thị Minh	Thư	20124CLA	9	8,42	Giỏi	86	Tốt	B	20124CLA1	2.256.000	ĐT Quốc tế
936	20124180	Lê Ngọc	Hân	20124CLA	11	8,28	Giỏi	81	Tốt	B	20124CLA4	2.256.000	ĐT Quốc tế
937	20124195	Lâm Trúc	Phi	20124CLA	10	8,27	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20124CLA3	2.256.000	ĐT Quốc tế
938	20124191	Dương Nguyễn Phú	Khánh	20124CLA	15	8,24	Giỏi	81	Tốt	B	20124CLA4	2.256.000	ĐT Quốc tế
939	20124170	Nguyễn Hữu	Dự	20124CLA	7	8,04	Giỏi	81	Tốt	B	20124CLA1	2.256.000	ĐT Quốc tế
940	20124194	Nguyễn Thu	Như	20124CLA	7	8	Giỏi	80	Tốt	B	20124CLA3	2.256.000	ĐT Quốc tế
941	20124190	Ngô Thượng	Khang	20124CLA	4	9	Xuất sắc	78	Khá	C	20124CLA1	2.256.000	ĐT Quốc tế
942	20124208	Lê Dương Thùy	Vương	20124CLA	14	8,91	Giỏi	78	Khá	C	20124CLA4	2.256.000	ĐT Quốc tế
943	20124201	Vũ Ngọc Thanh	Trúc	20124CLA	4	8,65	Giỏi	71	Khá	C	20124CLA2	2.256.000	ĐT Quốc tế
944	20124219	Nguyễn Từ Thanh	Tài	20124CLA	10	8,2	Giỏi	73	Khá	C	20124CLA3	2.256.000	ĐT Quốc tế
945	20142216	Võ Đức	Huy	20124CLA	15	8,09	Giỏi	72	Khá	C	20124CLA4	2.256.000	ĐT Quốc tế
946	20124205	Trần Thái	Tuấn	20124CLA	5	7,98	Khá	80	Tốt	C	20124CLA4	2.256.000	ĐT Quốc tế
947	20124210	Lê Thị Như	Ý	20124CLA	14	7,96	Khá	73	Khá	C	20124CLA3	2.256.000	ĐT Quốc tế
948	20142244	Lê Vũ Minh	Phú	20142CLA	21	8,16	Giỏi	97	Xuất sắc	B	20142CLA2	8.316.000	ĐT Quốc tế
949	20142227	Nguyễn Hoàng	Long	20142CLA	16	8,11	Giỏi	79	Khá	C	20142CLA1	8.316.000	ĐT Quốc tế
950	20142001	Nguyễn Minh	Duy	20142CLA	12	8,08	Giỏi	76	Khá	C	20142CLA2	8.316.000	ĐT Quốc tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)**Sinh viên lưu ý:**

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
951	20143184	Phùng Anh	Quang	20143CLA	11	9,45	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20143CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
952	20143186	Hoàng Thế	An	20143CLA	13	9,34	Xuất sắc	82	Tốt	B	20143CLA3	4.851.000	ĐT Quốc tế
953	20143164	Trần Phạm Thái	Dương	20143CLA	12	8,66	Giỏi	80	Tốt	B	20143CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
954	20143217	Trần Tường	Vì	20143CLA	14	8,61	Giỏi	81	Tốt	B	20143CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
955	20144184	Huỳnh Thị Tuyết	Minh	20144CLA	16	8,79	Giỏi	90	Xuất sắc	B	20144CLA4	8.316.000	ĐT Quốc tế
956	20144209	Hồ Minh	Trí	20144CLA	17	8,34	Giỏi	86	Tốt	B	20144CLA1	8.316.000	ĐT Quốc tế
957	20144213	Nguyễn Anh	Tú	20144CLA	20	8,02	Giỏi	85	Tốt	B	20144CLA1	8.316.000	ĐT Quốc tế
958	20145026	Trần Xuân	Sơn	20145CLA	9	9,1	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20145CLA2	4.851.000	ĐT Quốc tế
959	20145434	Lê Vũ	Thanh	20145CLA	9	9,22	Xuất sắc	85	Tốt	B	20145CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
960	20145458	Phùng Văn	Sang	20145CLA	15	8,85	Giỏi	99	Xuất sắc	B	20145CLA4	4.851.000	ĐT Quốc tế
961	20145020	Du Thành	Vinh	20145CLA	16	8,78	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20145CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
962	20145440	Nguyễn Hoàng	Tiến	20145CLA	13	8,71	Giỏi	87	Tốt	B	20145CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
963	20145431	Nguyễn Anh	Quốc	20145CLA	19	8,68	Giỏi	95	Xuất sắc	B	20145CLA3	4.851.000	ĐT Quốc tế
964	20145002	Nguyễn Thế	Phong	20145CLA	11	8,67	Giỏi	93	Xuất sắc	B	20145CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
965	20145435	Nguyễn Chí	Thành	20145CLA	11	8,61	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20145CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
966	20146012	Trần Phạm Trung	Hy	20146CLA	13	8,77	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20146CLA2	8.316.000	ĐT Quốc tế
967	20146220	Phạm Anh	Kiệt	20146CLA	16	8,63	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20146CLA3	8.316.000	ĐT Quốc tế
968	20146266	Hoàng Đoàn Tiến	Phát	20146CLA	10	8,54	Giỏi	85	Tốt	B	20146CLA3	8.316.000	ĐT Quốc tế
969	20146030	Huỳnh Tấn	Lực	20146CLA	17	8,52	Giỏi	88	Tốt	B	20146CLA1	8.316.000	ĐT Quốc tế
970	20147129	Nguyễn Quốc	Lương	20147CLA	18	8,13	Giỏi	70	Khá	C	20147CLA1	8.316.000	ĐT Quốc tế
971	20151284	Phạm Quốc	Huy	20151CLA	17	8,48	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20151CLA1	14.950.000	ĐT Quốc tế
972	20151019	Phạm Hồng	Đăng	20151CLA	15	8,39	Giỏi	93	Xuất sắc	B	20151CLA2	14.950.000	ĐT Quốc tế
973	20161016	Trần Minh	Tùng	20161CLA	15	7,06	Khá	75	Khá	C	20161CLA1	4.851.000	ĐT Quốc tế
974	21110787	Hồ Hữu	Nhân	21110FIE	19	8,84	Giỏi	90	Xuất sắc	B	21110FIE5	14.950.000	ĐT Quốc tế
975	21110763	Châu Hoàng Gia	Đạt	21110FIE	22	8,75	Giỏi	96	Xuất sắc	B	21110FIE2	14.950.000	ĐT Quốc tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
976	21110789	Phạm Hiền	Nhân	21110FIE	19	8,66	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21110FIE2	14.950.000	ĐT Quốc tế
977	21116016	Trần Vũ Khánh	Linh	21116FIE	21	8,6	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21116FIE1	14.950.000	ĐT Quốc tế
978	21119318	Trần Nam	Phát	21119FIE	26	8,48	Giỏi	87	Tốt	B	21119FIE2	14.950.000	ĐT Quốc tế
979	21124322	Nguyễn Mạnh	Hùng	21124FIE	31	8,94	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21124FIE2	13.512.500	ĐT Quốc tế
980	21124010	Nguyễn Minh	Hiếu	21124FIE	30	8,66	Giỏi	81	Tốt	B	21124FIE1	13.512.500	ĐT Quốc tế
981	21142451	Trần Khắc	Duy	21142FIE	21	7,71	Khá	76	Khá	C	21142FIE1	13.000.000	ĐT Quốc tế
982	21142486	Nguyễn Hữu	Tiến	21142FIE	15	7,68	Khá	100	Xuất sắc	C	21142FIE2	13.000.000	ĐT Quốc tế
983	21143273	Nguyễn Minh	Đức	21143FIE	27	7,83	Khá	100	Xuất sắc	C	21143FIE2	13.000.000	ĐT Quốc tế
984	21143316	Lý Quang	Trung	21143FIE	15	7,51	Khá	78	Khá	C	21143FIE3	13.000.000	ĐT Quốc tế
985	21144338	Nguyễn Thái	Hùng	21144FIE	24	7,84	Khá	100	Xuất sắc	C	21144FIE2	13.000.000	ĐT Quốc tế
986	21145580	Phạm Trung	Hiếu	21145FIE	20	8,97	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21145FIE1	14.950.000	ĐT Quốc tế
987	21145003	Trịnh Thanh	Bình	21145FIE	20	8,88	Giỏi	98	Xuất sắc	B	21145FIE1	14.950.000	ĐT Quốc tế
988	21146379	Phan Hoàng	Đức	21146FIE	20	7,7	Khá	96	Xuất sắc	C	21146FIE1	13.000.000	ĐT Quốc tế
989	21146385	Hứa Trung	Hiếu	21146FIE	18	7,31	Khá	84	Tốt	C	21146FIE4	13.000.000	ĐT Quốc tế
990	21147101	Lê Quốc Yên	Bình	21147FIE	22	7,57	Khá	70	Khá	C	21147FIE1	13.000.000	ĐT Quốc tế
991	21147161	Hoàng Thế	Vũ	21147FIE	28	7,49	Khá	87	Tốt	C	21147FIE3	13.000.000	ĐT Quốc tế
992	21149011	Trần Ngọc	Trân	21149FIE	28	7,9	Khá	97	Xuất sắc	C	21149FIE1	13.000.000	ĐT Quốc tế
993	21151434	Nguyễn Quý	Trung	21151FIE	15	9,03	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21151FIE1	16.900.000	ĐT Quốc tế
994	21161259	Đoàn Thị Mỹ	Phương	21161FIE_ECET_IC	27	8,45	Giỏi	88	Tốt	B	21161FIE_IC1	14.950.000	ĐT Quốc tế
995	21142452	Cao Thế	Dương	21161FIE_ECET_IC	25	7,96	Khá	83	Tốt	C	21161FIE_IC3	13.000.000	ĐT Quốc tế
996	22110031	Biện Xuân	Huy	22110FIE	21	8,93	Giỏi	96	Xuất sắc	B	22110FIE1	14.950.000	ĐT Quốc tế
997	22110076	Trần Trung	Tín	22110FIE	26	8,74	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22110FIE4	14.950.000	ĐT Quốc tế
998	22110091	Nguyễn Tuấn	Vũ	22110FIE	26	8,6	Giỏi	90	Xuất sắc	B	22110FIE4	14.950.000	ĐT Quốc tế
999	22119002	Hoàng Thị Linh	Chi	22119FIE	25	8,1	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22119FIE2	14.950.000	ĐT Quốc tế
1000	22124015	Lê Uyên	Nhã	22124FIE	22	9,1	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	22124FIE1	15.275.000	ĐT Quốc tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1001	22142045	Lê Quốc	Thắng	22142FIE	26	7,23	Khá	87	Tốt	C	22142FIE3	13.000.000	ĐT Quốc tế
1002	22142062	Nguyễn Tiên	Vỹ	22142FIE	19	7,21	Khá	80	Tốt	C	22142FIE1	13.000.000	ĐT Quốc tế
1003	22143047	Đào Mạnh	Hải	22143FIE	17	8,79	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22143FIE1	14.950.000	ĐT Quốc tế
1004	22144449	Lê Thanh	Tùng	22144FIE	18	8,27	Giỏi	98	Xuất sắc	B	22144FIE1	14.950.000	ĐT Quốc tế
1005	22145056	Nguyễn Minh	Quang	22145FIE	16	8,69	Giỏi	87	Tốt	B	22145FIE1	14.950.000	ĐT Quốc tế
1006	22145021	Hoàng Vũ	Hà	22145FIE	15	8,23	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22145FIE3	14.950.000	ĐT Quốc tế
1007	22145043	Nguyễn Văn	Long	22145FIE	21	8,55	Giỏi	70	Khá	C	22145FIE1	13.000.000	ĐT Quốc tế
1008	22146042	Huỳnh Triệu	Phúc	22146FIE	18	8,42	Giỏi	89	Tốt	B	22146FIE4	14.950.000	ĐT Quốc tế
1009	22146016	Phạm Thái	Hùng	22146FIE	23	8,12	Giỏi	80	Tốt	B	22146FIE3	14.950.000	ĐT Quốc tế
1010	22147026	Lê Thị Kim	Thư	22147FIE	23	7,04	Khá	100	Xuất sắc	C	22147FIE1	13.000.000	ĐT Quốc tế
1011	22149021	Nguyễn Hoàng Anh	Nghĩa	22149FIE	15	8,03	Giỏi	99	Xuất sắc	B	22149FIE2	14.950.000	ĐT Quốc tế
1012	22151033	Trần Thanh	Nhân	22151FIE	21	8,99	Giỏi	89	Tốt	B	22151FIE2	14.950.000	ĐT Quốc tế
1013	22161061	Nguyễn Hồng	Lực	22161FIE	19	8,35	Giỏi	95	Xuất sắc	B	22161FIE2	14.950.000	ĐT Quốc tế
1014	23110020	Ngô Việt	Hoàng	23110FIE	28	9,25	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	23110FIE1	18.850.000	ĐT Quốc tế
1015	23110064	Nguyễn Anh	Thy	23110FIE	28	9,12	Xuất sắc	84	Tốt	B	23110FIE4	16.675.000	ĐT Quốc tế
1016	23119001	Bùi Văn	Anh	23119FIE	23	8,17	Giỏi	91	Xuất sắc	B	23119FIE2	16.675.000	ĐT Quốc tế
1017	23124027	Lưu Hoàng Uyên	Nhi	23124FIE	22	7,76	Khá	78	Khá	C	23124FIE2	13.000.000	ĐT Quốc tế
1018	23142042	Phạm Lệ Diễm	My	23142FIE	23	8,16	Giỏi	82	Tốt	B	23142FIE3	16.675.000	ĐT Quốc tế
1019	23144040	Phan Trần Thanh	Tú	23144FIE	30	8,79	Giỏi	77	Khá	C	23144FIE1	14.500.000	ĐT Quốc tế
1020	23145039	Nguyễn Anh	Tú	23145FIE	25	8,13	Giỏi	76	Khá	C	23145FIE1	14.500.000	ĐT Quốc tế
1021	23146039	Trịnh Minh	Trí	23146FIE	30	8,71	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23146FIE1	16.675.000	ĐT Quốc tế
1022	23151009	Trương Hiền	Đạt	23151FIE	31	9,05	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	23151FIE1	18.850.000	ĐT Quốc tế
1023	20130020	Bùi Phương	Đông	20130POLY	18	8,7	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20130POLY	8.316.000	Khoa học Ứng dụng
1024	20130003	Trần Bảo	Quân	20130SEMI	18	9,02	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20130SEMI	8.316.000	Khoa học Ứng dụng
1025	21130065	Phùng Minh Khánh	Hào	21130	23	8,83	Giỏi	89	Tốt	B	21130POLY	14.950.000	Khoa học Ứng dụng

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1026	21130086	Phạm Nguyễn Hồng	Như	21130	16	8,73	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21130POLY	14.950.000	Khoa học Ứng dụng
1027	22130023	Dương Hồng Dịu	Thơ	22130	20	8,82	Giỏi	91	Xuất sắc	B	22130	14.950.000	Khoa học Ứng dụng
1028	23130040	Trương Văn	Phước	23130	17	8,36	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23130A	16.675.000	Khoa học Ứng dụng
1029	23130027	Trần Văn	Khoa	23130	17	7,66	Khá	100	Xuất sắc	C	23130A	14.500.000	Khoa học Ứng dụng
1030	20110578	Nguyễn Mạnh	Toàn	20110CLST	15	8,87	Giỏi	80	Tốt	B	20110CLST5	14.950.000	CN Thông tin
1031	20161377	Trần Quang	Thời	20110CLST	17	8,82	Giỏi	82	Tốt	B	20110CLST2	14.950.000	CN Thông tin
1032	20110500	Nguyễn Hoàng	Kha	20110CLST	15	8,78	Giỏi	90	Xuất sắc	B	20110CLST2	14.950.000	CN Thông tin
1033	20110081	Trương Phạm Lý	Hương	20110CLST	15	8,62	Giỏi	88	Tốt	B	20110CLST2	14.950.000	CN Thông tin
1034	20144428	Võ Phương	Nam	20110CLST	20	8,57	Giỏi	83	Tốt	B	20110CLST3	14.950.000	CN Thông tin
1035	20119374	Cao Công	Thành	20110CLST	24	8,54	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20110CLST2	14.950.000	CN Thông tin
1036	20142498	Nguyễn Đình	Hiếu	20110CLST	15	8,54	Giỏi	80	Tốt	B	20110CLST5	14.950.000	CN Thông tin
1037	20110729	Nguyễn Đức	Thịnh	20110IS	15	9,47	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20110IS	16.900.000	CN Thông tin
1038	20110713	Nguyễn Minh	Sơn	20110ST	15	9,38	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	20110ST6	16.900.000	CN Thông tin
1039	20110267	Nguyễn Công	Thành	20110ST	15	9,21	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	20110ST1	16.900.000	CN Thông tin
1040	20110248	Lê Thị Kim	Lệ	20110ST	15	9,19	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20110ST2	16.900.000	CN Thông tin
1041	20110193	Phan Thị Diễm	Trinh	20110ST	15	9,18	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20110ST4	16.900.000	CN Thông tin
1042	20110223	Đào Thị Thanh	Vi	20110ST	15	9,07	Xuất sắc	97	Xuất sắc	A	20110ST6	16.900.000	CN Thông tin
1043	20133091	Nguyễn Quốc	Thắng	20133	15	9,3	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	201331B	16.900.000	CN Thông tin
1044	20133012	Võ Hoài	Thương	20133	15	9,14	Xuất sắc	96	Xuất sắc	A	201332A	16.900.000	CN Thông tin
1045	20133062	Phạm Minh	Long	20133	15	9,13	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201331B	16.900.000	CN Thông tin
1046	21110677	Lê Trạc	Tiến	21110AI	30	9,1	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21110AI	16.900.000	CN Thông tin
1047	21110299	Nguyễn Phú	Thành	21110CLIS	29	9,42	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21110CLIS	16.900.000	CN Thông tin
1048	21110849	Đặng Phú	Quý	21110CLST	29	9,48	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21110CLST1C	16.900.000	CN Thông tin
1049	21110845	Nguyễn Đức	Phú	21110CLST	28	9,21	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	21110CLST2B	16.900.000	CN Thông tin
1050	21110146	Phan Lê Thành	Công	21110CLST	28	9,17	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	21110CLST1B	16.900.000	CN Thông tin

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1051	21110306	Nguyễn Văn	Thi	21110CLST	29	9,15	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21110CLST2A	16.900.000	CN Thông tin
1052	21110716	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	21110IS	29	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21110IS2	16.900.000	CN Thông tin
1053	21110368	Nguyễn Thị Lan	Anh	21110IS	33	8,96	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21110IS1	14.950.000	CN Thông tin
1054	21110559	Ngô Quang	Nghĩa	21110ST	33	9,11	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21110ST1C	16.900.000	CN Thông tin
1055	21110645	Nguyễn Hồ Thiên	Thanh	21110ST	33	9,09	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21110ST1B	16.900.000	CN Thông tin
1056	21110558	Lê Trung	Nghĩa	21110ST	30	9,02	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	21110ST1B	16.900.000	CN Thông tin
1057	21110927	Nguyễn Xuân	Thế	21110ST	35	8,97	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21110ST2C	14.950.000	CN Thông tin
1058	21110538	Nguyễn Thiện	Luân	21110ST	26	8,95	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21110ST2C	14.950.000	CN Thông tin
1059	21133036	Đặng Nguyễn Quang	Huy	21133	32	9,24	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21133A	16.900.000	CN Thông tin
1060	21133113	Nguyễn Anh	Tuấn	21133	32	9,12	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21133B	16.900.000	CN Thông tin
1061	22110433	Liên Huệ	Tiên	22110	28	9,25	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221102A	16.900.000	CN Thông tin
1062	22110383	Dương Khánh	Nguyên	22110	28	9,16	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221103B	16.900.000	CN Thông tin
1063	22110446	Phạm Minh	Trung	22110	28	9,02	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221102B	16.900.000	CN Thông tin
1064	22110378	Nguyễn Đức	Minh	22110	28	8,94	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221102C	14.950.000	CN Thông tin
1065	22110422	Bùi Đức	Thắng	22110	17	8,82	Giỏi	94	Xuất sắc	B	221103A	14.950.000	CN Thông tin
1066	22110389	Đặng Minh	Nhật	22110	16	8,77	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221101A	14.950.000	CN Thông tin
1067	22110260	Nguyễn Hà Hồng	Tuấn	22110CLC	28	9,59	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	22110CL3B	16.900.000	CN Thông tin
1068	22110207	Nguyễn Ngọc Hoàng	Phương	22110CLC	21	9,56	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	22110CL2A	16.900.000	CN Thông tin
1069	22110139	Trần Trung	Hiếu	22110CLC	16	9,17	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	22110CL3B	16.900.000	CN Thông tin
1070	22110237	Nguyễn Hữu Đức	Thọ	22110CLC	16	9,16	Xuất sắc	97	Xuất sắc	A	22110CL4A	16.900.000	CN Thông tin
1071	22110156	Cao Thị Xuân	Hương	22110CLC	16	9,16	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	22110CL2A	16.900.000	CN Thông tin
1072	22133059	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	22133	16	8,84	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22133A	14.950.000	CN Thông tin
1073	22133019	Lâm Trung	Hiếu	22133	19	8,73	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22133A	14.950.000	CN Thông tin
1074	22162005	Nguyễn Lưu Gia	Bảo	22162	17	8,75	Giỏi	89	Tốt	B	22162B	14.950.000	CN Thông tin
1075	22162033	Nguyễn Ngọc Đông	Phương	22162	29	8,65	Giỏi	99	Xuất sắc	B	22162A	14.950.000	CN Thông tin

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1076	23110234	Nguyễn Văn	Kế	23110	20	9,09	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	231101B	18.850.000	CN Thông tin
1077	23110340	Nguyễn Thành	Tin	23110	20	9,22	Xuất sắc	87	Tốt	B	231101C	16.675.000	CN Thông tin
1078	23110266	Nguyễn Thanh Bình	Minh	23110	20	8,99	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231103B	16.675.000	CN Thông tin
1079	23110228	Thái Quang	Huy	23110	20	8,92	Giỏi	98	Xuất sắc	B	231102A	16.675.000	CN Thông tin
1080	23110317	Nguyễn Lâm	Tấn	23110	20	8,9	Giỏi	96	Xuất sắc	B	231101C	16.675.000	CN Thông tin
1081	23110354	Đoàn Quân	Tuấn	23110	20	8,88	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231101B	16.675.000	CN Thông tin
1082	23110081	Trương Hoài	Chương	23110CLC	21	9,05	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	23110CLC5	18.850.000	CN Thông tin
1083	23110077	Phan Tổng Hoàng	Bang	23110CLC	21	9,01	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	23110CLC3	18.850.000	CN Thông tin
1084	23110119	Vũ Năng Đăng	Khoa	23110CLC	21	8,74	Giỏi	89	Tốt	B	23110CLC5	16.675.000	CN Thông tin
1085	23133061	Phan Trọng	Quý	23133	20	8,95	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23133B	16.675.000	CN Thông tin
1086	23133030	Đỗ Kiến	Hưng	23133	20	8,79	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23133A	16.675.000	CN Thông tin
1087	23162113	Lê Đức	Việt	23162	20	8,9	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23162C	16.675.000	CN Thông tin
1088	23162070	Phan Thành	Nhân	23162	20	8,55	Giỏi	85	Tốt	B	23162A	16.675.000	CN Thông tin
1089	23162108	Nguyễn Văn	Trường	23162	20	8,39	Giỏi	99	Xuất sắc	B	23162B	16.675.000	CN Thông tin
1090	23163019	Phan Tuấn	Kiệt	23163	15	8,93	Giỏi	98	Xuất sắc	B	23163A	14.950.000	Chính trị & Luật
1091	23163022	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	23163	15	8,84	Giỏi	84	Tốt	B	23163B	14.950.000	Chính trị & Luật
1092	20131070	Vũ Ngọc	Trâm	20131BE	9	9,28	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20131BE2	5.264.000	Ngoại ngữ
1093	20131145	Trịnh Khánh	Linh	20131BE	9	9,28	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20131BE2	5.264.000	Ngoại ngữ
1094	20131151	Hồ Thị Tâm	My	20131BE	9	9,28	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20131BE4	5.264.000	Ngoại ngữ
1095	20131096	Lộc Chỉ	Bình	20131BE	9	9,28	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	20131BE2	5.264.000	Ngoại ngữ
1096	20131128	Trần Huy	Hoàng	20131BE	9	9,28	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20131BE1	5.264.000	Ngoại ngữ
1097	20131180	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	20131BE	7	9,2	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20131BE1	5.264.000	Ngoại ngữ
1098	20131142	Đặng Sông	Lam	20131BE	9	9,17	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20131BE4	5.264.000	Ngoại ngữ
1099	20131022	Nguyễn Khánh	Đoan	20131BE	9	9,17	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	20131BE1	5.264.000	Ngoại ngữ
1100	20131144	Phạm Thùy	Linh	20131BE	9	9,12	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20131BE1	5.264.000	Ngoại ngữ

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1101	20131223	Trần Thị Thảo	Vân	20131BE	9	9,06	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	20131BE4	5.264.000	Ngoại ngữ
1102	20131014	Trần Lan	Anh	20131TI	7	9,5	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20131TI1	5.264.000	Ngoại ngữ
1103	20131125	Cao Thị Khánh	Hòa	20131TI	7	9,5	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	20131TI2	5.264.000	Ngoại ngữ
1104	20131072	Trần Ngọc Bích	Trâm	20131TI	7	9,4	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20131TI1	5.264.000	Ngoại ngữ
1105	20131047	Trần Thị Ngọc	Bình	20131TI	7	9,4	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	20131TI2	5.264.000	Ngoại ngữ
1106	20131220	Phạm Thanh	Tuyền	20131TI	7	9,3	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	20131TI2	5.264.000	Ngoại ngữ
1107	20950009	Đinh Ánh	Tuyết	20950	9	9,62	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20950	5.264.000	Ngoại ngữ
1108	21131080	Huỳnh Trương Hồng	Phúc	21131BE	15	8,62	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21131BE1	13.512.500	Ngoại ngữ
1109	21131019	Võ Quang	Duy	21131BE	15	8,52	Giỏi	98	Xuất sắc	B	21131BE4	13.512.500	Ngoại ngữ
1110	21131236	Võ Nguyên	Trang	21131BE	15	8,44	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21131BE4	13.512.500	Ngoại ngữ
1111	21131142	Nguyễn Lê Gia	Mẫn	21131BE	17	8,41	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21131BE3	13.512.500	Ngoại ngữ
1112	21131192	Nguyễn Thu Phương	Nghi	21131TI	20	8,54	Giỏi	94	Xuất sắc	B	21131TI1	13.512.500	Ngoại ngữ
1113	22131051	Nguyễn Trần Bảo	Hân	22131BE	23	8,73	Giỏi	88	Tốt	B	22131BE4	13.512.500	Ngoại ngữ
1114	22131113	Lê Thị Ái	Phương	22131BE	21	8,6	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22131BE4	13.512.500	Ngoại ngữ
1115	22131045	Lê Trương Mỹ	Hào	22131BE	23	8,54	Giỏi	95	Xuất sắc	B	22131BE3	13.512.500	Ngoại ngữ
1116	22131035	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	22131BE	25	8,5	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22131BE2	13.512.500	Ngoại ngữ
1117	22131149	Phan Quách Nhật	Toàn	22131TI	18	9,35	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	22131TI2	15.275.000	Ngoại ngữ
1118	22950025	Lê Vũ Ngọc	Trâm	22950	18	8,89	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22950A	13.512.500	Ngoại ngữ
1119	23131093	Võ Thanh	Ngân	23131BE	18	8,88	Giỏi	96	Xuất sắc	B	23131BE2	14.950.000	Ngoại ngữ
1120	23131177	Ngô Quang	Trường	23131BE	18	8,8	Giỏi	91	Xuất sắc	B	23131BE3	14.950.000	Ngoại ngữ
1121	23131051	Lê Nguyễn Khánh	Huyền	23131BE	18	8,61	Giỏi	87	Tốt	B	23131BE2	14.950.000	Ngoại ngữ
1122	23131111	Huỳnh Thị Huế	Như	23131BE	18	8,54	Giỏi	80	Tốt	B	23131BE5	14.950.000	Ngoại ngữ
1123	23131007	Nguyễn Vương Hùng	Anh	23131TI	18	9,24	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	23131TI1	16.900.000	Ngoại ngữ
1124	23131032	Nguyễn Phương	Đông	23131TI	18	9,12	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	23131TI1	16.900.000	Ngoại ngữ
1125	20124390	Nguyễn Huỳnh Bảo	Ngọc	20124	4	9,35	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	201241A	2.256.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1126	20124429	Trương Thị Mỹ	Trinh	20124	4	9,3	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	201242A	2.256.000	Kinh tế
1127	20124139	Lê Kim	Ngân	20124	4	9,25	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201241C	2.256.000	Kinh tế
1128	20124375	Trương Thị Hoài	Linh	20124	4	9,25	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	201242A	2.256.000	Kinh tế
1129	20124110	Phạm Ánh	Linh	20124	8	9,2	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201241A	2.256.000	Kinh tế
1130	20124082	Bùi Thị Bảo	Yến	20124	4	9,15	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201241C	2.256.000	Kinh tế
1131	20124435	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	20124	4	9,15	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	201241B	2.256.000	Kinh tế
1132	20124366	Ngô Thanh	Hùng	20124	8	9,13	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201241C	2.256.000	Kinh tế
1133	20124443	Lý Thị Kim	Anh	20124	4	9,1	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	201241C	2.256.000	Kinh tế
1134	20124373	Lê Phùng Quốc	Linh	20124	4	9,1	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	201242B	2.256.000	Kinh tế
1135	20124370	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	20124	4	9,05	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201241B	2.256.000	Kinh tế
1136	20124108	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	20124	4	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201241A	2.256.000	Kinh tế
1137	20124151	Nguyễn Thị Hoàng	Mỹ	20124	4	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201241B	2.256.000	Kinh tế
1138	20124132	Phạm Thị Thùy	Quyên	20124	4	9	Xuất sắc	96	Xuất sắc	A	201241B	2.256.000	Kinh tế
1139	20124361	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	20124	4	9	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	201241B	2.256.000	Kinh tế
1140	20124389	Nguyễn Giáng	Ngọc	20124	4	9,5	Xuất sắc	84	Tốt	B	201241A	2.256.000	Kinh tế
1141	20124362	Hà Bích	Hân	20124	4	9,25	Xuất sắc	87	Tốt	B	201242A	2.256.000	Kinh tế
1142	20124442	Tổng Thị Như	Ý	20124	4	9,25	Xuất sắc	80	Tốt	B	201242A	2.256.000	Kinh tế
1143	20124431	Nguyễn Khánh	Trình	20124	4	9	Xuất sắc	84	Tốt	B	201242A	2.256.000	Kinh tế
1144	20124355	Đặng Thị Thùy	Dương	20124	4	9	Xuất sắc	82	Tốt	B	201241B	2.256.000	Kinh tế
1145	20124111	Nguyễn Thị	My	20124	4	8,95	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201241A	2.256.000	Kinh tế
1146	20124364	Trần Thị Thu	Hiền	20124	4	8,9	Giỏi	99	Xuất sắc	B	201241B	2.256.000	Kinh tế
1147	20124374	Lê Thị Mỹ	Linh	20124	4	8,9	Giỏi	94	Xuất sắc	B	201241A	2.256.000	Kinh tế
1148	20124432	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	20124	8	8,9	Giỏi	84	Tốt	B	201242A	2.256.000	Kinh tế
1149	20124383	Nguyễn Thị Thanh	My	20124	4	8,9	Giỏi	84	Tốt	B	201242B	2.256.000	Kinh tế
1150	20124141	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	20124	4	8,85	Giỏi	93	Xuất sắc	B	201241A	2.256.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1151	20124255	Lê Kim	Hoàng	20124CLC	4	9,8	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20124CL1	2.256.000	Kinh tế
1152	20124351	Trần Ngọc Phương	Vy	20124CLC	4	9,45	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20124CL3	2.256.000	Kinh tế
1153	20124297	Nguyễn Thị Khánh	Nhi	20124CLC	4	9,4	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20124CL1	2.256.000	Kinh tế
1154	20124346	Dương Thanh	Tuấn	20124CLC	4	9,35	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20124CL5	2.256.000	Kinh tế
1155	20124348	Trần Nguyễn Hiền	Vân	20124CLC	4	9,3	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20124CL5	2.256.000	Kinh tế
1156	20124285	Nguyễn Lê Kim	Ngân	20124CLC	4	9,25	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20124CL4	2.256.000	Kinh tế
1157	20151359	Bùi Quang	Hào	20124CLC	4	9,25	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20124CL4	2.256.000	Kinh tế
1158	20124019	Nguyễn Thị Kim	Ngân	20124CLC	8	9,23	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20124CL1	2.256.000	Kinh tế
1159	20109181	Trần Thị	Hường	20124CLC	4	9,2	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	20124CL4	2.256.000	Kinh tế
1160	20124296	Nguyễn Hồ Phương	Nhi	20124CLC	4	9,15	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20124CL1	2.256.000	Kinh tế
1161	20124349	Cao Nguyễn Đan	Vy	20124CLC	4	9,15	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20124CL2	2.256.000	Kinh tế
1162	20124033	Nguyễn Thị	Trà	20124CLC	4	9,05	Xuất sắc	97	Xuất sắc	A	20124CL4	2.256.000	Kinh tế
1163	20124274	Bùi Mai Thùy	Linh	20124CLC	4	9,05	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	20124CL3	2.256.000	Kinh tế
1164	20124342	Ngô Đức	Trung	20124CLC	4	9,05	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	20124CL2	2.256.000	Kinh tế
1165	20149303	Vũ Minh	Hiếu	20124CLC	4	9	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20124CL1	2.256.000	Kinh tế
1166	20124012	Lê Thị Ái	My	20124CLC	4	9	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	20124CL3	2.256.000	Kinh tế
1167	20124243	Nguyễn Nhật	Dũng	20124CLC	4	9	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	20124CL2	2.256.000	Kinh tế
1168	20124286	Nguyễn Thị Kim	Ngân	20124CLC	4	9,7	Xuất sắc	84	Tốt	B	20124CL4	2.256.000	Kinh tế
1169	20124291	Hoàng Thị Mai	Ngọc	20124CLC	4	9,35	Xuất sắc	82	Tốt	B	20124CL5	2.256.000	Kinh tế
1170	20110480	Phạm Trung	Hiếu	20124CLC	4	9,15	Xuất sắc	82	Tốt	B	20124CL2	2.256.000	Kinh tế
1171	20124345	Nguyễn Thanh	Trường	20124CLC	8	9,13	Xuất sắc	87	Tốt	B	20124CL2	2.256.000	Kinh tế
1172	20124324	Đinh Vũ Anh	Thư	20124CLC	4	9,05	Xuất sắc	87	Tốt	B	20124CL1	2.256.000	Kinh tế
1173	20124262	Nguyễn Thị Diễm	Hương	20124CLC	4	9	Xuất sắc	89	Tốt	B	20124CL4	2.256.000	Kinh tế
1174	20124034	Tôn Thất Tuấn	An	20124CLC	4	9	Xuất sắc	82	Tốt	B	20124CL5	2.256.000	Kinh tế
1175	20124284	Hồ Thanh	Ngân	20124CLC	8	8,98	Giỏi	83	Tốt	B	20124CL4	2.256.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1176	20124298	Phạm Thị Yến	Nhung	20124CLC	4	8,95	Giỏi	88	Tốt	B	20124CL1	2.256.000	Kinh tế
1177	20124336	Lê Thị Huyền	Trân	20124CLC	4	8,95	Giỏi	83	Tốt	B	20124CL3	2.256.000	Kinh tế
1178	20124334	Lê Thị Bích	Trâm	20124CLC	4	8,9	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20124CL3	2.256.000	Kinh tế
1179	20124149	Lê Thị Ngọc	Vân	20124CLC	4	8,85	Giỏi	88	Tốt	B	20124CL2	2.256.000	Kinh tế
1180	20124240	Lưu Quốc	Bảo	20124CLC	7	8,8	Giỏi	84	Tốt	B	20124CL2	2.256.000	Kinh tế
1181	20161260	Lưu Thị Hồng	Thắm	20124CLC	4	8,75	Giỏi	97	Xuất sắc	B	20124CL4	2.256.000	Kinh tế
1182	20124339	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	20124CLC	4	8,75	Giỏi	84	Tốt	B	20124CL1	2.256.000	Kinh tế
1183	20124035	Vương Kim	Ngân	20124CLC	7	8,74	Giỏi	95	Xuất sắc	B	20124CL4	2.256.000	Kinh tế
1184	20124257	Trần Đình	Huy	20124CLC	4	8,7	Giỏi	91	Xuất sắc	B	20124CL5	2.256.000	Kinh tế
1185	20124306	Lê Hồ Trúc	Phương	20124CLC	8	8,68	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20124CL5	2.256.000	Kinh tế
1186	20124266	Nguyễn Hữu	Khiết	20124CLC	4	8,65	Giỏi	92	Xuất sắc	B	20124CL4	2.256.000	Kinh tế
1187	20124344	Đông Thanh	Trường	20124CLC	4	8,65	Giỏi	84	Tốt	B	20124CL2	2.256.000	Kinh tế
1188	20125147	Phạm Thị Ngọc	Ánh	20125	4	9,65	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201251A	2.256.000	Kinh tế
1189	20125246	Lê Đoàn Yến	Nhi	20125	4	9,65	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1190	20125184	Nguyễn Thị Phúc	Linh	20125	4	9,65	Xuất sắc	96	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1191	20125021	Thái Thị Thu	Uyên	20125	4	9,6	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1192	20125171	Lê Thị Thu	Hiền	20125	4	9,6	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201251A	2.256.000	Kinh tế
1193	20125146	Ninh Thị Thùy	Anh	20125	4	9,6	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	201251A	2.256.000	Kinh tế
1194	20125223	Nguyễn Thị Minh	Thơ	20125	4	9,6	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	201251A	2.256.000	Kinh tế
1195	20125154	Khưu Vũ Thiên	Cơ	20125	4	9,6	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	201251A	2.256.000	Kinh tế
1196	20125191	Cao Thị	Minh	20125	8	9,55	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1197	20125208	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	20125	4	9,55	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1198	20125226	Đặng Thị Như	Thùy	20125	4	9,55	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	201252B	2.256.000	Kinh tế
1199	20125174	Trần Thị	Hiệp	20125	4	9,5	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1200	20125176	Phạm Thị Hồng	Hoa	20125	4	9,5	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201251B	2.256.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1201	20125227	Phạm Thị	Thùy	20125	4	9,5	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252B	2.256.000	Kinh tế
1202	20125235	Hoàng Thị Thùy	Trang	20125	4	9,5	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1203	20125239	Lê Thị	Tuyết	20125	4	9,5	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1204	20125256	Phạm Thị Quỳnh	Trang	20125	4	9,5	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201251B	2.256.000	Kinh tế
1205	20125245	Trần Thị Bảo	Xuyên	20125	4	9,5	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	201251B	2.256.000	Kinh tế
1206	20125211	Nguyễn Hoài Bảo	Phuong	20125	4	9,5	Xuất sắc	97	Xuất sắc	A	201251B	2.256.000	Kinh tế
1207	20125186	Phạm Thùy	Linh	20125	4	9,5	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	201251B	2.256.000	Kinh tế
1208	20125192	Nguyễn Ngọc Hải	My	20125	4	9,4	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1209	20125194	Nguyễn Thị Bích	Ngân	20125	4	9,4	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252A	2.256.000	Kinh tế
1210	20125205	Trần Thị Thanh	Nhàn	20125	4	9,4	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	201252B	2.256.000	Kinh tế
1211	20125218	Nguyễn Thị Thu	Thảo	20125	4	9,4	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	201251A	2.256.000	Kinh tế
1212	20125201	Trần Mai Bảo	Ngọc	20125	8	9,33	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201252B	2.256.000	Kinh tế
1213	20125013	Trần Phước	Định	20125CLC	5	9,22	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	20125CL1	2.256.000	Kinh tế
1214	20125126	Đặng Thị Thùy	Trang	20125CLC	7	9,14	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	20125CL2	2.256.000	Kinh tế
1215	20125073	Nguyễn Thị Thùy	Linh	20125CLC	5	9,1	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	20125CL1	2.256.000	Kinh tế
1216	20125062	Trương Thị Kim	Hồng	20125CLC	12	9,03	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	20125CL2	2.256.000	Kinh tế
1217	20125038	Cao Bích Xuân	An	20125CLC	5	9	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	20125CL1	2.256.000	Kinh tế
1218	20125142	Trần Thị Phương	Trinh	20125CLC	5	9,48	Xuất sắc	81	Tốt	B	20125CL3	2.256.000	Kinh tế
1219	20125075	Tổng Thị Khánh	Linh	20125CLC	7	9,26	Xuất sắc	88	Tốt	B	20125CL1	2.256.000	Kinh tế
1220	20125069	Đào Nguyên	Khôi	20125CLC	5	9,22	Xuất sắc	84	Tốt	B	20125CL1	2.256.000	Kinh tế
1221	20125053	Trần Minh	Đăng	20125CLC	5	9,12	Xuất sắc	87	Tốt	B	20125CL1	2.256.000	Kinh tế
1222	20125086	Dương Trần Yến	Nhi	20125CLC	9	9,03	Xuất sắc	89	Tốt	B	20125CL2	2.256.000	Kinh tế
1223	20125063	Bùi Thị Bích	Hợp	20125CLC	5	8,92	Giỏi	94	Xuất sắc	B	20125CL3	2.256.000	Kinh tế
1224	20149219	Nguyễn Lâm	Son	20125CLC	6	8,9	Giỏi	91	Xuất sắc	B	20125CL3	2.256.000	Kinh tế
1225	20125111	Trần Anh	Thi	20125CLC	9	8,88	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20125CL2	2.256.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1226	20161229	Bùi Thị Khánh	Ly	20125CLC	5	8,62	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20125CL3	2.256.000	Kinh tế
1227	20125082	Vũ Lâm Minh	Ngọc	20125CLC	9	8,61	Giỏi	100	Xuất sắc	B	20125CL2	2.256.000	Kinh tế
1228	20125118	Đào Kiều	Thư	20125CLC	9	8,59	Giỏi	91	Xuất sắc	B	20125CL2	2.256.000	Kinh tế
1229	20125007	Nguyễn Thị Hạnh	Nguyên	20125CLC	5	8,56	Giỏi	99	Xuất sắc	B	20125CL1	2.256.000	Kinh tế
1230	20125011	Võ Thị Ngọc	Thi	20125CLC	12	8,4	Giỏi	95	Xuất sắc	B	20125CL1	2.256.000	Kinh tế
1231	20125065	Trịnh Hồng Thu	Hương	20125CLC	10	8,36	Giỏi	86	Tốt	B	20125CL2	2.256.000	Kinh tế
1232	20125109	Nguyễn Thanh	Thảo	20125CLC	7	8,33	Giỏi	84	Tốt	B	20125CL2	2.256.000	Kinh tế
1233	20125140	Lê Nhật	Trâm	20125CLC	5	8,32	Giỏi	83	Tốt	B	20125CL2	2.256.000	Kinh tế
1234	20125066	Võ Thị Mỹ	Hương	20125CLC	5	8,32	Giỏi	81	Tốt	B	20125CL3	2.256.000	Kinh tế
1235	20125090	Lâm Thị Tâm	Như	20125CLC	9	8,29	Giỏi	81	Tốt	B	20125CL2	2.256.000	Kinh tế
1236	20126215	Huỳnh Võ Gia	Tuyền	20126	4	9,65	Xuất sắc	94	Xuất sắc	A	201262C	2.256.000	Kinh tế
1237	20126167	Trần Võ	Nhu	20126	4	9,5	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	201261B	2.256.000	Kinh tế
1238	20126221	Bùi Thị Yến	Vy	20126	4	9,45	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	201262C	2.256.000	Kinh tế
1239	20126008	Trần Hoàng	Hữu	20126	4	9,4	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201261C	2.256.000	Kinh tế
1240	20126143	Trần Kim	Loan	20126	4	9,3	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	201261C	2.256.000	Kinh tế
1241	20126028	Lê Hà Thanh	Nhiên	20126	4	9,3	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	201262B	2.256.000	Kinh tế
1242	20126191	Trần Văn	Thật	20126	7	9,23	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	201261C	2.256.000	Kinh tế
1243	20126081	Huỳnh Thị	Mai	20126	4	9,2	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201261C	2.256.000	Kinh tế
1244	20126157	Hỷ Hồng	Ngọc	20126	4	9,15	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	201261C	2.256.000	Kinh tế
1245	20126173	Nguyễn Thị Ngọc	Quý	20126	4	9,15	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	201262B	2.256.000	Kinh tế
1246	20126112	Cao Phúc	Hậu	20126	4	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201262A	2.256.000	Kinh tế
1247	20126204	Cao Thị Thanh	Trúc	20126	4	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201261A	2.256.000	Kinh tế
1248	20126186	Lê Trần Thị Ngọc	Thảo	20126	4	9	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	201262B	2.256.000	Kinh tế
1249	20126199	Nguyễn Thị	Trâm	20126	4	9	Xuất sắc	90	Xuất sắc	A	201261B	2.256.000	Kinh tế
1250	20126175	Thái Mỹ	Sang	20126	4	9,7	Xuất sắc	86	Tốt	B	201262B	2.256.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1251	20126141	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	20126	4	9,65	Xuất sắc	82	Tốt	B	201261C	2.256.000	Kinh tế
1252	20126073	Lê Hương	Giang	20126	4	9,5	Xuất sắc	89	Tốt	B	201261C	2.256.000	Kinh tế
1253	20126142	Trần Nguyễn Thùy	Linh	20126	4	9,45	Xuất sắc	85	Tốt	B	201261C	2.256.000	Kinh tế
1254	20126198	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	20126	4	9,45	Xuất sắc	81	Tốt	B	201261C	2.256.000	Kinh tế
1255	20126230	Phan Nữ Thảo	Trang	20126	4	9,4	Xuất sắc	89	Tốt	B	201261C	2.256.000	Kinh tế
1256	20126137	Phạm Thị Mỹ	Lệ	20126	4	9,4	Xuất sắc	84	Tốt	B	201261C	2.256.000	Kinh tế
1257	20126113	Huỳnh Thị Mỹ	Hậu	20126	4	9,35	Xuất sắc	85	Tốt	B	201262B	2.256.000	Kinh tế
1258	20126154	Nguyễn Thảo Yên	Ngân	20126	4	9,25	Xuất sắc	85	Tốt	B	201262A	2.256.000	Kinh tế
1259	20126136	Phạm Thị Thanh	Lam	20126	4	9,2	Xuất sắc	81	Tốt	B	201261B	2.256.000	Kinh tế
1260	20126205	Phan Thị Thanh	Trúc	20126	4	9,15	Xuất sắc	86	Tốt	B	201262C	2.256.000	Kinh tế
1261	20126206	Võ Trần Thanh	Trúc	20126	4	9,15	Xuất sắc	86	Tốt	B	201262B	2.256.000	Kinh tế
1262	20126174	Huỳnh Thị Diễm	Quyên	20126	4	9,1	Xuất sắc	88	Tốt	B	201261A	2.256.000	Kinh tế
1263	20126168	Huỳnh Thị Mỹ	Nhung	20126	4	9	Xuất sắc	87	Tốt	B	201262C	2.256.000	Kinh tế
1264	20126210	Trần Thị Cẩm	Tú	20126	4	8,95	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201262C	2.256.000	Kinh tế
1265	20126193	Trần Thị Kim	Thi	20126	4	8,95	Giỏi	98	Xuất sắc	B	201261C	2.256.000	Kinh tế
1266	20126085	Vòng Thị Kim	Liên	20126	4	8,9	Giỏi	98	Xuất sắc	B	201261A	2.256.000	Kinh tế
1267	20126148	Nguyễn Thị	My	20126	4	8,9	Giỏi	91	Xuất sắc	B	201262A	2.256.000	Kinh tế
1268	20126203	Bùi Lê Hoài	Trúc	20126	4	8,9	Giỏi	89	Tốt	B	201262B	2.256.000	Kinh tế
1269	20126197	Đinh Thị Thu	Thương	20126	4	8,9	Giỏi	83	Tốt	B	201261C	2.256.000	Kinh tế
1270	20126098	Hồ Lê Bảo	Duyên	20126	4	8,85	Giỏi	96	Xuất sắc	B	201261A	2.256.000	Kinh tế
1271	20126225	Trần Thị Tường	Vy	20126	4	8,85	Giỏi	81	Tốt	B	201262C	2.256.000	Kinh tế
1272	20126149	Phan Quỳnh	My	20126	6	8,83	Giỏi	93	Xuất sắc	B	201262A	2.256.000	Kinh tế
1273	20126092	Đoàn Thị Bích	Chân	20126	4	8,8	Giỏi	87	Tốt	B	201261A	2.256.000	Kinh tế
1274	20126082	Trần Yên	Ngân	20126	6	8,8	Giỏi	81	Tốt	B	201262A	2.256.000	Kinh tế
1275	20126226	Nguyễn Kim	Ý	20126	7	8,79	Giỏi	88	Tốt	B	201261A	2.256.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)**Sinh viên lưu ý:**

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1276	20132191	Nguyễn Thị Hồng	Diệu	20132	9	8,78	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201321A	5.264.000	Kinh tế
1277	20132248	Nguyễn Đức	Trung	20132	9	8,69	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201321C	5.264.000	Kinh tế
1278	20132253	Lê Việt	Vương	20132	9	8,59	Giỏi	87	Tốt	B	201322A	5.264.000	Kinh tế
1279	20132164	Phan Nhật Thùy	Trang	20132	9	8,56	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201321B	5.264.000	Kinh tế
1280	20132108	Nguyễn Lê Thùy	Duyên	20132	9	8,56	Giỏi	95	Xuất sắc	B	201322A	5.264.000	Kinh tế
1281	20132007	Lê Thị	Mùi	20132	9	8,54	Giỏi	81	Tốt	B	201321B	5.264.000	Kinh tế
1282	20132095	Lê Đoàn Yên	Nhiên	20132	9	8,51	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201322A	5.264.000	Kinh tế
1283	20132169	Phạm Trương Hồng	Thắm	20132	9	8,51	Giỏi	99	Xuất sắc	B	201321B	5.264.000	Kinh tế
1284	20132250	Huỳnh Trương Thùy	Vân	20132	9	8,51	Giỏi	92	Xuất sắc	B	201321C	5.264.000	Kinh tế
1285	20132110	Nguyễn Thị Diệu	Hương	20132	9	8,4	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201322B	5.264.000	Kinh tế
1286	20132107	Nguyễn Lê Thanh	Trúc	20132	9	8,38	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201322B	5.264.000	Kinh tế
1287	20132030	Nguyễn Nhật	Tân	20132	9	8,38	Giỏi	95	Xuất sắc	B	201321C	5.264.000	Kinh tế
1288	20132235	Lê Nguyễn Hoàng	Thi	20132	9	8,36	Giỏi	89	Tốt	B	201322B	5.264.000	Kinh tế
1289	20132236	Lê Nguyễn Hoàng	Thơ	20132	9	8,36	Giỏi	80	Tốt	B	201322B	5.264.000	Kinh tế
1290	20132013	Nguyễn Lê	Quy	20132	9	8,32	Giỏi	90	Xuất sắc	B	201321A	5.264.000	Kinh tế
1291	20132039	Võ Thị Việt	Trinh	20132	9	8,32	Giỏi	89	Tốt	B	201321C	5.264.000	Kinh tế
1292	20136111	Lê Thị Kiều	My	20136	4	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	201362A	2.256.000	Kinh tế
1293	20136122	Võ Thị	Nhật	20136	4	9	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	201361A	2.256.000	Kinh tế
1294	20136089	Hoàng Đình	Hưng	20136	4	9	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	201362B	2.256.000	Kinh tế
1295	20136017	Lê Thị Thúy	Kiều	20136	4	9	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	201362A	2.256.000	Kinh tế
1296	20136146	Hồ Thị Phương	Thảo	20136	4	9	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	201362A	2.256.000	Kinh tế
1297	20136016	Bùi Huy	Hoàng	20136	4	9,05	Xuất sắc	80	Tốt	B	201362B	2.256.000	Kinh tế
1298	20136015	Đặng Yến	Nhi	20136	4	9	Xuất sắc	87	Tốt	B	201361B	2.256.000	Kinh tế
1299	20136059	Đào Nguyên	Bình	20136	4	8,95	Giỏi	95	Xuất sắc	B	201361B	2.256.000	Kinh tế
1300	20136128	Nguyễn Trần Tâm	Như	20136	4	8,9	Giỏi	82	Tốt	B	201362A	2.256.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1301	20136157	Ngô Thị Cẩm	Tiên	20136	4	8,85	Giỏi	83	Tốt	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1302	20136004	Lê Hồ Minh	Châu	20136	4	8,8	Giỏi	82	Tốt	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1303	20159078	Hoàng Thị Ngọc	Lan	20136	4	8,75	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201362B	2.256.000	Kinh tế
1304	20136171	Bùi Minh	Tú	20136	4	8,75	Giỏi	97	Xuất sắc	B	201362B	2.256.000	Kinh tế
1305	20136126	Lê Quỳnh	Như	20136	4	8,75	Giỏi	91	Xuất sắc	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1306	20136056	Nguyễn Phạm Hồng	Ân	20136	4	8,75	Giỏi	86	Tốt	B	201361B	2.256.000	Kinh tế
1307	20136044	Nguyễn Khánh	Trinh	20136	4	8,75	Giỏi	84	Tốt	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1308	20136175	Chu Phạm Tú	Uyên	20136	4	8,75	Giỏi	82	Tốt	B	201362B	2.256.000	Kinh tế
1309	20136152	Kiều Thị	Thu	20136	4	8,75	Giỏi	80	Tốt	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1310	20136177	Biện Thị Mỹ	Vân	20136	4	8,7	Giỏi	90	Xuất sắc	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1311	20136170	Võ Tấn	Trưởng	20136	4	8,65	Giỏi	100	Xuất sắc	B	201362B	2.256.000	Kinh tế
1312	20136187	Lê Huỳnh Bảo	Yến	20136	4	8,65	Giỏi	86	Tốt	B	201361B	2.256.000	Kinh tế
1313	20136142	Nguyễn Yến	Quỳnh	20136	4	8,65	Giỏi	83	Tốt	B	201361B	2.256.000	Kinh tế
1314	20136074	Chung Bảo	Hân	20136	4	8,6	Giỏi	90	Xuất sắc	B	201362B	2.256.000	Kinh tế
1315	20136154	Lưu Nữ Anh	Thư	20136	4	8,55	Giỏi	86	Tốt	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1316	20136076	Trần Thị Dịu	Hiền	20136	4	8,55	Giỏi	82	Tốt	B	201362B	2.256.000	Kinh tế
1317	20136082	Hồ Thị	Huệ	20136	4	8,5	Giỏi	98	Xuất sắc	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1318	20136135	Chau	Phút	20136	4	8,5	Giỏi	91	Xuất sắc	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1319	20136155	Nguyễn Anh	Thư	20136	4	8,5	Giỏi	91	Xuất sắc	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1320	20136096	Tạ Trung	Kiên	20136	4	8,5	Giỏi	88	Tốt	B	201362B	2.256.000	Kinh tế
1321	20136149	Thạch Ngọc Phước	Thọ	20136	4	8,5	Giỏi	88	Tốt	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1322	20136105	Nguyễn Thị Kim	Loan	20136	4	8,5	Giỏi	86	Tốt	B	201361A	2.256.000	Kinh tế
1323	20136184	Võ Thị Như	Ý	20136	4	8,5	Giỏi	86	Tốt	B	201362A	2.256.000	Kinh tế
1324	21124262	Lê Trần Thu	Thảo	21124	23	9,19	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211241B	15.275.000	Kinh tế
1325	21124258	Phan Bá	Thành	21124	24	8,96	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211242B	13.512.500	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1326	21124287	Hà Văn	Trương	21124	24	8,95	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211242B	13.512.500	Kinh tế
1327	21124279	Nguyễn Ngọc Tô	Trần	21124	27	8,84	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211241A	13.512.500	Kinh tế
1328	21124364	Nguyễn Hồ Ngọc	Hương	21124CLC	30	9,43	Xuất sắc	93	Xuất sắc	A	21124CL3	15.275.000	Kinh tế
1329	21124414	Huỳnh Nhã	Thụy	21124CLC	33	9,22	Xuất sắc	97	Xuất sắc	A	21124CL1	15.275.000	Kinh tế
1330	21124118	Nguyễn Hoài Như	Trúc	21124CLC	30	9,2	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	21124CL1	15.275.000	Kinh tế
1331	21124405	Nguyễn Huyền	Thảo	21124CLC	32	9,18	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21124CL4	15.275.000	Kinh tế
1332	21124407	Nguyễn Minh	Thi	21124CLC	27	9,13	Xuất sắc	92	Xuất sắc	A	21124CL2	15.275.000	Kinh tế
1333	21125354	Lê Hoàng Bảo	Trâm	21125	17	9,45	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	211251B	15.275.000	Kinh tế
1334	21125332	Hà Thị Tuyết	Như	21125	17	9,25	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211252B	15.275.000	Kinh tế
1335	21125341	Nguyễn Thu	Quyên	21125	17	9,09	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211252B	15.275.000	Kinh tế
1336	21125231	Nguyễn Thị Như	Hòa	21125CLC	29	9,42	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21125CL1	15.275.000	Kinh tế
1337	21125235	Nguyễn Thị Thu	Hường	21125CLC	25	9,31	Xuất sắc	96	Xuất sắc	A	21125CL3	15.275.000	Kinh tế
1338	21125225	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	21125CLC	20	9,1	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	21125CL1	15.275.000	Kinh tế
1339	21125254	Nguyễn Lê Hoàng	Oanh	21125CLC	32	8,93	Giỏi	100	Xuất sắc	B	21125CL3	13.512.500	Kinh tế
1340	21110865	Vũ Phan Bảo	Anh	21126	23	8,87	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211262B	13.512.500	Kinh tế
1341	21126294	Ngô Sỹ	Đăng	21126	15	8,78	Giỏi	83	Tốt	B	211261A	13.512.500	Kinh tế
1342	21126286	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Anh	21126	15	8,76	Giỏi	87	Tốt	B	211261A	13.512.500	Kinh tế
1343	21126238	Lê Minh	Tuân	21126	22	8,7	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211262A	13.512.500	Kinh tế
1344	21126319	Tôn Tiên	Sinh	21126	18	8,68	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211262B	13.512.500	Kinh tế
1345	21126102	Lương Thảo	Uyên	21126CLC	24	9,1	Xuất sắc	98	Xuất sắc	A	21126CL1A	15.275.000	Kinh tế
1346	21126106	Lê Trần Bích	Vy	21126CLC	30	9	Xuất sắc	96	Xuất sắc	A	21126CL1B	15.275.000	Kinh tế
1347	21132161	Nguyễn Lê Hoàng	Phúc	21132	23	9,37	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211322B	15.275.000	Kinh tế
1348	21132058	Phạm Huy	Hậu	21132	23	9,3	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211322A	15.275.000	Kinh tế
1349	21132333	Đặng Thanh	Vy	21132	21	9,3	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211323B	15.275.000	Kinh tế
1350	21132124	Nguyễn Lê Hoàng	Nga	21132	21	9,28	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211322A	15.275.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1351	21132276	Nguyễn Thị Kim	Yến	21132	18	9,28	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211321B	15.275.000	Kinh tế
1352	21132308	Phan Khắc Thanh	Nhã	21132	21	9,21	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	211323B	15.275.000	Kinh tế
1353	21136110	Nguyễn Thế	Vinh	21136	20	9,05	Xuất sắc	91	Xuất sắc	A	211361A	15.275.000	Kinh tế
1354	21136185	Phan Thị Hồng	Ngọc	21136	18	8,98	Giỏi	97	Xuất sắc	B	211361B	13.512.500	Kinh tế
1355	21136180	Đặng Nguyễn Hồng	Ngọc	21136	23	8,93	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211361B	13.512.500	Kinh tế
1356	21136227	Huỳnh Thị Thu	Thúy	21136	18	8,85	Giỏi	99	Xuất sắc	B	211362A	13.512.500	Kinh tế
1357	21136009	Trần Ngọc	Ánh	21136	23	8,81	Giỏi	100	Xuất sắc	B	211362B	13.512.500	Kinh tế
1358	21136181	Đỗ Thị Hồng	Ngọc	21136	21	8,81	Giỏi	91	Xuất sắc	B	211361B	13.512.500	Kinh tế
1359	22124171	Thái Thị Ngọc	Giàu	22124	22	9,03	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221241B	15.275.000	Kinh tế
1360	22124222	Văng Ngọc Quỳnh	Như	22124	20	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221241C	15.275.000	Kinh tế
1361	22124256	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	22124	16	8,96	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221242B	13.512.500	Kinh tế
1362	22124203	Trần Thị Thảo	Na	22124	20	8,91	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221241A	13.512.500	Kinh tế
1363	22124145	Trần Ngọc Khánh	Vi	22124CLC	17	8,9	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22124CL3B	13.512.500	Kinh tế
1364	22124128	Đào Thị Huyền	Trang	22124CLC	19	8,58	Giỏi	96	Xuất sắc	B	22124CL3A	13.512.500	Kinh tế
1365	22124034	Nguyễn Như	Diễm	22124CLC	19	8,55	Giỏi	98	Xuất sắc	B	22124CL1A	13.512.500	Kinh tế
1366	22124149	Phan Thị Như	Ý	22124CLC	19	8,53	Giỏi	92	Xuất sắc	B	22124CL2B	13.512.500	Kinh tế
1367	22124078	Huỳnh Bảo	Lộc	22124CLC	17	8,48	Giỏi	93	Xuất sắc	B	22124CL3A	13.512.500	Kinh tế
1368	22125092	Trần Phan Cẩm	Ly	22125	18	8,12	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22125A	13.512.500	Kinh tế
1369	22125044	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	22125CLC	20	8,53	Giỏi	88	Tốt	B	22125CL4	13.512.500	Kinh tế
1370	22125058	Trần Anh	Tài	22125CLC	20	8,45	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22125CL2	13.512.500	Kinh tế
1371	22125041	Nguyễn Thị Phương	Nga	22125CLC	20	8,37	Giỏi	93	Xuất sắc	B	22125CL4	13.512.500	Kinh tế
1372	22126085	Nguyễn Thị Phương	Duyên	22126	18	8,8	Giỏi	94	Xuất sắc	B	22126C	13.512.500	Kinh tế
1373	22126096	Thái Thị Lan	Hương	22126	24	8,75	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22126C	13.512.500	Kinh tế
1374	22126002	Nguyễn Thái	An	22126CLC	15	8,76	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22126CL6	13.512.500	Kinh tế
1375	22126068	Lê Hữu	Trí	22126CLC	19	8,66	Giỏi	95	Xuất sắc	B	22126CL3	13.512.500	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần 2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV sẽ được xét cấp khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1376	22126056	Nguyễn Minh	Thư	22126CLC	24	8,44	Giỏi	100	Xuất sắc	B	22126CL2	13.512.500	Kinh tế
1377	22132141	Hồ Trọng	Tài	22132	23	9,15	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221324B	15.275.000	Kinh tế
1378	22132138	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	22132	24	9,07	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221324B	15.275.000	Kinh tế
1379	22132182	Lê Thị Thúy	Triều	22132	23	9,06	Xuất sắc	95	Xuất sắc	A	221323B	15.275.000	Kinh tế
1380	22132003	Đàm Đức	An	22132	24	9,02	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221321A	15.275.000	Kinh tế
1381	22132030	Lê Thành	Đô	22132	26	9,01	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221321B	15.275.000	Kinh tế
1382	22132157	Nguyễn Thị Kim	Thoa	22132	26	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221321A	15.275.000	Kinh tế
1383	22132107	Đặng Thị Minh	Nguyệt	22132	23	8,97	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221322B	13.512.500	Kinh tế
1384	22136088	Lê Ngọc Khả	Tú	22136	21	9,13	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	221362B	15.275.000	Kinh tế
1385	22136029	Nguyễn Hoàng Xuân	Mai	22136	21	8,96	Giỏi	100	Xuất sắc	B	221362B	13.512.500	Kinh tế
1386	22136070	Lưu Công	Thuận	22136	19	8,93	Giỏi	99	Xuất sắc	B	221361A	13.512.500	Kinh tế
1387	23124245	Hoàng Việt	Việt	23124	16	8,13	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23124A	14.950.000	Kinh tế
1388	23124219	Nguyễn Thị	Quyên	23124	16	7,79	Khá	100	Xuất sắc	C	23124B	13.000.000	Kinh tế
1389	23124242	Dương Nguyễn Ngọc	Trúc	23124	16	7,73	Khá	100	Xuất sắc	C	23124A	13.000.000	Kinh tế
1390	23124130	Nguyễn Lê Chiến	Thắng	23124CLC	32	8,46	Giỏi	85	Tốt	B	23124CLC3	14.950.000	Kinh tế
1391	23124143	Đỗ Thị Bích	Trâm	23124CLC	20	8,29	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23124CLC1	14.950.000	Kinh tế
1392	23124097	Hồ Thị Ly	Na	23124CLC	20	8,21	Giỏi	97	Xuất sắc	B	23124CLC1	14.950.000	Kinh tế
1393	23124065	Võ Hoàng Thùy	Dương	23124CLC	20	8,2	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23124CLC2	14.950.000	Kinh tế
1394	23125043	Phạm Lê Hoài	An	23125	12	9,28	Xuất sắc	99	Xuất sắc	A	23125D	16.900.000	Kinh tế
1395	23125097	Nguyễn Thị Như	Phúc	23125	12	9,1	Xuất sắc	83	Tốt	B	23125B	14.950.000	Kinh tế
1396	23125124	Lê Tuấn	Tú	23125	12	9,03	Xuất sắc	85	Tốt	B	23125A	14.950.000	Kinh tế
1397	23125014	Lê Nguyễn Hà	My	23125CLC	21	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	23125CLC	16.900.000	Kinh tế
1398	23126070	Nguyễn Khánh	Duy	23126	16	8,58	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23126A	14.950.000	Kinh tế
1399	23126153	Lê Cát	Tường	23126	16	8,56	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23126A	14.950.000	Kinh tế
1400	23126123	Phạm Văn	Sang	23126	16	8,5	Giỏi	92	Xuất sắc	B	23126A	14.950.000	Kinh tế

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II/2023-2024 (lần2 - 23/04/2024)

Sinh viên lưu ý:

- Đây là danh sách dự kiến, chưa phải là danh sách nhận học bổng cuối cùng, những nội dung trong danh sách có thể thay đổi khi dữ liệu được rà soát và xét lại cho đúng thực tế.
- Một số CTĐT có số lượng SV ít dẫn đến Quỹ HB phân bổ ít, không đủ cấp 01 học bổng, SV **sẽ được xét cấp** khi họp hội đồng xét Học bổng.
- **Danh sách đã cập nhật lại mức học bổng mới đối với sinh viên năm cuối và số tín chỉ xét HB**, Sinh viên có ý kiến phản hồi có thể liên hệ Thầy Bình tại phòng A1.204 hoặc gửi email: quangbinh@hcmute.edu.vn để được kiểm tra, giải thích, hướng dẫn. Thời gian nhận phản hồi từ sinh viên đến **hết ngày 25/04/2024**.
- HBKKHT sẽ được cấp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường (BIDV hoặc Vietcombank) của SV, đề nghị SV cung cấp STK còn hoạt động vào link: <https://forms.gle/koxycPH7XUMt9bmKA>

TT	MSSV	Họ	Tên	CTĐT	Số TC Xét HB	ĐTB xét HB	XL ĐTB xét HB	ĐRL	XL ĐRL	Xếp loại HB	Mã Lớp SV	Số tiền nhận	Khoa
1401	23126009	Võ Trần Minh	Danh	23126CLC	21	9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	23126CL1B	16.900.000	Kinh tế
1402	23126032	Hồ Đắc	Phát	23126CLC	21	8,95	Giỏi	100	Xuất sắc	B	23126CL2B	14.950.000	Kinh tế
1403	23132011	Phan Thị Ngọc	Bích	23132	15	9,06	Xuất sắc	100	Xuất sắc	A	231322A	16.900.000	Kinh tế
1404	23132080	Trần Thị Thanh	Nhã	23132	15	8,91	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231321B	14.950.000	Kinh tế
1405	23132033	Lê Thu	Hoài	23132	15	8,88	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231322C	14.950.000	Kinh tế
1406	23132048	Nguyễn Hoàng	Khôi	23132	15	8,84	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231322A	14.950.000	Kinh tế
1407	23132069	Nguyễn Thị Ngọc	Mỹ	23132	15	8,83	Giỏi	98	Xuất sắc	B	231322A	14.950.000	Kinh tế
1408	23136084	Nguyễn Xuân	Quang	23136	15	8,33	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231361A	14.950.000	Kinh tế
1409	23136002	Trần Thị Bảo	An	23136	15	8,29	Giỏi	80	Tốt	B	231361A	14.950.000	Kinh tế
1410	23136071	Phạm Thị Yên	Nhi	23136	15	8,27	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231362A	14.950.000	Kinh tế
1411	23136124	Phạm Anh	Tuấn	23136	15	8,25	Giỏi	97	Xuất sắc	B	231361A	14.950.000	Kinh tế
1412	23136055	Hoàng Ngọc	Mai	23136	15	8,12	Giỏi	100	Xuất sắc	B	231361B	14.950.000	Kinh tế